



TẠP CHÍ Thông tin Tư tưởng

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH HÀ TĨNH



Số
65
7/2018

**TẠP CHÍ
THÔNG TIN - TƯ TƯỞNG**
(Số 65 - tháng 7/2018)

KỶ NIỆM 50 NĂM CHIẾN THẮNG ĐỒNG LỘC



TRỤ SỞ: TỈNH ỦY HÀ TĨNH

Số 6 - đường Nguyễn Thiếp

Thành phố Hà Tĩnh

ĐT: 0393. 855 739

Fax: 0393. 851 925

Email: thongtintuht@gmail.com

Tổng Biên tập

HOÀNG TRUNG DŨNG

Ban Biên tập

NGUYỄN THỊ HÀ TÂN

HÀ TIẾN LAM

LÊ VĂN KHÁNH

PHAN THỊ MAI LINH

TRẦN THỊ TỐ UYÊN

Thư ký Tòa soạn

PHAN THỊ MAI LINH

Trị sự

TRẦN THỊ TỐ UYÊN

HOÀNG VĂN THANH

Ảnh bìa 1:

Đêm tri ân Đồng Lộc

Ảnh: **Văn Bảy**

In 7.150 bản, khổ 19x26,5cm tại Công ty CP In Hà Tĩnh. Giấy phép hoạt động báo in số 2149/GP-BTTTT, của Bộ Thông tin Truyền thông cấp ngày 13/11/2012. In xong và nộp lưu chiểu tháng 7/2018.

MỤC LỤC

LÊ ĐÌNH SƠN

Phát huy tinh thần 50 năm Chiến thắng Đồng Lộc...

1

ĐẶNG QUỐC KHÁNH

Kinh tế - xã hội tỉnh nhà 6 tháng đầu năm 2018...

6

VƯƠNG TRỌNG - Lời thỉnh cầu ở nghĩa trang Đồng Lộc

10

BÙI ĐÌNH PHONG

Học Bác trong xây dựng phong cách công tác của người cán bộ hiện nay

11

ĐẶNG DUY BÁU

Ngã ba Đồng Lộc - Tượng đài chiến thắng

13

NGUYỄN TRÍ LẠC

Tò thăm đạo lý "Uống nước nhớ nguồn" của dân tộc

16

LÊ VĂN SAO

Vai trò của lực lượng Công an tỉnh Hà Tĩnh...

18

BÙI NGỌC HỒNG - Tòa ngàn hương

22

ĐÀO VĂN TINH

Dấu ấn lực lượng thanh niên xung phong Hà Tĩnh...

23

T.H

Huyền thoại 10 nữ thanh niên xung phong...

26

HÀ LINH

Tuổi trẻ Hà Tĩnh tiếp nối mạch nguồn tri ân

28

NGUYỄN XUÂN ĐIỀU

Ngã ba bát tử

30

NGUYỄN NGỌC VƯỢNG

Ngã ba Đồng Lộc ngày ấy và bây giờ

32

VĂN THÀNH - Lời thiêng

35

TRÀ GIANG

"Trời mô xanh bằng trời Can Lộc..."

36

TRẦN ĐÌNH VƯƠNG

Điện mạo mới trên quê hương cách mạng anh hùng

38

NGUYỄN VĂN MINH - Hà Tĩnh mình thương

40

LÊ VĂN VỊ

Những bài học về xây dựng nông thôn mới ở giáo xứ Nghĩa Yên

41

LINH BẢO

"Hoàng hoa sứ trình đồ" - Di sản tư liệu...

44

NGUYỄN MINH ĐỨC

Di sản Hán nôm trên địa bàn Hà Tĩnh thực trạng và giải pháp

47

PHAN HƯƠNG

Phân công nhiệm vụ, lấy phiếu tín nhiệm để nâng cao vai trò...

50

TRẦN NGUYỄN TRẦN

Ràng buộc trách nhiệm là biện pháp triệt để chống tiêu cực

52

CÔNG MINH - NGUYỄN MINH

Lật tẩy chiêu trò chia rẽ Đảng và Quốc hội

54

BẮC HÀ

Không thể xuyên tạc, phủ nhận Luật An ninh mạng

58

T.H

Thông tin phục vụ sinh hoạt chi bộ tháng 7/2018

61

NGUYỄN VĂN LỰU

Một số quy định tăng thẩm quyền và trách nhiệm...

66

QUỐC NAM - LÊ VĂN VỸ

Mười trình nữ hoa sim

68

NGUYỄN VĂN KHÁNH

GS, NGND Phan Huy Lê, người không ngừng lao động...

B4

(Tiếp theo bài 4)

thác nguồn tài liệu hết sức phong phú và có giá trị đặc biệt. Từ những năm 1980, thầy đi sâu nghiên cứu các giá trị truyền thống của dân tộc Việt Nam, từ truyền thống yêu nước đến đặc điểm của con người, văn hóa; trên cơ sở đó khẳng định chủ nghĩa yêu nước Việt Nam là giá trị truyền thống cốt lõi, tiêu biểu và nổi bật nhất của dân tộc ta, là cội nguồn, động lực và quy luật vận động và phát triển của lịch sử Việt Nam trong suốt tiến trình dựng nước và giữ nước.

GS Phan Huy Lê là người rất yêu Hà Nội và đã công bố nhiều công trình nghiên cứu xuất sắc về lịch sử, cũng như trong việc giữ gìn và phát huy các giá trị, di sản văn hóa của kinh đô Thăng Long - Hà Nội. Ngoài ra, GS là người chủ trì, tổ chức thành công Đề án nghiên cứu cấp nhà nước về lịch sử và văn hóa vùng đất Nam Bộ. Kết quả của đề án không chỉ có ý nghĩa khoa học mà còn góp phần khắc phục những nhận thức sai lầm, lệch lạc về quá trình hình thành và vai trò của vùng đất này trong lịch sử Việt Nam. Trong ba, bốn năm trở lại đây, mặc dù tuổi đã cao, sức khỏe giảm sút nhưng vì tình yêu và trách nhiệm đối với lịch sử dân tộc và đất nước, GS Phan Huy Lê vẫn được Đảng và Nhà nước tin nhiệm giao trọng trách chủ trì thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo nghiên cứu và biên soạn bộ Lịch sử Việt Nam gồm 25 tập. Đây là bộ lịch sử dân tộc của thời đại Hồ Chí Minh (gọi tắt là bộ Quốc Sử) được triển khai một cách bài bản và có quy mô lớn nhất kể từ khi thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đến nay.

Là một nhà giáo, nhà sư phạm tài danh và mẫu mực, GS Phan Huy Lê quan tâm chăm lo và có công lớn trong đào tạo các thế hệ những người làm sử. Thầy đã trực tiếp đào tạo và góp phần bồi dưỡng nhiều giáo viên tài năng, nhà khoa học, sử học, nhà quản lý giỏi ở trung ương và các địa phương. Với thầy, phong cách cẩn trọng, nghiêm túc của một nhà khoa học được hòa quyện một cách tự nhiên với tình cảm độ lượng, nhân hậu, vị tha của một nhà sư phạm đức độ và tài năng, luôn gần gũi, tôn trọng và sẵn sàng lắng nghe, chia sẻ ý kiến với đồng nghiệp và học trò. Thầy là người tiên phong trong việc đề xuất xây dựng và phát triển những ngành khoa học mới của Đại học Quốc gia Hà Nội cũng như của đất nước như: Đông phương học và Việt Nam học. Trong những năm giữ cương vị Chủ nhiệm Khoa Đông phương học, người sáng lập và Giám đốc đầu tiên của Trung tâm Hợp tác nghiên cứu Việt Nam (nay là Viện Việt Nam học và Khoa học phát triển, Đại học Quốc gia Hà Nội), thầy đã có những đóng góp quan trọng và to lớn trong việc thiết lập, thúc đẩy quan hệ giao lưu học thuật trong nước và quốc tế. Với cương vị Chủ tịch Hội đồng Tư vấn Chính sách trong nhiều nhiệm kỳ của Trường đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn (Đại học Quốc gia Hà Nội), GS Phan Huy Lê đã có những đóng góp mang tính định hướng trong việc nghiên cứu, đề xuất các kiến nghị với Đảng và Nhà nước về các chủ trương, chính sách phát triển khoa học và giáo dục, nhất là giáo dục lịch sử đất nước... GS Phan Huy Lê còn tham gia và có nhiều ý kiến quan trọng trong việc xây dựng phương hướng và triển khai các hoạt động của Hội đồng Quốc gia Giáo dục, Hội đồng lý luận Trung ương, Hội đồng Di sản văn

hóa quốc gia. Từ góc độ chuyên môn uyên bác và vững chãi của mình, GS đã tư vấn đồng thời trực tiếp góp phần bổ sung và hoàn thiện các bộ hồ sơ về đô thị Hội An, Thành Nhà Hồ và nhất là về Thăng Long - Hà Nội để Nhà nước đề nghị Tổ chức UNESCO công nhận các di sản văn hóa của nhân loại.

Không chỉ là một nhà giáo, nhà khoa học hàng đầu được học trò, đồng nghiệp, và giới khoa học trong nước mến phục và kính trọng, GS Phan Huy Lê còn có uy tín và ảnh hưởng quốc tế rộng lớn, được giới Việt Nam học trên thế giới tin cậy, quý mến. GS là nhà khoa học xã hội đầu tiên và là một trong số rất ít người Việt Nam đã được trao Giải thưởng Fukuoka danh giá của Nhật Bản, được nhận giải thưởng Cảnh cộ Hàn lâm và vinh dự được bầu là viện sĩ thông tấn của Viện Văn khắc và Mĩ văn của Viện Hàn lâm Pháp. Hàng trăm nhà nghiên cứu ở nhiều nước đã có dịp đến Việt Nam, từng được gặp gỡ hoặc làm việc dưới sự giúp đỡ và hướng dẫn của GS Phan Huy Lê.

Sinh ra trong một gia đình có truyền thống khoa bảng nổi tiếng, được đào tạo, rèn luyện dưới chế độ mới, GS Phan Huy Lê đã trở thành một nhà sử học cách mạng chân chính, tận tâm tận lực phụng sự đất nước, phụng sự nhân dân bằng trí tuệ uyên bác và tất cả nhiệt huyết của một người cộng sản. Trong khoa học, lúc nào GS cũng chín chu, cẩn trọng; đồng thời rất gương mẫu trong đạo đức, tác phong, lối sống và luôn hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ quan trọng mà Đảng và Nhà nước giao phó. Nhờ những đóng góp to lớn và xuất sắc cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và của dân tộc, GS Phan Huy Lê được tặng thưởng nhiều huân, huy chương cao quý, trong đó nổi bật nhất là Giải thưởng Hồ Chí Minh về Khoa học và Công nghệ và Huân chương Độc lập hạng ba. Với GS, phần thưởng cao quý còn là sự tôn trọng chân lý khoa học, những tình cảm tin cậy, quý trọng và yêu thương mà nhân dân, bạn bè, đồng nghiệp và học trò trong nước và quốc tế dành tặng cho ông. Gần đây nhất, vào cuối tháng 5-2018, GS vẫn hăng hái đi thăm quần đảo Trường Sa và trở thành nhà khoa học cao tuổi nhất có mặt ở nơi đầu sóng ngọn gió của Tổ quốc, để trực tiếp khảo sát, nghiên cứu...

Giữa lúc nhiều công việc còn dang dở, nhất là nhiệm vụ biên soạn bộ Quốc Sử đã đến thời điểm cần dồn mọi sức lực để gấp rút hoàn thành thì bất ngờ, thầy bị lâm trọng bệnh và rời xa thế giới này để trở về với tiên tổ, mang theo cả những khát vọng và những ý nguyện chưa được hoàn thành. Sự ra đi đột ngột của thầy là một tổn thất lớn không thể bù đắp đối với nền Sử học và giáo dục nước nhà; đã để lại sự trống vắng, nỗi xót xa và thương tiếc khôn nguôi cho gia đình, đồng nghiệp, bạn bè và các thế hệ học trò. Cầu mong linh hồn thầy được siêu thoát, và ở nơi chín suối, có thể mỉm cười vì những gì đã làm, cống hiến và để lại cho hôm nay và cho hậu thế. Kế tục sự nghiệp và noi gương thầy, những người học trò và đồng nghiệp sẽ tiếp tục cố gắng để thực hiện và biến những ước mơ và ý nguyện cao cả mà thầy hằng ấp ủ sớm trở thành hiện thực.

N.V.K

GS, NGND PHAN HUY LÊ

người
không ngừng
lao động, sáng tạo
vì nền giáo dục
và khoa học
nước nhà



GS, TS. NGND NGUYỄN VĂN KHÁNH

Nguyên Hiệu trưởng Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn

G iáo sư, Nhà giáo Nhân dân (GS, NGND) Phan Huy Lê, một nhà giáo tài danh, nhà khoa học lớn, nhà sử học hàng đầu của đất nước, nguyên Chủ tịch và Chủ tịch danh dự của Hội Khoa học lịch sử Việt Nam đã từ trần ngày 23-6-2018; hưởng thọ 84 tuổi. Trong hơn sáu mươi năm, kể từ khi là một giảng viên đại học đến lúc từ biệt cuộc đời đi xa, ông đã không ngừng học tập, làm việc, nghiên cứu, giảng dạy, đóng góp, cống hiến hết mình cho sự nghiệp giáo dục và nền Sử học nước nhà.

GS Phan Huy Lê sinh ngày 23-2-1934 tại xã Thạch Châu, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh trong một gia đình, dòng họ có truyền thống văn hiến với nhiều nhà văn hóa lớn như Phan Huy Cận, Phan Huy Ích, Phan Huy Chú... Họ ngoại của ông cũng là một dòng họ lớn, có nhiều người hiền đạt như Cao Xuân Dục, Cao Xuân Tiếu, Cao Xuân Huy... Được kế thừa truyền thống yêu nước và văn hóa của dòng họ và gia đình, ngay từ thời niên thiếu, GS Phan Huy Lê sớm bộc lộ tư chất thông minh và hiếu học. Năm 1951, khi mới 17 tuổi, ông ra học dự bị Đại học ở Thanh Hóa, rồi vào học Ban Sử - Địa của Trường đại học Sư phạm Hà Nội. Sau khi tốt nghiệp, ông được cử về công tác tại Khoa Lịch sử Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội. Dưới sự chỉ bảo và dìu dắt của những nhà cách mạng, nhà văn hóa lớn như các GS Trần Văn Giàu, Đào Duy Anh... nhà giáo trẻ Phan Huy Lê đã nhanh chóng trưởng thành và trở thành thế hệ cán bộ đầu tiên, lớp người có công xây nền đắp móng của Khoa Lịch sử và Trường đại học Tổng hợp Hà Nội.

Kể từ khi bắt đầu công tác ở Khoa Lịch sử (năm 1956) cho đến lúc về côi vĩnh hằng, GS Phan Huy Lê đã có hơn 60 năm liên tục nghiên cứu và giảng dạy, hoạt động và cống hiến cho sự nghiệp phát triển nền sử học và giáo dục nước nhà. Bằng những thành tựu xuất sắc của mình trong nghiên cứu và đào tạo, GS Phan Huy Lê cùng các GS khác như Đinh Xuân Lâm, Hà Văn Tấn, Trần Quốc Vượng tạo dựng nên một trường phái sử học "Tổng hợp", với một huyền thoại về "Tứ trụ": Lâm - Lê - Tấn - Vượng. Điều đó đã trở thành niềm kiêu hãnh không chỉ của riêng Khoa Lịch sử, Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội trước đây và Trường đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn (Đại học Quốc gia Hà Nội) hiện nay, mà còn là niềm tự hào chung của những người học sử và làm sử nước nhà.

Là một trong những đại thụ của nền sử học Việt Nam hiện đại, GS Phan Huy Lê đã có những thành tựu, đóng góp xuất sắc trên nhiều lĩnh vực nghiên cứu khác nhau từ lịch sử kinh tế, truyền thống yêu nước, truyền thống chống ngoại xâm đến các giá trị và đặc điểm của nền văn hóa dân tộc... Công trình chuyên khảo lớn đầu tiên là Chế độ ruộng đất và kinh tế nông nghiệp thời Lê sơ được hoàn thành và xuất bản vào năm 1959 khi thầy mới 25 tuổi. Cuốn sách đó đến nay, vẫn là một công trình khảo cứu có giá trị khoa học cao và tính thời sự đối với thời cuộc. Trong khoảng hai mươi năm trở lại đây, với vai trò người tổ chức, đề xuất các mục tiêu, ý tưởng nghiên cứu, ứng dụng các phương pháp và kỹ thuật hiện đại trong khai thác nguồn tài liệu địa bạ, GS đã có nhiều phát hiện mới mẻ, không chỉ về vấn đề chế độ ruộng đất, mà là toàn bộ xã hội nông thôn Việt Nam vào cuối thời trung đại, mở ra một hướng đi mới, một cách tiếp cận mới trong khai

(Xem tiếp bìa 3)

Phát huy tinh thần 50 năm Chiến thắng Đồng Lộc, quyết tâm xây dựng Hà Tĩnh giàu đẹp

LÊ ĐÌNH SƠN

Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng,
Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh

Trong cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược, Ngã ba Đồng Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh là địa danh huyền thoại, biểu tượng cao đẹp của chủ nghĩa anh hùng cách mạng, trở thành động lực to lớn cổ vũ toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Nằm trên huyết mạch Đường Trường Sơn huyền thoại, Ngã ba Đồng Lộc trở thành vị trí chiến lược, nơi đầu trí, đầu lực giữa ta và địch trong những năm kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Với dã tâm muốn biến Ngã ba Đồng Lộc thành “tọa độ chết”, hòng cắt đứt sự chi viện của hậu phương lớn miền Bắc cho tiền tuyến lớn miền Nam, từ tháng 4 đến tháng 10 năm 1968, đế quốc Mỹ đã điên cuồng đánh phá Ngã ba Đồng Lộc 1.863 lần, với gần 50.000 quả bom các loại; ước tính, mỗi mét vuông diện tích ở đây phải gánh chịu ít nhất 3 quả bom tấn.

Thực hiện chủ trương của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 12, khóa III (tháng 12-1965) “*kiên quyết đánh bại cuộc chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ trong bất kỳ tình huống nào*”, tháng 3 năm 1966, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh đã ban

hành Nghị quyết đặc biệt khẳng định quyết tâm mạnh mẽ: *“Bất kỳ tình huống nào xảy ra, dù phải trả bất kỳ giá nào kể cả phải hy sinh xương máu, Đảng bộ và nhân dân tỉnh ta cũng phải bảo đảm kế hoạch giao thông vận tải”*. Với ý chí *“không có gì quý hơn độc lập tự do”* và tình cảm thiêng liêng *“tất cả vì Miền Nam ruột thịt”*, quân và dân Hà Tĩnh cùng với các lực lượng làm nhiệm vụ nơi đây đã tập trung mọi nguồn lực quyết giữ bằng được huyết mạch giao thông - Đường 15A.

Trong khói lửa đạn bom ác liệt, sự sống và cái chết cận kề nhưng đã có trên 16.000 người thuộc các lực lượng ngày đêm vẫn kiên cường bám trụ, mưu trí, chiến đấu dũng cảm trên đất lửa Đồng Lộc, với quyết tâm sắt đá: *“Tim có thể ngừng đập nhưng đường không thể tắc”, “Sống bám cầu, bám đường, chết kiên cường dũng cảm”*, *“đường chưa thông không tiếc xương, tiếc máu”, “địch phá một ta làm mười”*... đã trở thành lý tưởng, phương châm sống, chiến đấu của các lực lượng. Trong 5 tháng của năm 1968, các lực lượng chiến đấu tại chiến trường Đồng Lộc đã bắn rơi 14 máy bay Mỹ; trong tháng 7 năm 1968, đã phá 1.780 quả bom các loại, đóng góp trên 974.300 ngày công để lấp hố bom, làm đường, thông tuyến cho những đoàn xe băng băng ra mặt trận.

Trên chiến trường Đồng Lộc đầy gian khổ, hy sinh có sự đóng góp của nhiều lực lượng. Hàng trăm người con ưu tú của dân tộc đã mãi mãi nằm lại trong lòng đất mẹ. Máu đào của họ đã góp phần tô thắm lá cờ đỏ vẻ vang của Tổ quốc và truyền thống yêu nước của dân tộc ta, mãi mãi là tấm gương sáng cho các thế hệ hôm nay và mai sau noi theo. Trong đó, Thanh niên xung phong là lực lượng chủ công, đội quân xung kích, đảm nhận những nhiệm vụ khó khăn, gian khổ và

đầy hiểm nguy như rà phá bom mìn, lấp hố bom, làm cầu, làm ngầm, làm đường.v.v để đảm bảo cho Đồng Lộc không lúc nào tắc xe, kịp thời chi viện cho chiến trường miền Nam. Địa danh Ngã ba Đồng Lộc đã gắn liền với tên tuổi của các anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân La Thị Tám, Nguyễn Trí Ân, Nguyễn Tiến Tuấn, Vương Đình Nhỏ, Ưông Xuân Lý, liệt sỹ Võ Triều Chung và nhiều tên tuổi khác... Tiêu biểu là 10 nữ Thanh niên xung phong Tiểu đội 4, Đại đội 552 đã anh dũng hy sinh ngày 24/7/1968 khi tuổi đời mới mười tám, đôi mươi, góp phần làm nên chiến thắng oanh liệt của quân và dân ta tại chiến trường Đồng Lộc.

Chiến thắng Đồng Lộc là chiến thắng của tinh thần yêu nước, của ý chí quyết tâm sắt đá, quyết chiến, quyết thắng của nhân dân ta chống giặc ngoại xâm; chiến thắng của lòng dũng cảm, nhân phẩm, lương tri và khát vọng hòa bình với chân lý *“Không có gì quý hơn độc lập tự do”*; là bài học về sự lãnh đạo sáng suốt, tài tình của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại. Nửa thế kỷ trôi qua, bài ca Đồng Lộc vẫn vang vọng, là biểu tượng thiêng liêng về lòng yêu nước với tinh thần *“Quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh”*; là khúc tráng ca bất tử của tuổi trẻ trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc. Chiến thắng Đồng Lộc là đỉnh cao của nghệ thuật chiến tranh nhân dân, là biểu tượng của chủ nghĩa anh hùng cách mạng Việt Nam. Máu và hoa, mồ hôi và nước mắt hòa quyện nơi đất thiêng này, góp phần vào thắng lợi của sự nghiệp đấu tranh thống nhất nước nhà.

Năm 1989, Ngã ba Đồng Lộc được xếp hạng Khu di tích lịch sử cấp Quốc gia. Ngày 09/12/2013, Khu di tích Ngã ba Đồng Lộc được Thủ tướng Chính phủ quyết định công nhận Khu di tích lịch sử cấp Quốc gia đặc biệt trên hệ thống Đường Hồ Chí Minh huyền thoại. Khu di tích Ngã ba Đồng Lộc

đã trở thành địa chỉ đỏ, nơi giáo dục truyền thống yêu nước, cách mạng cho bao thế hệ người Việt Nam hôm nay và mai sau.

Từ mảnh đất được mệnh danh là “*chảo lửa, túi bom*”, “*tọa độ chết*” của năm xưa, Đồng Lộc giờ đây đang hồi sinh, phát triển, với nhiều đổi thay lớn, góp phần vào sự nghiệp đổi mới quê hương, đất nước, xứng đáng với truyền thống quê hương cách mạng anh hùng. Với tinh thần cả nước hướng về Đồng Lộc, sự quan tâm giúp đỡ của Trung ương, của tỉnh, sự nỗ lực phấn đấu của cấp ủy, chính quyền và nhân dân, xã Đồng Lộc sẽ được công nhận thị trấn vào dịp kỷ niệm 50 năm Chiến thắng Đồng Lộc (24/7/1968-24/7/2018).

Kế tục, phát huy truyền thống của quê hương, Đảng bộ và nhân dân Hà Tĩnh qua các giai đoạn lịch sử luôn vượt qua mọi khó khăn, thách thức, giành nhiều thắng lợi trong sự nghiệp đấu tranh chống ngoại xâm và xây dựng, phát triển quê hương, đất nước.

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, Đảng bộ, quân và dân Hà Tĩnh đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hậu phương của miền Nam và tiền tuyến của miền Bắc. Toàn tỉnh đã có 92.913 thanh niên lên đường nhập ngũ (chiếm 10% dân số của tỉnh lúc đó); có 334.128 lượt người tham gia dân công hỏa tuyến, 10.636 thanh niên xung phong. Kết thúc chiến tranh Hà Tĩnh có trên 26.000 người con đã anh dũng hy sinh trên các chiến trường; hơn 37.000 thương binh, hơn 10.000 bệnh binh, hơn 6.300 người bị nhiễm chất độc hóa học; 215 tập thể, 39 cá nhân được phong tặng, truy tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; 1.985 Bà Mẹ được phong tặng, truy tặng danh hiệu Bà Mẹ Việt Nam Anh hùng; hơn 215.000 người hoạt động kháng chiến được tặng huân, huy chương các loại...

Sau ngày đất nước thống nhất, năm 1976, hai tỉnh Nghệ An và Hà Tĩnh hợp nhất thành tỉnh Nghệ - Tĩnh, tiếp tục giành được nhiều thành tựu to lớn trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Bước vào thời kỳ đất nước đổi mới, đặc biệt sau ngày tái lập tỉnh (năm 1991), mặc dù gặp nhiều khó khăn, thách thức nhưng bằng nỗ lực của Đảng bộ và nhân dân, cùng với sự giúp đỡ có hiệu quả của Trung ương, Hà Tĩnh đã có bước phát triển vượt bậc và toàn diện trên các mặt: Kinh tế phát triển nhanh, thu ngân sách đạt cao; văn hóa, xã hội tiếp tục phát triển; quốc phòng - an ninh đảm bảo; đời sống nhân dân không ngừng được cải thiện và nâng cao. Công tác xây dựng Đảng và các tổ chức trong hệ thống chính trị được tăng cường.

Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân giai đoạn 2010-2015 đạt trên 18%/năm. Năm 2016 xảy ra sự cố môi trường biển, kinh tế suy giảm sâu nhưng năm 2017 đã lấy lại đà tăng trưởng đạt 10,71%, thu ngân sách đạt gần 9.000 tỷ đồng; 6 tháng đầu năm 2018, tăng trưởng kinh tế đạt 32,94%, thu ngân sách đạt 62,6% dự toán, tăng 56,3% so với cùng kỳ. Đến nay, toàn tỉnh có 2 khu kinh tế, 22 khu, cụm công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, thu hút 745 dự án đầu tư trong và ngoài nước, trong đó có 676 dự án trong nước.

Lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, xây dựng nông thôn mới trở thành phong trào sâu rộng trong toàn dân. Đến nay, toàn tỉnh có 115 xã đạt chuẩn nông thôn mới, chiếm 50% tổng số xã toàn tỉnh; có 230 khu dân cư và hơn 2.300 vườn mẫu nông thôn mới đạt chuẩn; nhiều xã đang tích cực phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu. Cùng với phong trào xây dựng nông thôn mới, phong trào xây dựng đô thị văn minh được triển khai sâu rộng. Thành phố Hà Tĩnh đã cơ bản

hoàn thành các tiêu chuẩn đô thị loại 2 trực thuộc tỉnh để đề nghị công nhận vào cuối năm 2018.

Lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế, an sinh xã hội thường xuyên được quan tâm và đạt kết quả tốt. Các giá trị di sản văn hóa được gìn giữ, bảo tồn và phát huy. Khu Di tích Lịch sử Quốc gia đặc biệt Ngã ba Đồng Lộc tiếp tục được đầu tư xây dựng khang trang, trở thành địa chỉ đỏ, là điểm du lịch lịch sử - văn hoá thu hút đông đảo du khách trong nước, ngoài nước.

Quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Công tác cải cách hành chính được đẩy mạnh. Trung tâm hành chính công của tỉnh và 13 huyện, thành phố, thị xã đi vào hoạt động đã góp phần cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

Công tác xây dựng Đảng và các tổ chức trong hệ thống chính trị thường xuyên được quan tâm. Kế thừa kết quả thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”, Tỉnh ủy đã tập trung triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII gắn với Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, trong đó xác định rõ các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể cần thực hiện ngay và thường xuyên. Việc thực hiện các nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XII đạt được kết quả bước đầu về sắp xếp tổ chức bộ máy, trong đó có nhiều cơ quan, đơn vị đã chủ động sắp xếp tổ chức bên trong, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các tổ chức trong hệ thống chính trị.

Phát huy truyền thống yêu nước, cách mạng và khí phách Đồng Lộc, trong thời

gian tới, Đảng bộ và nhân dân Hà Tĩnh sẽ tập trung một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

Trước hết, về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, phải thường xuyên thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết 09-NQ/TU của Tỉnh ủy về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác Tuyên giáo; thực hiện hiệu quả quy chế dân chủ cơ sở nhằm tiếp tục tăng cường sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong nhân dân.

Thực hiện hiệu quả các đề án sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, các đơn vị sự nghiệp công lập gắn với tinh giản biên chế theo Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XII. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7 khóa XII và trước mắt chuẩn bị tốt nhân sự cho đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025. Chú trọng công tác kiểm tra, giám sát, giữ nghiêm kỷ luật của Đảng. Tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tập trung các giải pháp phòng ngừa và xử lý nghiêm các sai phạm.

Thứ hai, đẩy mạnh phát triển kinh tế. Trên cơ sở kế thừa những ưu điểm của Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Hà Tĩnh đã được phê duyệt và thực tiễn của tỉnh, nhất là những vấn đề đặt ra sau sự cố môi trường để sớm hoàn thiện việc điều chỉnh, xây dựng Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2030, dựa trên cơ sở xác định tiềm năng, lợi thế mới, các trụ cột và nhân tố phát triển đảm bảo

bền vững. Trong đó, tiếp tục xây dựng Khu kinh tế Vũng Áng nhằm tạo động lực phát triển của tỉnh và khu vực. Đẩy mạnh phát triển công nghiệp trở thành ngành kinh tế chủ đạo; ưu tiên phát triển các ngành công nghiệp cơ khí, chế tạo sau thép, công nghiệp phục vụ nông nghiệp, công nghiệp hỗ trợ. Đa dạng hóa việc huy động các nguồn lực đầu tư; xây dựng đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng các khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, làng nghề, tuyến giao thông ven biển, hạ tầng nông thôn, hạ tầng du lịch, dịch vụ logistics.

Tiếp tục tái cơ cấu ngành nông nghiệp toàn diện, bền vững, hiệu quả cao, thích ứng với biến đổi khí hậu gắn với đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới. Nâng cao chất lượng các xã đã đạt chuẩn; mở rộng phong trào xây dựng vườn mẫu, khu dân cư kiểu mẫu. Phấn đấu 2 huyện Đức Thọ và Nghi Xuân đạt chuẩn nông thôn mới theo kế hoạch đề ra. Khuyến khích, tạo điều kiện để các huyện Lộc Hà, Can Lộc và các huyện khác nỗ lực phấn đấu đạt chuẩn huyện nông thôn mới; thị xã Kỳ Anh, thị xã Hồng Lĩnh hoàn thành tiêu chuẩn đô thị loại 3 trong nhiệm kỳ 2015-2020. Tiếp tục thu hút các dự án đầu tư vào lĩnh vực dịch vụ, thương mại; tập trung thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp từng bước thực hiện mục tiêu đưa du lịch Hà Tĩnh trở thành ngành kinh tế mũi nhọn đến năm 2025.

Thứ ba, chú trọng phát triển toàn diện lĩnh vực văn hóa - xã hội. Phát huy các giá trị di sản văn hóa phục vụ phát triển kinh tế, nhất là dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, Ca Trù Hà Tĩnh, Mộc bản trường học Phúc Giang, Hoàng hoa sứ trình đồ... Tiếp tục đưa phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa gắn với phong trào xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh trở thành phong trào tự giác sâu rộng trong toàn dân và cả

hệ thống chính trị. Xây dựng cơ chế, chính sách, thực hiện hiệu quả các đề án về sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục, y tế. Thường xuyên chăm lo chính sách đối với người có công; thực hiện tốt công tác giảm nghèo bền vững; đảm bảo an sinh xã hội.

Thứ tư, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền các cấp. Tăng cường công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực. Đề cao tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Giải quyết kịp thời khiếu nại, tố cáo của công dân. Chủ động nắm chắc tình hình; kiên quyết đấu tranh, xử lý nghiêm minh đối với các phần tử cơ hội chính trị, cực đoan, phản động, lợi dụng kích động, chia rẽ khối đoàn kết toàn dân. Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; giữ vững quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; đảm bảo ổn định để phát triển bền vững.

Kỷ niệm 50 năm Chiến thắng Đồng Lộc và tưởng niệm Ngày hy sinh anh dũng của 10 nữ liệt sỹ Thanh niên xung phong Ngã ba Đồng Lộc là dịp để chúng ta ôn lại truyền thống văn hóa, yêu nước, cách mạng của quê hương và tri ân đồng bào, đồng chí đã cống hiến, hy sinh to lớn cho sự nghiệp cách mạng vẻ vang của Đảng và dân tộc. Kế thừa, phát huy tinh thần, khí phách Chiến thắng Đồng Lộc, Đảng bộ và nhân dân Hà Tĩnh sẽ tiếp tục đoàn kết, thống nhất, vượt qua mọi khó khăn, nỗ lực phấn đấu, quyết tâm đưa tỉnh nhà phát triển nhanh hơn, bền vững hơn theo hướng công nghiệp hiện đại như Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII đã đề ra.

L.Đ.S



KINH TẾ - XÃ HỘI HÀ TỈNH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2018 - TĂNG TRƯỞNG NHIỀU KHỎI SẮC

ĐẶNG QUỐC KHÁNH

*Ủy viên dự khuyết BCH TW Đảng,
Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh,
Trưởng đoàn ĐBQH Hà Tĩnh*

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng và Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, các nghị quyết, chủ trương của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và của tỉnh; phát huy những kết quả tích cực của năm 2017, bức tranh kinh tế - xã hội (KT-XH) tỉnh Hà Tĩnh 6 tháng đầu năm 2018 tăng trưởng vượt bậc, đã có nhiều điểm sáng và tạo được sức lan tỏa mạnh mẽ.

Thông nhất ý chí và hành động

Bước sang 2018, tình hình kinh tế cả nước với nhiều tín hiệu khởi sắc, tạo đà thuận lợi cho Hà Tĩnh phát triển. Mặc dù vậy, vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức đó là: Những hạn chế nội tại của nền kinh tế; ảnh hưởng của sự cố môi trường biển ở 4 tỉnh Miền Trung; tình hình an ninh trật tự tiếp tục diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nguy cơ gây mất ổn định; thời tiết diễn biến bất thường... Trong bối cảnh đó, Hà Tĩnh đã chủ động triển khai hiệu quả các Nghị quyết của cấp trên, của tỉnh, chỉ đạo điều hành linh hoạt, quyết liệt, nhận định được những khó khăn hạn chế, những nội dung trọng

yếu để tập trung chỉ đạo, phát huy sức mạnh tổng hợp để hoàn thành cao nhất các mục tiêu, kế hoạch đề ra.

Hà Tĩnh đã phát huy tiềm năng, lợi thế, tiếp tục khắc phục, sửa chữa những hạn chế, yếu kém, bằng cách làm và hướng đi đúng đắn, thu hút các nguồn lực đầu tư mới, tạo được nhiều mô hình bước đầu có hiệu quả bền vững. Đó chính là cơ sở tạo nên niềm tin, sự đồng thuận của xã hội, từ đó huy động sự đóng góp tích cực của toàn dân vào các mục tiêu chính trị đã đề ra. Bên cạnh đó, với sự quyết tâm của các cấp ủy, chính quyền từ tỉnh đến cơ sở, Hà Tĩnh đã và đang phát huy tối đa năng lực và tâm huyết của đội ngũ cán bộ, đảng viên, thường xuyên bám sát cơ sở để lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện. Kỷ cương hành chính được siết chặt, bộ máy nhà nước tiếp tục được kiện toàn, sắp xếp theo hướng tinh giản đầu mối và chuẩn hóa đội ngũ cán bộ, công chức; nâng cao hiệu quả cải cách hành chính; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để phát huy hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của chính quyền các cấp. Đó là nền tảng vững chắc để tỉnh nhà huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Những gam màu sáng

Tốc độ tăng trưởng (GRDP) ở mức cao nhất từ trước đến nay 32,94%; sản lượng lương thực 35,68 vạn tấn, đạt 70% kế hoạch; tổng vốn đầu tư phát triển xã hội 14.594 tỷ đồng; kim ngạch xuất khẩu 292 triệu USD, đạt 62% kế hoạch; tổng thu ngân sách 5.884,8 tỷ đồng, đạt 69,2% kế hoạch Trung ương, 62,6% kế hoạch của HĐND tỉnh, tăng 56,3% so với cùng kỳ.

Môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục được cải thiện, chỉ số PCI tăng 12 bậc trong 2 năm 2016 - 2017, Hà Tĩnh thuộc nhóm 5 tỉnh có sự cải thiện tốt nhất chất lượng điều hành. Đến nay đã có 800 dự án được thực hiện, trong đó có 729 dự án trong nước với số vốn đầu tư trên 106.337 tỷ đồng và 71 dự án FDI với số vốn trên 11.994 tỷ USD (riêng 6 tháng đầu năm 2018, đã chấp thuận chủ trương đầu tư cho 34 dự án trong nước với số vốn đăng ký hơn 3.644 tỷ đồng, 4 dự án FDI với vốn đăng ký trên 22 triệu USD). Các Nhà đầu tư nước ngoài như: Đài Loan, Nhật Bản, Hàn Quốc, Đức, Thái Lan, Lào, Trung Quốc, Cộng hòa Séc, Singapore, Hồng Kông... cùng với các Tập đoàn lớn trong nước như: Vingroup, FLC, Sun Group, Nguyễn Hoàng, T&T... đang là những Nhà đầu tư mang đến sự khởi sắc cho nền kinh tế tỉnh Hà Tĩnh. Một số dự án lớn đang được Nhà đầu tư gấp rút hoàn thiện các thủ tục pháp lý, giải phóng mặt bằng để triển khai thực hiện như: Dự án Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng II của Công ty Vapco - Nhật Bản (gồm 2 tổ máy 600MW, tổng mức đầu tư 2,2 tỷ USD); Dự án Khu đô thị sinh thái, du lịch, vui chơi giải trí vùng ven sông Lam; Dự án Khu đô thị Hàm Nghi tại thành phố Hà Tĩnh và huyện Thạch Hà; Dự án Nông nghiệp công nghệ cao FLC - Hà Tĩnh; Dự án Nhà máy chế biến gỗ MDF Vũ Quang. Ngoài ra, Hà Tĩnh rất quan tâm hỗ trợ, tiếp cận tạo điều kiện đảm bảo cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ. Nhiều dự án có quy mô vừa được các doanh nghiệp của tỉnh mạnh dạn đầu tư. Các dự án nguồn ngân sách cũng đang được chỉ đạo giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ giải ngân đáp ứng kết cấu hạ tầng cho sự phát triển. Sáu tháng đầu

năm 2018 thành lập 449 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký 3.386 tỷ đồng, số doanh nghiệp thành lập mới tăng 4,66%, vốn đăng ký tăng 32,67% so với cùng kỳ năm 2017. Công tác bồi thường, hỗ trợ thiệt hại cho các đối tượng chịu ảnh hưởng từ sự cố môi trường biển cơ bản hoàn thành. Kiểm soát chặt chẽ vận hành lò cao số 1 Dự án Khu liên hợp gang thép và cảng Sơn Dương của Tập đoàn Formosa, nỗ lực cao khởi động lò cao số 2 vận hành thử nghiệm từ ngày 18/5/2018 theo đúng kế hoạch để tiếp tục có yếu tố đột phá thúc đẩy tăng trưởng; tổng sản lượng thép sản xuất 6 tháng đầu năm đạt 1,8 triệu tấn, dự kiến cả năm đạt 4,5 triệu tấn với tổng kim ngạch tiêu thụ ước đạt 2,6 tỷ USD, đóng góp cho ngân sách nhà nước khoảng 6.500 tỷ đồng, đóng góp quan trọng vào tăng trưởng kinh tế chung của cả nước. Khu Kinh tế Vũng Áng đang từng bước khẳng định vị trí của một trong 5 khu kinh tế trọng điểm quốc gia.

Sản xuất nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới, xây dựng đô thị văn minh phát triển theo chiều rộng lẫn chiều sâu, bền vững với nhiều dấu ấn rõ nét, đến nay toàn tỉnh có 50% số xã đạt chuẩn nông thôn mới; phong trào xây dựng khu dân cư kiểu mẫu, vườn mẫu theo tiêu chí 20 riêng có của Hà Tĩnh tiếp tục lan tỏa và đạt kết quả thực chất, nhân dân thực sự vào cuộc và đồng thuận cao, tỉnh đã có thêm 435 thôn xây dựng khu dân cư kiểu mẫu, 2.013 vườn xây dựng vườn mẫu. Diện mạo nông thôn mới Hà Tĩnh ngày càng khởi sắc, được Trung ương ghi nhận và đánh giá cao, trở thành thương hiệu và là điểm đến tham quan, học hỏi, chia sẻ kinh nghiệm của nhiều tỉnh bạn trên cả nước.

Lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều chuyển biến tích cực. Giáo dục mũi nhọn đạt nhiều thành tích, nằm trong top đầu cả nước về tỷ lệ học sinh đạt giải kỳ thi học sinh giỏi quốc gia THPT năm học 2017 - 2018. Chính sách an sinh xã hội luôn được các cấp, các ngành quan tâm, chăm lo. Chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân toàn tỉnh. Hoạt động văn hóa - thể thao, thông tin truyền thông vừa phát triển theo diện rộng, vừa nâng chất lượng chiều sâu; phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” tạo sự chuyển biến tích cực, chất lượng ngày càng được nâng cao kết hợp các tiêu chí văn hoá với phong trào xây dựng Nông thôn mới. Công tác bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa được quan tâm và đầu tư đúng mức. Sách Hoàng hoa sứ trình đồ vừa được công nhận là Di sản tư liệu ký ức thế giới, khu vực Châu Á Thái Bình Dương. Khách du khách tăng 18% so với cùng kỳ năm 2017, nhiều giải pháp tạo thuận lợi cho du khách khi đến Hà Tĩnh. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn đảm bảo ổn định, các vụ việc được kịp thời phát hiện, xử lý.

Công tác xây dựng Đảng và các tổ chức trong hệ thống chính trị có nhiều đổi mới và đạt được kết quả khá rõ nét. Công tác quản lý nhà nước trên tất cả các lĩnh vực tiếp tục được tăng cường, đi vào chiều sâu. Hoạt động đối ngoại và kinh tế đối ngoại gắn với công tác xúc tiến đầu tư được tăng cường, mở rộng.

Những khó khăn, thách thức và giải pháp để hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ

Bên cạnh kết quả đạt được, vẫn còn không ít những khó khăn, hạn chế cần phải

tiếp tục tháo gỡ, khắc phục trong thời gian tới, đó là: Việc triển khai thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới ở một số địa phương chưa thực sự quyết liệt, hiệu quả; tổ chức sản xuất theo chuỗi giá trị gặp nhiều khó khăn, có dấu hiệu chững lại; hạ tầng phục vụ hoạt động công nghiệp, thương mại chưa đáp ứng yêu cầu; công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, giải ngân của một số dự án còn chậm; việc nâng cao sức cạnh tranh các doanh nghiệp công nghiệp trong tỉnh còn hạn chế, hoạt động doanh nghiệp đang còn khó khăn; hoạt động du lịch - dịch vụ chưa tương xứng với tiềm năng và cơ hội mới; chất lượng dịch vụ y tế đã có cải thiện nhưng vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu nhân dân và yêu cầu phát triển của ngành y tế; an ninh trật tự trên địa bàn còn tiềm ẩn phức tạp, công tác quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực còn hạn chế.

Bám sát định hướng nhiệm vụ giải pháp tại Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội năm 2018, nhiệm vụ trọng tâm của những tháng còn lại là tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế cao, bền vững, phấn đấu cả năm đạt trên 20%, thu ngân sách đạt trên 10 nghìn tỷ đồng. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện rà soát, điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2020, lập quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021 – 2030; tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính; tầm nhìn đến năm 2050; tập trung tháo gỡ vướng mắc tồn đọng, đẩy nhanh triển khai các dự án trọng điểm, các dự án đầu tư lớn nhằm tiếp tục tạo động lực cho tăng trưởng; giữ vững ổn định sản xuất cùng với cơ cấu lại toàn diện ngành nông nghiệp, phù hợp thị trường và thích ứng biến đổi khí hậu; tiếp tục thu hút đầu tư

Khu kinh tế Vũng Áng, đẩy mạnh xúc tiến công nghiệp hỗ trợ, nâng cao năng lực tăng thêm toàn ngành; thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội trực ven biển Xuân Hội - Vũng Áng; tập trung chỉ đạo quyết liệt nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển du lịch; cải thiện môi trường kinh doanh, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp. Tiếp tục phát triển văn hoá - xã hội, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, bảo vệ môi trường; tăng cường công tác quản lý thị trường, quản lý an toàn thực phẩm, đảm bảo thị trường phát triển lành mạnh, an toàn; tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh; tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm ngày lễ lớn, các sự kiện trong đại của quê hương, đất nước, đặc biệt Kỷ niệm 50 năm Chiến thắng Đồng Lộc và tưởng niệm 10 nữ liệt sỹ Thanh niên xung phong Ngã ba Đồng Lộc (24/7/1968-24/7/2018); bảo đảm an sinh xã hội, các chính sách cho người có công, nâng cao đời sống nhân dân. Chủ động nắm chắc tình hình, đảm bảo quốc phòng - an ninh, giữ vững ổn định chính trị- xã hội.

Phát huy tiềm năng, thế mạnh của tỉnh và những kết quả đạt được; cùng với sự đoàn kết, chung sức, đồng lòng, năng động sáng tạo của cấp ủy, chính quyền và hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở và nhân dân, với quyết tâm cao, nỗ lực lớn, tin tưởng chúng ta sẽ thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ kinh tế xã hội năm 2018, góp phần thực hiện mục tiêu sớm đưa Hà Tĩnh phát triển nhanh hơn, bền vững hơn theo hướng công nghiệp hiện đại.

D.Q.K

Lời thỉnh cầu ở Nghĩa trang Đồng Lộc

VƯƠNG TRỌNG

- Mười bát nhang hương cắm thế đủ rồi
Còn hương nữa hãy dành phần cho đất
Ngã xuống nơi này đâu chỉ có chúng tôi
Bao xương máu mới làm nên Đồng Lộc
Lòng tưởng nhớ xin chia đều khắp
Như cỏ trong thung như nắng trên đồi.

- Hoa cỏ may khâu nặng ống quần kìa!
Ơi các em tuổi quãng khăn đỏ
Bên bia mộ xếp hàng nghiêm trang quá
Thương các chị lắm phải không thì hãy quay về
Tìm cây non trồng lên đồi Trọ Voi cùng bao
vùng đất trống
Các chị nằm còn khát bóng cây che.

- Hai mươi bảy năm qua chúng tôi không
thêm một tuổi nào
Ba lần chuyển chỗ nằm lại trở về Đồng Lộc
Thương chúng tôi các bạn ơi đừng khóc
Về bón chăm cho lúa được mùa hơn
Bữa ăn cuối cùng mười chị em không có gạo
Năm mì lược chia nhau rồi vác cuốc ra đường.

- Cần gì ư lời ai hỏi trong chiều
Tất cả chưa có chồng và chưa ngỏ lời yêu
Ngày bom vùi tóc tai bết đất
Nằm xuống mộ rồi mái đầu chưa gọi được
Thỉnh cầu đất cần côi nghĩa trang
Cho mọc dậy vài cây bồ kết
Hương chia đều trong hư ảo khói nhang.

Đồng Lộc 05-7-1995





Bác Hồ động viên thăm hỏi bà con nông dân. Ảnh tư liệu

HỌC BÁC TRONG XÂY DỰNG PHONG CÁCH CÔNG TÁC CỦA NGƯỜI CÁN BỘ HIỆN NAY

PGS. TS BÙI ĐÌNH PHONG
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Xây dựng phong cách công tác của cán bộ theo tấm gương Bác Hồ trong tình hình hiện nay là một việc làm hết sức cần thiết. Bởi vì phong cách chính là con người. Phong cách theo đúng nghĩa không phải bẩm sinh, tự nhiên có được, mà phải tự tu dưỡng bền bỉ hàng ngày, suốt đời thông qua thực tiễn công việc, giống như “ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong”. Đó là một quá trình rèn luyện gian nan, vất vả, khó khăn; phải tiêu diệt loại giặc không có hình thù, gươm súng nhưng vô cùng nguy hiểm trong chính con người mình. Người cán bộ phải có bản lĩnh, dũng khí tự mổ xẻ, “bắn” vào mình, nếu không loại giặc đó sẽ làm ta tha hóa, biến chất. Mỗi người phải tự vượt lên chính mình, tránh xa mọi cám dỗ về danh lợi, vật chất, tiền bạc, tránh rơi vào vũng bùn của chủ nghĩa cá nhân. Bác dạy rằng: “Gạo đem vào giã bao đau đớn/ Gạo giã xong rồi trắng tựa bông/ Sống ở trên đời người cũng vậy/ Gian nan rèn luyện mới thành công”.

Trước đây cũng như hiện nay, phong cách làm việc quần chúng của người cán bộ là quan trọng nhất, trong đó phải đặt lên hàng đầu là tác phong dân chủ. Bởi vì nước ta là nước dân chủ, địa vị cao nhất là dân. Dân là chủ và dân làm chủ. Cán bộ có tác phong làm việc dân chủ thì quần chúng sẽ có sáng kiến. Những sáng kiến đó được khen ngợi thì mọi người càng thêm hăng hái. Càng hăng say làm việc lại càng có sáng kiến.

Cứ thế, dân chủ - sáng kiến - hăng hái quan hệ mật thiết với nhau. Bác nói dân chủ là cái chìa khóa vạn năng là theo nghĩa đó, tức là có dân chủ thì việc gì cũng giải quyết được. Mặt khác, cán bộ làm việc tác phong dân chủ thì sẽ được lòng dân. Mà có được lòng dân là có tất cả.

Một trong những khía cạnh của tác phong làm việc dân chủ là tạo điều kiện, cơ chế cho dân nói, dân làm. Có người nói ngắn gọn dân chủ là “làm cho người dân dám mở mồm ra”. Bây giờ ta nói “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra” là đúng theo tinh thần tác phong làm việc dân chủ mà Bác đã nói trước đây. Theo Bác, làm việc với dân chúng có hai cách: Làm việc cách quan liêu, tức là “cái gì cũng dùng mệnh lệnh, ép dân chúng làm. Đóng cửa lại mà đặt kế hoạch, viết chương trình rồi đưa ra cột vào cổ dân chúng, bắt dân chúng theo. Làm theo cách quan liêu đó thì dân oán. Dân oán, dù tạm thời may có chút thành công, nhưng về mặt chính trị (lòng dân) là thất bại”. Làm theo cách quần chúng, tức là việc gì cũng hỏi ý kiến dân chúng, cùng dân chúng bàn bạc, giải thích cho dân chúng hiểu rõ, được dân chúng đồng ý, do dân chúng vui lòng ra sức làm. Làm theo cách quần chúng thì mọi việc nhất định thành công.

Lắng nghe ý kiến của dân, nhưng không theo đuổi quần chúng là một khía cạnh nổi bật của tác phong làm việc dân chủ. Dân chủ là phải lắng tai nghe dân, không những tự phê bình trước dân mà còn phải hoan nghênh nhân dân phê bình mình. Bác nhiều lần chỉ ra dân chúng nhiều tai mắt, việc gì cũng nghe, cũng thấy. Họ lại là những người chịu đựng cái kết quả của sự lãnh đạo của ta. Vì vậy họ so sánh đúng, giải quyết đúng. Bác lưu ý rằng “dân nói mười điều mà chỉ có một vài điều xây dựng, như thế vẫn là quý báu và bổ ích”. Nhận thức như vậy để thấy rằng người cán bộ phải có thái độ khiêm tốn, cầu thị, không bao giờ được coi ý kiến của mình là chân lý tuyệt đối, áp đặt với dân.

Người cán bộ “không học hỏi dân thì không lãnh đạo được dân; có biết làm học trò dân, mới làm được thầy học của dân”. Theo Bác, dân thông minh, tài trí, sáng tạo. Người chỉ ra rằng “dân chúng biết giải quyết nhiều vấn đề một cách giản đơn, mau chóng, đầy đủ, mà những người tài giỏi, những đoàn thể to lớn, nghĩ mãi không ra”. “Dân là gốc” là một trong những bài học lớn qua hơn ba mươi năm đổi mới Đảng ta tổng kết. Bài học đó là đích thực trở lại với tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Mỗi cán bộ phải hiểu rằng cái tạo nên cái gốc của dân là tài dân, sức dân, của dân, quyền dân, lòng tốt, sự hăng hái. Khi thực hành phong cách làm việc dân chủ phải có ý thức đắp bồi cho cái gốc ngày càng vững chắc.

Xây dựng phong cách công tác có ý nghĩa quan trọng hàng đầu, vì xét đến cùng, thước đo mỗi cán bộ, đảng viên là hiệu quả công việc. Bác thường nhắc nhở “nói thì dễ, làm thì khó; vấn đề không phải là hô khẩu hiệu ở hội trường mà là ở kết quả công việc thực tế”. Làm việc năng suất, chất lượng, hiệu quả vừa là khẩu hiệu hành động vừa là thước đo phẩm chất, năng lực mỗi cán bộ, đảng viên. Muốn có hiệu quả thì phong cách làm việc phải khoa học. Xuất phát từ nền nông nghiệp lúa nước, ở các mức độ khác nhau, người Việt đều chịu ảnh hưởng xấu của tư duy tiểu nông, làm việc tùy tiện, tự do. Tác phong làm việc khoa học là vừa phải xóa bỏ tư duy tiểu nông vừa phải xây dựng cách làm mới dưới ánh sáng khoa học, cách mạng của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Khoa học hiện nay vừa phải nắm bắt, theo kịp sự phát triển của cuộc cách mạng khoa học - công nghệ, vừa phải có mục đích, kế hoạch, chương trình làm việc khoa học, cụ thể, rõ ràng. Làm việc gì cũng phải xem xét kỹ càng, điều tra, nghiên cứu, nắm vững công việc, hiểu rõ tình hình, xây dựng kế hoạch, tổ chức bộ máy, bố trí con người. Làm việc thì phải có kiểm tra, không kiểm tra coi như không

(Xem tiếp trang 49)



Ảnh: Sỹ Ngọ

TS ĐẶNG DUY BÁU

Nguyên Bí thư Tỉnh ủy, nguyên Chủ tịch HĐND tỉnh

Vào đầu năm 1988, đồng chí Nguyễn Lương Dân - Bí thư Huyện ủy, đồng chí Nguyễn Thị Thu - Phó Chủ tịch UBND phụ trách văn xã và đồng chí Nguyễn Hữu Chính - Trưởng phòng Văn hóa huyện Can Lộc thay mặt Huyện ủy, UBND huyện Can Lộc làm việc với Ban Thường vụ Tỉnh ủy Nghệ Tĩnh về việc xin tổ chức “Lễ giỗ 10 cô gái thanh niên xung phong” nhân kỷ niệm 20 năm ngày các cô hy sinh ở Ngã ba Đồng Lộc. Ban Thường vụ Tỉnh ủy cử tôi là Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Nghệ Tĩnh trực tiếp làm việc với

huyện. Cùng làm việc có đồng chí Trần Tấn Hành - Phó Ban Tuyên giáo, đại diện Văn phòng Tỉnh ủy, Sở Văn hóa, Thông tin và Tỉnh đoàn.

Sau khi nghe đồng chí Dân và đồng chí Thu báo cáo về chủ trương và kế hoạch tổ chức lễ giỗ, ý kiến của các đại biểu, tôi phát biểu hoan nghênh sáng kiến và sự chủ động của huyện Can Lộc đề xuất tổ chức lễ giỗ 10 cô để tri ân các cô gái đã hy sinh, nhưng cần đánh giá đầy đủ hơn cuộc chiến đấu ở Đồng Lộc, để tổ chức kỷ niệm cho đúng tầm. Cuộc chiến đấu ở đây với mục tiêu tập trung mọi lực lượng để đảm

bảo thông xe, không bị tắc đường. Có đoàn xe qua là đường phải thông và chiến đấu để bảo vệ an toàn. Tính thời gian trong 7 tháng các lực lượng bao gồm thanh niên xung phong, chủ lực giao thông, cảnh sát giao thông, trung đoàn pháo cao xạ 210 cùng với dân quân, du kích và nhân dân xã Đồng Lộc và các xã lân cận hứng chịu hàng ngàn lần máy bay bắn phá với hàng vạn quả bom (chưa kể bom bị, rốc két và đạn các loại). Trong cuộc chiến đấu này, chúng ta đã đảm bảo đường luôn được thông suốt. Đây thực sự là chiến công lớn đóng góp trực tiếp cho thắng lợi ở chiến trường miền Nam. Do đó, đề nghị huyện Can Lộc nâng tầm lên kỷ niệm “20 năm Chiến thắng Đồng Lộc” đồng thời có quy hoạch để quy tập mộ các cô về đây và xây dựng Khu lưu niệm Ngã ba Đồng Lộc. Hội nghị đã thống nhất với ý kiến này. Sau đó tôi báo cáo với Thường trực Tỉnh ủy có đủ 3 đồng chí Nguyễn Bá - Bí thư, Bạch Hưng Đào - Phó Bí thư, Nguyễn Văn Giản - Chủ tịch tỉnh, Thường trực Tỉnh ủy đồng tình tổ chức kỷ niệm 20 năm Chiến thắng Đồng Lộc, đề xuất thêm cần phối hợp với Trung ương Đoàn và giao cho Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo tổ chức tốt Lễ kỷ niệm 20 năm Chiến thắng Đồng Lộc, Sở Văn hóa, Thông tin giúp huyện lập kế hoạch xây dựng Khu lưu niệm.

Sau khi tách tỉnh, Hà Tĩnh phối hợp với Trung ương Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tiến hành xây dựng Khu di tích Ngã ba Đồng Lộc tương xứng với tầm vóc chiến thắng, trở thành một tượng đài lịch sử ghi dấu ấn về tinh thần chiến đấu vì miền Nam ruột thịt, vì độc lập dân tộc và thống nhất Tổ quốc của tuổi trẻ trên quê hương Hà Tĩnh. Năm nay, kỷ niệm 50 năm Chiến thắng Đồng Lộc, một nửa thế kỷ đã trôi qua, nhưng những chiến công để lại vẫn còn mang tính thời sự, tiếp tục thôi thúc chúng ta với khí thế hào hùng của kháng chiến chống Mỹ, của chiến thắng Đồng Lộc, viết tiếp những mốc son mới trong sự nghiệp xây dựng quê hương giàu mạnh.

Trong cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ, Hà Tĩnh là vùng bị địch đánh phá rất ác

liệt, nằm trong âm mưu ngăn chặn sự chi viện của hậu phương miền Bắc cho chiến trường miền Nam. Trước tình hình khốc liệt đó, quân và dân Hà Tĩnh đã anh dũng chiến đấu lập được nhiều chiến công xuất sắc. Hà Tĩnh được Bác Hồ hai lần gửi thư khen: một lần vào tháng 8 năm 1966 bắn rơi được 100 máy bay và lần thứ 2 vào tháng 8 năm 1968 bắn rơi máy bay Mỹ chiếc thứ 200. Hà Tĩnh là nơi lập chiến công đầu thắng Mỹ ngày 26/3/1965; là nơi dân quân xã Sơn Bằng, Hương Sơn bắn rơi máy bay F105 đầu tiên (3/8/1965); là nơi tự vệ xí nghiệp Phốt Phát Phú Lễ bắn rơi máy bay cánh cụp cánh xòe F4 với 4 viên đạn súng trường đạt hiệu suất chiến đấu cao nhất; là nơi xã Hương Thủy, Hương Khê bắn rơi máy bay trinh sát PF4 đầu tiên; là nơi xã Hương Xuân bắn rơi máy bay trực thăng bắt giặc lái đầu tiên, là nơi có tiểu đội nữ dân quân Kỳ Phương, Kỳ Anh với súng bộ binh bắn rơi 3 máy bay; là nơi trung đội pháo binh dân quân xã Xuân Liên, Nghi Xuân ngày 26/4/1969 đầu tiên với đạn pháo 75 li bắn cháy tàu chiến Mỹ... Cùng với những chiến công lẫy lừng đó thì nổi bật nhất là chiến công ở Ngã ba Đồng Lộc.

Ngã ba Đồng Lộc có diện tích khoảng 0,6 km², là điểm giao nhau của quốc lộ 15 và tỉnh lộ 2 thuộc địa phận xã Đồng Lộc, huyện Can Lộc. Ngã ba Đồng Lộc còn là điểm hội tụ của các đường ngang tỉnh lộ nối với quốc lộ 1: tỉnh lộ 6 từ thị trấn Nghèn nhập với tỉnh lộ 12 từ Quán Trại qua Khánh Lộc nối với Ngã ba Đồng Lộc tại Khiêm Ích. Tỉnh lộ 2 từ Ba Giang nối với Ngã ba Đồng Lộc tại Trường Thành tạo thành 2 ngã ba trên một đoạn đường dài 800m qua làng dân. Phía đông có Rú Mỏi, phía bắc có khe Tùng Cốc, phía nam có núi Mũi Mác, phía tây nam là dãy núi Trọ Voi chạy dài đến tận Khe Giao. Ngã ba Đồng Lộc như một lòng chảo tụ điểm các đầu mối giao thông quan trọng của các tuyến đường phía Tây tỉnh Hà Tĩnh. Vào thời điểm đó, toàn bộ hàng chi viện cho miền Nam vận chuyển theo quốc lộ 15, qua Ngã ba Đồng Lộc. Từ đặc điểm trên, Ngã ba Đồng Lộc, trở thành trọng điểm đánh

phá ác liệt nhất của đế quốc Mỹ trên toàn tuyến khu IV. Việc giải tỏa giao thông ở Ngã ba Đồng Lộc trong thời kỳ đế quốc Mỹ ném bom “hạn chế” ra Bắc trở thành nhiệm vụ thường nhật của cả nước mà trực tiếp là quân và dân ở Đồng Lộc. Trước tình hình đó, Tỉnh ủy Hà Tĩnh đã có Chỉ thị 37 chỉ đạo cụ thể việc tăng cường mọi lực lượng và bằng mọi cách đảm bảo mạch máu giao thông an toàn, thông suốt qua Hà Tĩnh. Tháng 4/1968, Ban đảm bảo giao thông của tỉnh do đồng chí Nguyễn Tiến Chương - Chủ tịch UBND tỉnh làm Trưởng ban đã quyết định tăng cường lực lượng, tập trung chỉ đạo để giữ vững chốt giao thông Đồng Lộc. Phân công đồng chí Trần Quang Đạt - Phó Chủ tịch UBND tỉnh trực tiếp phụ trách và chỉ đạo ở Đồng Lộc. Sau cuộc nổi dậy Tết Mậu Thân năm 1968, đế quốc Mỹ đã tập trung tổng lực đánh phá miền Bắc nhằm ngăn chặn tiếp viện cho miền Nam. Địch đã phát hiện ra Đồng Lộc là “yết hầu” trên con đường mòn Hồ Chí Minh nên chúng tập trung đánh phá hết sức khốc liệt. Lực lượng bảo vệ cho con đường huyết mạch ở Ngã ba Đồng Lộc có 5 đại đội thanh niên xung phong, 3 đại đội chủ lực giao thông, đội cảnh sát giao thông tăng cường, trung đoàn pháo cao xạ 210 từ ngoài Bắc điều vào cùng với dân quân, du kích và nhân dân các xã lân cận đã không quản bom đạn, địch đánh phá đến đâu đắp đường, nối mạch thông xe kịp thời đến đó. Quân dân tỉnh nhà đã góp 185.450 ngày công, với 12.620 lượt người phục vụ chiến đấu, đào đắp 96.209m³ đất đá, cung cấp 24.000 gánh bồi, 22.488 cọc tre. Trực tiếp đối mặt với 49.000 quả bom, chiến đấu 1.075 trận, bắn rơi 9 máy bay.

Cùng với chiến công của quân và dân tỉnh nhà trên mặt trận sản xuất, mặt trận chiến đấu bảo vệ quê hương đảm bảo giao thông, Đồng Lộc tiêu biểu cho sự chiến đấu, hy sinh dũng cảm của thế hệ trẻ. Trên 200 chiến sĩ hy sinh tại vùng đất này đều ở tuổi đời 20. Có 2 tập thể và 5 cá nhân được phong tặng danh hiệu anh hùng lực lượng vũ trang cùng ở lứa tuổi 20-25. Đó là đại đội 551 thanh niên xung phong, đơn vị toàn

nữ luôn đi đầu trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu và mọi phong trào. Tập thể 10 cô gái ở tiểu đội 4, đại đội 552 bám trụ kiên cường, cùng hy sinh anh dũng trong tư thế đang làm nhiệm vụ. Nữ anh hùng La Thị Tám bám trụ 200 trăm ngày đêm, quan sát bom rơi, đếm bom, cấm tiêu được hơn 500 quả bom cho công binh rà phá. Anh hùng Nguyễn Tiến Tuấn, cảnh sát giao thông đảm bảo chỉ huy thông tuyến, anh dũng cứu xe, cứu người, cứu hàng, hai lần làm “lễ truy điệu sống” trước khi xuất trận. Nguyễn Tri Ân đại đội trưởng thanh niên xung phong luôn đi đầu đơn vị dũng cảm, chiến đấu, phá bom mìn, chỉ huy ứng cứu thường xuyên trên mặt đường. Vương Đình Nhỏ chiến sĩ rà phá bom, xông pha trong bom đạn, phá bom nổ chậm, đảm bảo xe qua an toàn. Ưông Xuân Lý chiến sĩ lái xe ủi, bắt chấp bom đạn ủi bom cho đường thông, đã một lần làm “lễ truy điệu sống”. Chiến công của các anh, các chị cùng với sự chiến đấu dũng cảm và hy sinh oanh liệt của các chiến sĩ trung đoàn 210 gồm những thanh niên trai trẻ từ Hà Nội, từ các tỉnh miền Bắc vào đây chiến đấu, đặc biệt còn có nhiều thanh niên vừa nhập ngũ chưa kịp mặc áo lính lên mâm pháo đã hy sinh. Chiến công của họ cùng với các lực lượng chiến đấu và giữ vững mạch máu giao thông ở Ngã ba Đồng Lộc đã đi vào lịch sử, mãi mãi sống cùng với quê hương, đất nước làm nên tượng đài chiến thắng bất hủ cho các thế hệ mai sau:

*Tượng đài vút cao
Vươn dài chiến thắng
Địa nhân linh ứng
Trụ vững muôn đời.*

D.D.B

Tài liệu tham khảo:

1. Ngã ba Đồng Lộc, UBND huyện Can Lộc, tháng 8/1998.
2. Lịch sử Hà Tĩnh (tập 2), Nxb Chính trị Quốc gia 2001.
3. Lịch sử Đảng bộ Hà Tĩnh in lần thứ 2 (tập 2), Nxb Chính trị Quốc gia 2014.
4. Bác Hồ với Hà Tĩnh, Nxb Chính trị Quốc gia 2007.
5. Văn hóa Hà Tĩnh, Nxb Đại học Vinh. 2012.

Tô thắm đạo lý “Uống nước nhớ nguồn” của dân tộc

NGUYỄN TRÍ LẠC

TUV, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh & Xã hội



Đón các anh về Đất mẹ. Ảnh: Minh Chiến

“Uống nước nhớ nguồn”, “Ăn quả nhớ người trồng cây” là đạo lý truyền thống ngàn đời của dân tộc Việt Nam, qua đó tạo dựng, củng cố niềm tin, khơi dậy truyền thống yêu nước, lòng tự hào dân tộc, lòng biết ơn của thế hệ trẻ đối với lớp lớp các thế hệ đi trước...

Trong sự nghiệp cách mạng vĩ đại do Đảng ta lãnh đạo, đã có hàng triệu người con ưu tú anh dũng hy sinh, cống hiến xương máu, sức lực, tài sản và trí tuệ để góp phần giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước. Tổ quốc và Nhân dân ta, non sông đất nước ta đời đời ghi nhớ công lao to lớn ấy của họ. Sinh thời Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm đến công tác chăm sóc thương binh, gia đình liệt

sĩ. Hàng năm, toàn Đảng, toàn dân, đồng bào chiến sỹ trong cả nước và kiều bào ta ở nước ngoài long trọng tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày thương binh, liệt sỹ.

Cùng với cả nước, trong suốt chặng đường lịch sử ấy, Đảng bộ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tầng lớp Nhân dân Hà Tĩnh với trách nhiệm và nghĩa tình sâu nặng đã luôn nỗ lực, cố gắng chăm lo toàn diện cho người có công. Đến nay, toàn tỉnh đã xác nhận, giải quyết chế độ chính sách cho trên 359.000 lượt hồ sơ người có công; trong đó có 37.330 thương binh, người hưởng chính sách như thương binh; 10.020 bệnh binh; 1.955 mẹ Việt Nam anh hùng; 26.372 liệt sỹ; 6.370 người bị nhiễm chất độc hóa học; 215.177 người hoạt động kháng chiến được tặng huân huy chương...; hàng năm thực hiện chi trả trợ cấp thường xuyên trên 45.000 người, trợ cấp một lần 50.000 lượt người và các chính sách khác với kinh phí trên 1.000 tỷ đồng; mỗi năm, vào dịp tết nguyên đán và ngày thương binh, liệt sỹ 27/7, các cấp, các ngành tổ chức, thăm hỏi, tặng quà cho trên 200.000 lượt người có công và các hoạt động hỗ trợ khác, góp phần đảm bảo và không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người có công.

Năm 2018, Đảng bộ và Nhân dân tỉnh Hà Tĩnh long trọng tổ chức kỷ niệm 50 năm Chiến thắng Đồng Lộc, 71 năm Ngày thương binh - liệt sỹ. Đây là sự kiện có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là dịp để toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta kính cẩn tưởng nhớ, tri ân các bậc cách mạng tiền bối, anh hùng liệt sỹ, những người con ưu tú của dân tộc đã anh dũng hy sinh; các thương binh đã cống hiến một phần xương máu của mình cho sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước và làm tròn nghĩa vụ quốc tế cao cả. Là dịp để tưởng nhớ, tri ân công lao to lớn của đồng bào, đồng chí, cán bộ, chiến sỹ, thanh niên xung phong, dân công hỏa tuyến, giao

thông, vận tải, các lực lượng làm nhiệm vụ trên toàn quốc và 10 Nữ liệt sỹ thanh niên xung phong hy sinh tại Ngã ba Đồng Lộc trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Thông qua đó, khơi dậy lòng tự hào, phát huy truyền thống, vượt qua mọi khó khăn, thách thức, quyết tâm thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội Đảng các cấp đã đề ra.

Để tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm 50 năm Chiến thắng Đồng Lộc và tưởng niệm 10 Nữ liệt sỹ Thanh niên xung phong gắn với kỷ niệm 71 năm Ngày Thương binh - Liệt sỹ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã yêu cầu các cấp ủy, Đảng, chính quyền, MTTQ và các tổ chức đoàn thể tổ chức tuyên truyền, giáo dục sâu rộng trong cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân và lực lượng vũ trang, nhất là thế hệ trẻ về tầm vóc và ý nghĩa to lớn của chiến thắng Đồng Lộc trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước; sự cống hiến, hy sinh của các lực lượng và nhân dân, đặc biệt là tấm gương anh dũng của 10 Nữ liệt sỹ Thanh niên xung phong hy sinh tại Ngã ba Đồng Lộc... Phát động tháng hành động cao điểm thực hiện phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, chăm sóc các phần mộ liệt sỹ, thăm hỏi, tặng quà, giúp đỡ các thương binh, bệnh binh, mẹ Việt Nam anh hùng, gia đình liệt sỹ, thanh niên xung phong có hoàn cảnh khó khăn; giải quyết kịp thời các chế độ, chính sách, đối với người có công; đồng thời, tập trung huy động nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân hỗ trợ xây dựng, sửa chữa, nhà tình nghĩa, tặng sổ tiết kiệm; tổ chức gặp mặt, thăm hỏi, tặng quà cho người có công và các đối tượng đảm bảo kịp thời, công khai, minh bạch, hiệu quả. Tập trung chỉ đạo, hoàn thành đúng tiến độ, đảm bảo khối lượng, chất lượng các công trình, các hoạt động kỷ niệm 50 năm Chiến thắng Đồng Lộc theo Kế hoạch của Ban Chỉ đạo.

(Xem tiếp trang 21)

VAI TRÒ CỦA LỰC LƯỢNG CÔNG AN TỈNH HÀ TĨNH TRONG CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC VÀ CHIẾN THẮNG ĐỒNG LỘC

Đại tá LÊ VĂN SAO
UVBTV Tỉnh uỷ, Giám đốc Công an tỉnh Hà Tĩnh

Trong cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược, Hà Tĩnh có vị trí chiến lược quan trọng về quốc phòng - an ninh, là hậu phương của chiến trường miền Nam, tiền tuyến trong chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ. Trong chiến công chung của dân tộc và quê hương, lực lượng Công an tỉnh Hà Tĩnh đã có nhiều đóng góp quan trọng trong việc tham gia chiến đấu, phục vụ chiến đấu, nổi bật là tại chiến trường ngã ba Đồng Lộc.

Từ năm 1961, cơ quan tình báo Mỹ và chính quyền Sài Gòn ráo riết phát động chiến tranh gián điệp biệt kích ra miền Bắc. Chúng lợi dụng đặc điểm địa hình của Hà Tĩnh có đường biên giới và bờ biển kéo dài nên đã tung gián điệp biệt kích xâm nhập tiến hành các hoạt động thu thập tình báo và phá hoại. Thực hiện chỉ đạo của Bộ công an, lực lượng Công an Hà Tĩnh đã chủ động nắm âm mưu địch, chuẩn bị địa bàn “đón lõng”, tổ chức vây bắt các toán gián điệp biệt kích xâm nhập; tổ chức “trò chơi nghiệp vụ” điều khiển trung tâm địch hoạt động theo kế hoạch và ý đồ của ta. Từ năm 1962 đến năm 1973, Công an Hà Tĩnh đã tổ chức bắt và khống chế 20/23 vụ gián điệp biệt kích với hàng chục tên, thu hàng chục

tấn hàng hóa, vũ khí và nhiều phương tiện.

Diễn hình vào ngày 25/01/1967, đã phối hợp với dân quân nước bạn Lào, bắt gọn toán gián điệp biệt kích mang mật danh “Hadley”. Dưới sự chỉ đạo của Bộ Công an, Công an Hà Tĩnh đã lập chuyên án “K50” dùng kế “câu nhử địch”, từ tháng 01/1967 đến cuối tháng 6/1970, kết thúc chuyên án ta đã tổ chức bắt thành công 7 toán gián điệp biệt kích gồm 56 tên, thu toàn bộ tang vật. Thành tích trong công tác đấu tranh chống gián điệp biệt kích của Công an tỉnh Hà Tĩnh là một chiến công xuất sắc, kịp thời chặn đứng âm mưu và hoạt động phá hoại của kẻ địch, bảo vệ an toàn cho việc vận chuyển người, vũ khí, lương thực vào chiến trường miền Nam, được lãnh đạo Bộ đánh giá cao.

Ngoài việc tung gián điệp biệt kích xâm nhập vào địa bàn Hà Tĩnh để phá hoại, kẻ địch đã hình thành các tổ chức phản động trong nội địa, âm mưu kích động gây bạo loạn, chống phá việc thực hiện kế hoạch cải cách và xây dựng CNXH ở miền Bắc. Công an Hà Tĩnh đã chủ động tham mưu cho cấp ủy, chính quyền tổ chức cuộc vận động quần chúng “khoanh vùng trấn phản”, phục vụ tốt việc trấn áp bọn phản cách mạng ở 5

địa bàn trọng điểm và 68 địa bàn xã có tình hình phức tạp. Rà soát toàn diện công tác đấu tranh chống phản cách mạng, giữ gìn trật tự an ninh theo phương châm “giữ bên trong trước, giữ dưới đất trước”.

Công an Hà Tĩnh đã điều động hàng trăm cán bộ có kinh nghiệm công tác chi viện cho các tỉnh phía Nam. Giai đoạn từ năm 1964 đến năm 1973, Công an Hà Tĩnh đã tăng cường 123 đồng chí vào chiến đấu ở chiến trường miền Nam. Trong đó, có 121 cán bộ chiến sỹ tình nguyện vào tham gia chiến dịch Hồ Chí Minh và ở lại bổ sung lực lượng cho Công an các tỉnh sau ngày đất nước thống nhất. Quá trình chiến đấu trên các mặt trận, nhiều đồng chí đã lập công xuất sắc, có 32 đồng chí đã anh dũng hy sinh, trong đó có nhiều đồng chí đến nay vẫn chưa tìm được hài cốt.

Từ năm 1964, đế quốc Mỹ leo thang chiến tranh phá hoại miền Bắc, quân đội Mỹ - ngụy đã tập trung nhiều máy bay thả bom nhằm cắt đứt đường tiếp tế của miền Bắc cho miền Nam. Khi địch phát hiện giao thông phía Bắc Hà Tĩnh còn đơn tuyến, nhiều nơi hiểm yếu, khó khắc phục nên chúng tập trung đánh phá, hòng cắt đứt tuyến giao thông vận tải đường bộ, đường sắt, đường thủy. Các hệ thống giao thông, kho tàng, bến bãi đều bị bắn phá, nhiều cầu cống bị đánh sập, nhiều điểm nút giao thông bị bom đạn đào bới. Trong chiến tranh phá hoại miền Bắc lần 2, đế quốc Mỹ dùng máy bay B52 ném bom rải thảm nhằm hủy diệt sự sống hàng loạt, dùng bom thủy lôi phong tỏa các cảng Xuân Hải, Cửa Sốt, Cửa Nhượng, các tuyến đường sông: Sông Lam, Sông La, Sông Ngàn Sâu..., các bến phà Linh Cảm, Địa Lợi, Khe Giao. Trước tình hình đó, để đảm bảo an toàn giao thông, đảm bảo an toàn cho vật tư, hàng hóa trên

các tuyến đường hướng ra tiền tuyến, Công an Hà Tĩnh đã triển khai phương châm “4 bám”: Bám sát mặt đường, bám sát cầu phà, bám sát phương tiện xe thuyền, bám sát kho tàng, bến bãi với tinh thần “địch phá, ta sửa ta đi”, “địch phá ta cứ đi”. Công an Hà Tĩnh đã phối hợp chặt chẽ với các lực lượng bộ đội, công nhân giao thông, thanh niên xung phong, dân quân tự vệ trong công tác thông đường, thông xe, giải tỏa hàng hóa ùn tắc để phục vụ yêu cầu của tiền tuyến. Phối hợp với lực lượng công binh để rà phá bom trên các tuyến giao thông đường bộ và phá bom thủy lôi trên các cửa biển, luồng lạch, sông ngòi; đồng thời phát động phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc gắn với nhiệm vụ chính trị. Mặc dù địch đánh phá ác liệt nhưng giao thông vận tải vẫn thông suốt, phục vụ chi viện kịp thời cho các chiến trường. Cùng với việc đảm bảo giao thông thông suốt, lực lượng Công an đã làm tốt công tác bảo vệ trật tự trị an, vận động và tổ chức nhân dân sơ tán, chiến đấu đánh trả máy bay địch, bảo vệ tuyệt đối an toàn các cơ quan đầu não, các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các đoàn khách quốc tế, bảo vệ tính mạng tài sản của nhân dân, phòng cháy, chữa cháy, bảo vệ các tuyến giao thông huyết mạch, tài sản, hàng hóa, vũ khí trong các kho tàng, bến bãi, các phương tiện giao thông vận tải đảm bảo yêu cầu chi viện người, vũ khí, lương thực cho tiền tuyến.

Khi quốc lộ 1A bị đánh phá, tất cả mọi sự liên lạc từ Bắc vào Nam đều phải vượt qua Ngã ba Đồng Lộc; nơi đây trở thành yết hầu, vượt qua được sẽ phân tán, tỏa ra nhiều tuyến đường khác nhau đi vào Nam. Vì vậy, trong một thời gian ngắn, địch đã dội xuống đây hàng vạn quả bom. Một phái đoàn của Pháp sau khi tham quan đã ví



Lãnh đạo Công an tỉnh dâng hương tại Bia tưởng niệm TNXP Ngã ba Đồng Lộc

“Ngã ba Đồng Lộc như một cung trăng, hồ bom chẳng chịt như miệng núi lửa”.

Tại Đồng Lộc, quân và dân Hà Tĩnh đã quyết tâm chiến đấu và anh dũng hy sinh. Điển hình là 10 cô gái thanh niên xung phong ở Ngã ba Đồng Lộc đã “quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh”, anh Vương Đình Nhỏ dũng sỹ phá bom nổ chậm, anh Ưông Xuân Lý lái máy xúc lấp hố bom, chị La Thị Tám “đếm từng loạt bom rơi”...

Tại chiến trường Đồng Lộc, Ty Công an Hà Tĩnh đã bố trí 01 Tiểu đội Cảnh sát giao thông gồm 11 đồng chí do thượng sỹ Nguyễn Tiến Tuấn làm Tiểu đội trưởng được giao nhiệm vụ bảo vệ trật tự an toàn giao thông ở Ngã ba Đồng Lộc. Với địa bàn dài 15 km, địa hình đồi núi trọc, cầu cống và đường lầy không thuận tiện cho việc

ẩn nấp, điều kiện sinh hoạt vô cùng khó khăn, thiếu thốn. Để khắc phục khó khăn, Công an đã phải làm việc liên tục cả ngày và đêm, không sợ hy sinh gian khổ, ngày đêm bám đường, bảo đảm thông xe, thông tuyến, hướng dẫn cho hàng ngàn chuyến xe vượt qua trọng điểm an toàn, nhanh chóng vận chuyển hàng hóa chi viện cho các chiến trường.

Trong những ngày đọ sức quyết liệt với bom đạn Mỹ ở Ngã ba Đồng Lộc đã xuất hiện nhiều tấm gương chiến đấu dũng cảm của cán bộ, chiến sỹ Công an Hà Tĩnh. Tiêu biểu là Tiểu đội trưởng Nguyễn Tiến Tuấn, một chỉ huy dũng cảm, quyết đoán, sáng tạo. Khi đoàn xe 80 chiếc bị kẹt lại ở đoạn ngầm vừa cua vừa dốc, đường độc đạo xe đi đầu bị rơi xuống hố bom, những xe sau

bị ách tắc, phương tiện thông tin liên lạc không có, đồng chí đã chạy băng qua cánh đồng hoang đầy bom bi, bom từ trường, bom nổ chậm, điều một chiếc xe Zin kéo chiếc xe lên. Đồng chí đã tổ chức phối hợp các lực lượng đổ đá lấp hố bom, giải phóng đường. Khi đoàn xe vừa vượt khỏi ngầm chừng mười phút thì 4 máy bay địch đến dội bom.

Với những chiến công xuất sắc tại chiến trường Đồng Lộc, Tiểu đội Cảnh sát giao thông Ngã ba Đồng Lộc đã được Nhà nước ta tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân. Đồng chí Nguyễn Tiến Tuấn được phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang, nhiều cán bộ, chiến sỹ được tặng thưởng các Huân, Huy chương cao quý khác.

Trong suốt cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước đầy cam go, quyết liệt, lực lượng Công an Hà Tĩnh đã luôn sát cánh hợp đồng chiến đấu cùng với lực lượng bộ đội, thanh niên xung phong, dân quân, du kích, cán bộ, nhân dân địa phương, nêu cao tinh thần chiến đấu, không sợ gian khổ, hy sinh để đánh địch bảo vệ tài sản, phục vụ cho hoạt động chi viện chiến trường miền Nam. Cán bộ chiến sỹ Công an Hà Tĩnh luôn thể hiện bản lĩnh trung thành tuyệt đối với Đảng, Tổ quốc và Nhân dân, sẵn sàng hy sinh vì độc lập, tự do của dân tộc, vì hạnh phúc của Nhân dân. Những thành tích, chiến công đó đã góp phần quan trọng vào sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất Tổ quốc, tô thắm thêm truyền thống, khẳng định sự trưởng thành và lớn mạnh về mọi mặt của lực lượng Công an nhân dân nói chung và Công an tỉnh Hà Tĩnh nói riêng.

L.V.S

Tô thắm đạo lý...

(Tiếp theo trang 17)

Cùng với đó, ngành Lao động- Thương binh và Xã hội đã tích cực tham mưu cấp ủy, chính quyền thực hiện tốt các chính sách, chăm lo đời sống của người có công; rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện, xử lý dứt điểm các vướng mắc trong thực hiện chính sách đối với người có công; làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe, hỗ trợ giáo dục - đào tạo, tư vấn, giới thiệu giải quyết việc làm cho thân nhân người có công; tiếp tục triển khai công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sỹ, xác định danh tính liệt sỹ còn thiếu thông tin; xây dựng, tu bổ nghĩa trang, đền, đài tưởng niệm liệt sỹ; ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ cải cách hành chính, quản lý, điều hành, sử dụng đồng bộ cơ sở dữ liệu số hóa hồ sơ người có công, giải quyết kịp thời các hồ sơ, thủ tục hành chính; tăng cường cơ sở vật chất, các điều kiện phục vụ, nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, điều dưỡng, phục hồi chức năng cho thương binh, bệnh binh, thân nhân liệt sỹ và người có công; huy động các nguồn lực đóng góp quỹ “Đền ơn đáp nghĩa”, xã hội hóa công tác hỗ trợ người có công...;

Kỷ niệm 71 năm Ngày Thương binh - Liệt sỹ, 50 năm Chiến thắng Đồng Lộc, với lòng biết ơn vô hạn, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Hà Tĩnh kính cần tưởng nhớ các bậc cách mạng tiền bối, các anh hùng liệt sỹ, 10 Liệt nữ anh hùng đã hy sinh vì nền độc lập, tự do, sự thống nhất đất nước và nguyện tiếp tục quan tâm, thực hiện tốt hơn nữa chính sách đối với thương binh, gia đình liệt sỹ, người có công, góp phần giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ, cùng toàn xã hội tô thắm thêm đạo lý “Uống nước nhớ nguồn” của dân tộc.

N.T.L

Tòa ngát hương

BÙI NGỌC HỒNG

I

Nửa vòng thế kỷ, ngát tâm hương
Đồng Lộc anh hùng mãi sáng gương
Thông tuyến xe qua bừng thế trận
Mở đường tiếp vận tới tiền phương
Mười cô gái đảm lòng son sắt
Ngàn vạn tuổi xuân chí quật cường
Tổ quốc ghi công người liệt sỹ
“Ngã ba huyền thoại” tỏa ngàn hương.

II

Mười đóa hoa thơm tỏa ngát hương
Một vùng linh địa thắm tình thương
Bom rền, đạn xối lòng không núng
Máu đỏ, dầu rơi - chí quật cường
Thông tuyến xe qua lừng trận chiến
Nổi liền mạch máu rạng tiền phương
Tượng đài lộng gió in trời biếc
Đồng Lộc anh hùng mãi sáng gương.



DẤU ẤN LỰC LƯỢNG THANH NIÊN XUNG PHONG HÀ TỈNH TẠI CHIẾN TRƯỜNG ĐỒNG LỘC

ĐÀO VĂN TINH

Chủ tịch Hội cựu TNXP tỉnh Hà Tĩnh



Lực lượng thanh niên xung phong san lấp hố bom tại chiến trường Đồng Lộc. Ảnh tư liệu

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, Hà Tĩnh có vị trí chiến lược rất quan trọng, vừa là tiền tuyến của miền Bắc XHCN, vừa là hậu phương của miền Nam, nên đế quốc Mỹ đã tập trung đánh phá vô cùng ác liệt với ý đồ cắt đứt sự chi viện sức người, sức của từ hậu phương miền Bắc cho tiền tuyến lớn miền Nam.

Đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai đã dùng hải quân pháo kích từ biển vào, thả dù thám báo biệt kích, nhất là dùng không quân ở quy mô lớn, các loại vũ khí hiện đại với mức độ hủy diệt cao nhất để tập trung đánh phá các tuyến đường giao thông vận tải, kể cả đường thủy và đường bộ. Trong 4 năm (từ tháng 8/1964 đến 4/1968), chúng tập trung đánh phá tuyến đường 1A, đến ngày 20/4/1968 chúng huy động lực lượng lớn

đánh sập đoạn Thượng Gia - Cổ Ngựa dài 230 mét phía bắc cầu Già, cắt đứt hoàn toàn giao thông vận tải trên tuyến đường này tại Hà Tĩnh. Kể từ thời điểm này việc giao thông vận tải đường bộ từ Bắc vào Nam chỉ viện cho chiến trường được chuyển hướng tập trung theo đường 15A từ ngã ba Lạc Thiện qua Đồng Lộc đến Khe Giao, rồi từ đó một hướng đi lên Địa Lợi - La Khê - Tân Ấp vào Quảng Bình, một hướng theo đường 21 và 22 từ ngã ba Thịnh Thịnh qua Cẩm Mỹ, Kỳ Anh vào Quảng Bình.

Trước tình hình đó, Ban Bí thư Trung ương đã có chỉ thị về việc lập thành ban chỉ đạo đảm bảo giao thông Quân khu 4 do chính ủy Lê Quang Hòa làm Trưởng ban, các đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh trong quân khu làm phó ban. Chỉ thị đã nêu rõ: *“Sau khi tuyến đường 1A bị cắt đứt để quốc Mỹ sẽ tập trung đánh phá đường 15A và đường 21, 22 để cắt đứt con đường huyết mạch chi viện cho chiến trường miền Nam, vì thế tỉnh và trung ương cần tập trung sức mạnh cao nhất để đảm bảo giao thông thông suốt trên tuyến vận tải này”*.

Chỉ trong một thời gian ngắn đã huy động về đây một lực lượng chiến đấu tổng hợp đủ mạnh. Toàn bộ lực lượng TNXP N55-P18 gồm 7 đại đội đã nhanh chóng chiếm lĩnh trận địa: C551 do đồng chí Nguyễn Tiến Dũng chỉ huy được điều từ La Khê về Khe Giao; C552 do đồng chí Nguyễn Thế Linh chỉ huy từ đường 28 được điều về Xuân Lộc; C553 do đồng chí Võ Văn Quang chỉ huy được điều về đóng chốt ở Eo Út; C554 do đồng chí Ngô Xuân Lý chỉ huy được điều từ Khe ác về Truong Kén; C555 do đồng chí Nguyễn Khánh Toàn chỉ huy được điều về Nhân Lộc, Phú Lộc; C556 do đồng chí Hồ Thị Mai chỉ huy được điều về Đồng Liên, Đồng Lộc; C557 do đồng chí Nguyễn Thị Lân chỉ huy từ Linh Cảm được điều về Bắc Đồng Lộc. Ngoài ra còn có lực lượng của tổ

máy ủi của ty Giao thông vận tải do đồng chí Uông Xuân Lý làm tổ trưởng; Đội chủ lực cầu, chủ lực giao thông của ty Giao thông vận tải, đội xe ben của công ty cơ giới, đội xe của Binh trạm 9, đội công trình 1, 2, 3 và tổ lái máy gạt của cục công trình 1, dân quân xã Đồng Lộc và 5 xã phụ cận; Trung đoàn pháo cao xạ 210 thuộc sư đoàn 367 với biên chế 5 đại đội pháo 57 và 2 đại đội pháo 37, tiểu đoàn pháo 37 của tỉnh đội Hà Tĩnh cùng với lực lượng đảm bảo an ninh trật tự của ty Công an và lực lượng của ty Bưu điện, ty Lương thực, ty Thương nghiệp, y tế, văn hóa, giáo dục, Tỉnh đoàn với tổng số lúc cao nhất lên tới 16.000 người hùng hực khí thế, sức mạnh chiến thắng giặc Mỹ xâm lược.

Để quốc Mỹ đã huy động lực lượng không quân từ hạm đội 7 và các sân bay ở Thái Lan và của Việt Nam cộng hòa tập trung đánh phá với cường độ cao nhất để cắt đứt bằng được sự chi viện trên tuyến đường này, chúng muốn biến nơi đây về thời kỳ đồ đá. Chỉ tính trong 7 tháng ném bom hạn chế (từ tháng 4 đến tháng 10/1968) chúng đã đánh vào Ngã Ba Đồng Lộc (mảnh đất 0,6 km²) 1.863 lần với gần 50.000 quả bom các loại (bình quân mỗi m² phải hứng chịu 3 quả bom).

Tại chiến trường đã có biết bao chiến công oanh liệt, với sự hy sinh anh dũng không tiếc máu xương của quân và dân tỉnh nhà, trong đó có những tấm gương hy sinh của lực lượng thanh niên xung phong như: Tiểu đội trưởng công binh Lê Đăng Dương thuộc C557 đã xung phong đi rà phá bom từ trường tại Cầu Tối và đã chấp nhận hy sinh vào ngày 04/7/1968. Toàn bộ thi thể chỉ lưu lại được một mớ tóc, một đoạn xương cẳng chân không đầy 3kg, đồng chí là con của bà mẹ Việt Nam anh hùng trong một gia đình có 3 người con liệt sỹ. Sau đó 20 ngày, không quân Mỹ đánh vào đội hình tiểu đội 4 đại đội 552 đang làm nhiệm vụ, làm 10 nữ

thanh niên xung phong hy sinh ngay tại Ngã ba Đồng Lộc khi tuổi đời còn rất trẻ, mới mười tám đôi mươi. Và sự hy sinh của đồng chí Võ Triều Chung quê ở Thuận Thiện, Bí thư chi bộ C557 đã nhận về mình nhiệm vụ rà phá bom mìn tại cầu Tùng Cóc với câu nói đầy trách nhiệm và tình đồng chí tại cuộc họp chi bộ trước giờ hy sinh *“Tôi đã đi khảo sát kỹ rồi, đây là việc vô cùng khó khăn nguy hiểm không thể chậm trễ, các đồng chí để tôi đi nếu có mệnh hệ gì đã có người chống gậy, còn các đồng chí chưa ai lập gia đình, lỡ có chuyện gì thì thiệt thòi quá”*. Và rồi đồng chí đã thanh thân đi ra ngầm Tùng Cóc rà phá bom nổ chậm và đã hy sinh vào chiều ngày 24/8/1968 đến nay đã 50 năm vẫn chưa tìm được thi thể, đồng chí đã được Chủ tịch nước truy tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân vào năm 2014.

Bên cạnh đó, trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, còn ghi dấu trận đánh có số lượng thương vong lớn nhất của thanh niên xung phong Hà Tĩnh đó là trận đánh của máy bay Mỹ vào đội hình thanh niên xung phong C555-N55-P18 trong chiều ngày 13/11/1972 cướp đi sinh mạng của 23 cán bộ chiến sỹ thanh niên xung phong tại đồi Con Cống, xóm Trà Sơn, xã Phú Lộc. Năm 2010, Hội

Cựu thanh niên xung phong đã vận động các tổ chức cá nhân xây dựng miếu thờ ngay tại vị trí các đồng đội hy sinh và đã được công nhận di tích văn hóa cấp tỉnh.

Sự hy sinh anh dũng của lực lượng thanh niên xung phong Hà Tĩnh cùng với sự cống hiến hy sinh to lớn của các lực lượng chiến đấu và phục vụ chiến đấu tại chiến trường Đồng Lộc đã làm nên một chiến thắng sáng ngời chủ nghĩa anh hùng cách mạng. Chiến thắng Đồng Lộc đã chứng minh cho đường lối chiến tranh nhân dân, hội tụ được sức mạnh tổng hợp với lòng yêu nước nồng nàn, tinh thần dũng cảm hy sinh không tiếc máu xương và lý tưởng cách mạng *không có gì quý hơn độc lập tự do, tất cả vì miền Nam ruột thịt* để làm nên một Đồng Lộc huyền thoại, một địa danh lịch sử thanh niên xung phong Việt Nam, sáng ngời chủ nghĩa anh hùng cách mạng của thời đại Hồ Chí Minh. Và âm vang bài hát “Thanh niên xung phong” của cố nhạc sỹ Phan Huỳnh Điểu thêm một lần nữa làm sống dậy tinh thần ấy:

*“Là thanh niên xung phong
Chúng ta hát vang bước lên đường
Cùng đi xây tương lai
Như muôn lớp sóng trào đại dương...”*

Đ.V.T

THƯ CẢM ƠN

Nhân kỷ niệm 93 năm Ngày Báo chí cách mạng Việt Nam (21/6/1925 - 21/6/2018), Tạp chí Thông tin - Tư tưởng của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã đón nhận sự quan tâm chúc mừng, động viên của các đồng chí lãnh đạo tỉnh; các cơ quan, đơn vị trong và ngoài tỉnh.

Ban Biên tập Tạp chí xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đối với sự quan tâm quý báu mà các đồng chí lãnh đạo tỉnh, các tổ chức, cá nhân đã dành cho tập thể cán bộ, phóng viên, biên tập viên Tạp chí.

Toàn thể cán bộ, phóng viên, biên tập viên Tạp chí nguyện sẽ luôn cố gắng để xứng đáng với niềm tin yêu của các cơ quan, đơn vị cũng như của bạn đọc.

Xin trân trọng cảm ơn!

BAN BIÊN TẬP

HUYỀN THOẠI 10 NỮ THANH NIÊN XUNG PHONG NGÃ BA ĐỒNG LỘC



10 cô gái thanh niên xung phong đang san lấp hố bom tại ngã ba Đồng Lộc (ảnh chụp trước khi các cô hy sinh một tuần)

Ngã ba Đồng Lộc đi vào lịch sử như một bản anh hùng ca về quyết tâm sắt đá tất cả vì miền Nam ruột thịt, vì độc lập tự do, thống nhất Tổ quốc; về sự hy sinh cao cả của 10 cô gái thanh niên xung phong tuổi mười tám, đôi mươi.

Chính vì sự hiểm yếu và quan trọng của Ngã ba Đồng Lộc mà không quân Mỹ liên tục đánh phá nhằm cắt đứt huyết mạch giao thông của quân, dân ta chi viện cho chiến trường miền Nam. Con đường độc đạo này đã được mệnh danh là “tọa độ chết”.

Tiểu đội 4 thuộc Đại đội 552, Tổng đội TNXP 55 Hà Tĩnh gồm 10 cô gái còn rất trẻ tuổi từ 17 đến 24 do chị Võ Thị Tần làm Tiểu đội trưởng là đơn vị làm việc thường trực tại Ngã ba Đồng Lộc, chịu trách nhiệm san lấp hố bom ở đoạn đường này để không đứt mạch giao thông nối hậu phương với tiền tuyến. Bình thường, tiểu đội hoạt động về đêm để lấp hố bom mà máy bay đã bắn phá vào ban ngày.

Với khẩu hiệu “máu có thể chảy, tim có thể ngừng nhưng mạch máu giao thông không bao giờ tắt”, mưa bom, bão đạn

không làm khuất phục ý chí anh hùng của lực lượng thanh niên xung phong.

Tinh thần ấy được thể hiện rất rõ trong bức thư gửi mẹ đầy xúc động của chị Võ Thị Tần: “Mẹ ơi, ở đây vui lắm mẹ ạ, ban đêm chúng nó thấp đèn để chúng con làm đường, còn ban ngày chúng mang bom giết cá để chúng con cải thiện. Bom đạn của chúng có thể làm rung chuyển cả núi rừng nhưng không thể làm rung chuyển những trái tim của chúng con. Mẹ ơi, thời gian này mặc dù địch đánh phá ác liệt nhưng bọn con vẫn tập được nhiều bài hát mới. Cuốn sổ tay mẹ mới gửi cho con dạo nọ đã gần hết giấy rồi, mẹ gửi thêm cho con ít giấy. Mới về thăm mẹ mà sao con thấy nhớ mẹ quá, mẹ nhớ giữ gìn sức khỏe và đừng lo cho con nhiều”.

Trưa ngày 24/7/1968, Tiểu đội 4 được lệnh san lấp hố bom sau khi máy bay Mỹ liên tục ném bom phá nát tuyến đường vận tải để nhanh chóng thông đường cho xe qua.

Nhận nhiệm vụ xong, các cô đến hiện trường gấp rút triển khai công việc. Họ làm việc không ngơi tay, vừa cười, vừa nói và đã 3 lần các cô bị vùi lấp nhưng đều rũ đất đá đứng dậy tiếp tục làm việc.

16h30 phút, trận bom thứ 15 trong ngày dội xuống Đồng Lộc. Một quả bom rơi xuống ngay sát miệng hầm - nơi 10 cô gái của tiểu đội 4, Đại đội 552 đang tránh bom.

Tất cả các chị đã hy sinh khi đang ở độ tuổi mười tám, đôi mươi và vẫn chưa có ai lập gia đình. Càng khâm phục hơn khi đến ngày thứ 3 đồng đội mới tìm thấy thi thể của chị Hồ Thị Cúc trên đồi Trọ Voi trong tư thế ngồi, đầu đội nón, bên cạnh là cái

cuốc, 10 đầu ngón tay bị ứa máu vì đang bới đất để tìm đường ra.

Thương xót người em, người đồng đội, nhà thơ Yến Thanh nghẹn ngào viết bài thơ: “Cúc ơi” trong lúc đồng đội tìm thi thể cô:

*“Tiểu đội đã về xếp một hàng ngang
Cúc ơi! Em ở đâu không về tập hợp
Chín bạn đã quây quần đủ hết
Nhỏ, Xuân, Hà, Hương, Hợi, Rạng,
Xuân, Xanh*

*A trưởng Võ Thị Tần đã điểm danh
Chỉ thiếu mình em*

Chín bỏ làm mười rằng được

Bọn anh đã bới tìm vệt cuốc

Chỉ sợ em đau nên nhát cuốc chùng

Cúc ơi! Em ở đâu?...

...Gọi em,

Gào em

Khản cổ cả rồi

Cúc ơi!”

10 cô gái Đồng Lộc kiên cường, dũng cảm đó là: Võ Thị Tần (24 tuổi, Tiểu đội trưởng), Hồ Thị Cúc (24 tuổi, Tiểu đội phó), Nguyễn Thị Nhỏ (24 tuổi), Dương Thị Xuân (21 tuổi), Võ Thị Hợi (20 tuổi), Nguyễn Thị Xuân (20 tuổi), Hà Thị Xanh (19 tuổi), Trần Thị Hương (19 tuổi), Trần Thị Rạng (18 tuổi), Võ Thị Hà (17 tuổi), họ đã ngã xuống khi tuổi còn quá trẻ.

Để ghi lại chiến tích anh hùng của 10 cô gái tại Ngã ba Đồng Lộc, ngày 7/6/1972, Chủ tịch nước đã truy tặng danh hiệu Anh hùng Lao động cho tiểu đội 10 cô gái. Ngã ba Đồng Lộc cũng đã được công nhận là di tích lịch sử cấp Quốc gia.

T.H

TUỔI TRẺ HÀ TĨNH TIẾP NỐI MẠCH NGUỒN TRI ÂN

Sinh ra và lớn lên khi đất nước đã thống nhất, nhưng qua những trang sử, những thước phim tài liệu, những câu chuyện kể của cha anh, âm vang hào hùng về một thời chiến đấu đầy gian khổ, hy sinh nơi chiến trường Đồng Lộc vẫn vang vọng trong mỗi chúng ta, nhất là đối với lớp lớp thế hệ trẻ.

Hướng tới kỷ niệm 50 năm Chiến thắng Đồng Lộc (24/7/1968 - 24/7/2018), càng trân trọng và tự hào về lịch sử, tuổi trẻ hôm nay càng biết ơn các thế hệ đi trước. Nghĩa tình tri ân đang được cụ thể hóa bằng những hành động thiết thực.

1. Anh Hà Văn Toàn - Bí thư Đoàn xã Đồng Lộc, Can Lộc: Tự hào tuổi trẻ trên quê hương anh hùng



Chúng tôi được lớn lên khi đất nước đã hòa bình, độc lập thế nhưng qua từng thước phim, chứng tích, câu chuyện kể, thế hệ trẻ vẫn luôn ghi lòng tạc dạ lịch sử cha ông. Đó là truyền thống quý báu để lớp trẻ hôm nay noi gương, xây dựng quê hương phát triển hơn. Không chỉ thế, mỗi đoàn viên thanh niên luôn tự giác tìm hiểu truyền thống lịch sử địa phương để có thể giới thiệu, quảng bá tới bạn bè mình nói riêng và mỗi du khách khi về với Ngã ba Đồng Lộc nói chung hiểu về địa danh lịch sử huyền thoại này.

Là thế hệ trẻ trên quê hương Đồng Lộc anh hùng, chúng tôi càng ý thức sâu sắc nên vai trò, trách nhiệm của mình. Đặc biệt, hướng tới 50 năm Chiến thắng Đồng Lộc, tuổi trẻ xã nhà đang

dấy lên nhiều phong trào bằng những việc làm cụ thể, thiết thực như giúp đỡ gia đình chính sách, hộ nghèo; hỗ trợ địa phương thực hiện các công trình, phần việc xây dựng nông thôn mới; tích cực cùng địa phương xây dựng Đồng Lộc trở thành đô thị loại V... Tới đây trong những hoạt động phục vụ lễ kỷ niệm, tuổi trẻ Đồng Lộc luôn sẵn sàng nhận nhiệm vụ khi có yêu cầu.

2. Chị Phan Thị Lộc - Đoàn viên xã Thạch Ngọc, Thạch Hà: Tri ân thế hệ đi trước, tiếp bước hôm nay



Hướng tới kỷ niệm 50 năm chiến thắng Đồng Lộc, vừa qua, đoàn viên thanh niên xã Thạch Ngọc đã được giao lưu với nữ Anh hùng lực lượng vũ trang Nhân dân La Thị Tám và được hiểu thêm về tinh thần bất khuất của thế hệ đi trước.

Chúng tôi đã được cùng nhau xem lại những hình ảnh hào hùng, khốc liệt, những hi sinh, mất mát, tất cả để chỉ viện cho miền Nam qua phim tư liệu lịch sử “Ngã ba Đồng Lộc - Đất và Trời”. Cùng với đó là những mất mát, hy sinh, tinh thần quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh của các lực lượng, trong đó phải kể đến sự hy sinh anh dũng cùng một lúc của 10 cô gái Thanh niên xung phong thuộc Tiểu đội 4, C552 - Tổng đội 55.

Kỷ niệm 50 năm Chiến thắng Đồng Lộc là thêm một dịp để mỗi người ôn lại truyền thống quý báu, hiểu rõ hơn về tấm gương chiến đấu, hy sinh và những đóng góp to lớn của các lực lượng

qua các cuộc kháng chiến. Từ đó, tiếp thêm động lực để mỗi người dân Việt Nam nói chung, mỗi đoàn viên thanh niên nói riêng thực hiện bổn phận, trách nhiệm xây dựng quê hương hôm nay mạnh giàu.

3. Thượng úy Trần Văn Đông - Bí thư chi đoàn Phòng Cảnh sát môi trường (Công an Tỉnh): Vững vàng chuyên môn, hăng say tình nguyện



Là tuổi trẻ lực lượng vũ trang nhân dân, mỗi chiến sỹ chúng tôi luôn nỗ lực tiếp nối truyền thống hào hùng của thế hệ đi trước. Chúng tôi luôn luôn nỗ lực hết mình, đem tất cả tinh thần, trí tuệ, sức trẻ, lòng nhiệt huyết, tài năng và sự sáng tạo, làm nên những thắng lợi mới trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; phấn đấu học tập, rèn luyện, tu dưỡng phẩm chất, đạo đức cách mạng, vững vàng tư tưởng chính trị. Để không không hổ thẹn với lòng khi được khoác lên mình màu áo của chiến sỹ Công an nhân dân và để làm tròn trách nhiệm của một người chiến sỹ, của một người thanh niên trên quê hương anh hùng giàu truyền thống cách mạng.

Dịp này, tuổi trẻ lực lượng Công an nhân dân đã và đang tổ chức các hoạt động về nguồn, thăm địa chỉ đỏ trong tỉnh nhằm bồi đắp thêm tinh thần, chí khí của cha anh đi trước. Đồng thời, để thế hệ trẻ hôm nay sống có trách nhiệm với bản thân, gia đình, xã hội hơn.

Tới đây, chúng tôi sẽ xung kích tình nguyện đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông trước trong và sau lễ kỷ niệm; sẵn sàng nhận nhiệm vụ và nỗ lực hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

4. Anh Lê Văn Du - Bí thư Đoàn xã Xuân Thành, huyện Nghi Xuân



Tiếp nối mạch nguồn tri ân, với vai trò là thủ lĩnh đoàn tôi sẽ không ngừng rèn luyện bản thân sống có lý tưởng, mục đích, đem hết sức lực và trí tuệ của tuổi trẻ để xây dựng tổ chức Đoàn, xây dựng quê hương phát triển vững mạnh.

Hiện nay, tôi đang theo đuổi mục tiêu phát triển kinh tế ngay trên mảnh đất quê hương. Tôi sẽ tiếp tục đầu tư mở rộng quy mô sản xuất, phát huy tiềm năng lợi thế của địa phương để làm giàu cho bản thân, gia đình và góp phần vào sự phát triển chung của xã nhà. Tôi luôn mong muốn có thể giúp đỡ, tạo việc làm cho các đoàn viên thanh niên khó khăn; những người trẻ chung chí hướng tập hợp nhau để cùng phát triển. Thiết nghĩ, đó chính là những gì thiết thực nhất mà tuổi trẻ có thể làm và sẽ làm được.

Không chỉ thế, trong những tháng ngày lịch sử này, tuổi trẻ Xuân Thành tổ chức khởi công xây dựng nhà nhân ái cho đối tượng gia đình chính sách; xây dựng hai tuyến đường điện thanh niên thấp sang đường quê chào mừng Kỷ niệm 50 năm Chiến thắng Đồng Lộc với chiều dài hơn 1,5 km với tổng số tiền gần 20.000.000đ và đóng góp gần 35 ngày công của Đoàn viên thanh niên trong toàn xã tham gia; đảm nhận xây dựng 2 vườn mẫu thanh niên; tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao tạo không khí thi đua sôi nổi trong tuổi trẻ xã nhà... Đây chính là những thành quả thiết thực nhất tri ân những người đã anh dũng ngã xuống tại chiến trường Đồng Lộc.

Hà Linh (thực hiện)



Đoàn văn nghệ sỹ Hà Tĩnh thăm quan Ngã ba Đồng Lộc. Ảnh: Linh Châu

Ngã ba bất tử

Ghi chép NGUYỄN XUÂN DIỆU

Thời gian này, tôi lại về Ngã ba Đồng Lộc. Lần “trở về” này, tôi đi cùng thi sĩ Yến Thanh, tác giả bài thơ “Cúc ơi” bằng nước mắt năm nào. Yến Thanh vốn tên là Nguyễn Thanh Bình, nguyên cán bộ kỹ thuật của Tổng đội Thanh niên xung phong (TNXP) tại Ngã ba Đồng Lộc. Anh đã gắn bó với những người TNXP anh hùng ở Ngã ba này suốt 5 năm, từ năm 1966 đến năm 1971. Dù đã đến Đồng Lộc bao lần, nhưng lần này tôi vẫn cứ rung rung khi đặt chân lên con đường quen thuộc của Ngã ba đầy bi tráng. Hai bên đường ngan ngát

tím một màu hoa sim, hoa mua như tím tấp tận chân trời. Trong tiếng reo vi vút của ngàn thông đang tỏa bóng xuống nghĩa trang đầm mùi hương dịu dàng của cả một rừng ngọc lan đang đơm những đóa hoa trắng như cuộc đời 10 liệt nữ anh hùng!

Tôi cho xe chạy chậm chậm chờ người thi sĩ TNXP trên con đường láng nhựa, rợp mát bóng thông, rợp mát bóng ngọc lan. Đồng Lộc bây giờ rợp mát một màu xanh no ấm. Màu xanh của cây lá. Màu xanh của ngô lúa xanh kín ruộng đồng. “Nửa thế kỷ qua rồi, còn gì!” - người thi sĩ ngồi bên tôi chép miệng.

Anh bảo tôi dừng xe lại một quán nước nhỏ bên cầu Dương - Tài. Quán vắng. Yên Thanh ngồi xuống gọi hai bát nước chè xanh. Anh trao bát nước cho tôi, đôi mắt dõi xa xăm, cất giọng đều đều:

- Nơi này trước đây gọi là Cầu Tối. Năm 1968 phía quốc lộ 1A, những cầu độc đạo như cầu Hạ Vàng, cầu Nga, cầu Cao bị máy bay Mỹ đánh sập hết. Để tiếp tế cho miền Nam ruột thịt, hàng ngàn chuyến xe phải vòng lên đây qua Ngã Ba này mỗi đêm. Vì thế, ngã ba trở thành nơi đối đầu giữa một bên là không lực Hoa Kỳ hiện đại bậc nhất thế giới và một bên là ý chí kiên cường, là khí phách anh hùng, là khát vọng chiến đấu vì độc lập - tự do của các lực lượng bộ đội, TNXP, dân quân tự vệ và nhân dân ở đây. Mỗi ngày nơi đây hứng chịu hàng chục, hàng trăm trận ném bom của máy bay Mỹ. Trong một trận ném bom của chúng, một quả bom tấn rơi xuống nằm lù lù trên mặt đất cách cầu Tối này chừng 25 mét. Nếu không phá nó, xe ta đi qua bom sẽ nổ. Hai chiến sĩ công binh Lê Đăng Dương và Phan Văn Tài xung phong đi phá bom. Đây là bom từ trường loại mới của bọn Mỹ. Khi hai người đang thực thi nhiệm vụ thì quả bom phát nổ. Cầu Tối không hề gì, nhưng hai chiến sĩ đã anh dũng hy sinh. Từ ấy, cầu Tối được nhân dân và đồng đội đặt tên là cầu Dương - Tài!

Yên Thanh ho khan mấy tiếng, lại uống một ngụm chè xanh, rử rử:

- Cái năm 1968 ấy, anh biết không, chỉ tính từ ngày 1 tháng 4 đến tháng 10, Mỹ tập trung đánh vào Đồng Lộc 1.863 lần với gần 50.000 quả bom các loại. Còn đạn rốc két, trọng liên 20 li thì không sao kể xiết. Ở Đồng Lộc, ngày đêm không bao giờ ngớt tiếng súng, tiếng bom. Với khẩu hiệu “Sông bầm cầu, bầm đường, chết kiên cường dũng cảm”, “Còn một khẩu đội, còn một người còn chiến đấu”, những khẩu cao xạ của trung đoàn pháo phòng không 210 của Bộ Tư lệnh Phòng không - Không quân và tiểu đoàn pháo

phòng không 60 của Tỉnh đội Hà Tĩnh bắn đến đỏ nòng. Trong những ngày tháng ấy, 122 cán bộ, chiến sĩ ta đã anh dũng hy sinh, 259 đồng chí bị thương. Không ngày nào chúng ta không có thương vong...

Quay sang tôi, Yên Thanh chỉ tay về phía Rú Mòi ngút ngàn một màu xanh của thông:

- Anh nhìn kia! Cái đỉnh Rú Mòi ấy cao 150 mét đó anh ạ. “Ngày xưa” nơi đó là đài quan sát của chúng tôi, là con mắt của Ngã ba. Tổ quan sát và cắm tiêu bom trên đài gồm 3 chiến sĩ của đại đội 2 giao thông huyện Can Lộc do La Thị Tám - một cô gái 18 tuổi làm tổ trưởng. Tổ quan sát phải bám đài 24/24 giờ theo dõi hoạt động của máy bay địch, đếm từng quả bom rơi xuống, xem có quả nào chưa nổ để cắm tiêu, chỉ dẫn cho xe tránh, chỉ dẫn cho công binh đến rà phá. Ban đêm các em dùng đèn, dùng súng làm tín hiệu cho mọi người dẫn dắt xe qua nơi nguy hiểm. Bọn Mỹ thừa biết tầm quan trọng của cái “đài quan sát” ấy, nên Rú Mòi trở thành mục tiêu đánh phá ác liệt của chúng. Nhưng với ý chí kiên cường, suốt 86 ngày đêm, riêng tổ trưởng La Thị Tám đã 23 lần bị bom nổ vui lấp khi đang cắm tiêu, cô và cả tổ vẫn gan dạ, bình tĩnh, kiên cường trụ vững, bám Ngã ba, đánh dấu được 703 quả bom các loại. Còn việc phá bom, chắc anh đã nghe nói về dũng sĩ phá bom Vương Đình Nhỏ. Với lòng dũng cảm, trí thông minh, sáng tạo, tự tìm tòi, học hỏi, rút kinh nghiệm, đội của Vương Đình Nhỏ đã rà phá được 529 quả bom các loại. Riêng Vương Đình Nhỏ đã rà phá được 198 quả, lấy được 620 kg thuốc nổ dùng để kích nổ bom nổ chậm....

Người kỹ sư cầu đường - thi sĩ TNXP - nghẹn ngào. Một lúc sau anh mới kể tiếp được:

- Anh ạ, ngày 24/7/1968, tiểu đội 4 của Võ Thị Tần đến eo Mũi Mác san lấp các hố bom địch vừa đánh phá. Không hiểu sao chiều hôm ấy, máy bay địch liên tục kéo đến quần đảo, ném bom. Gần tối, một quả bom

(Xem tiếp trang 65)



Tổng cảnh Khu Di tích Ngã ba Đồng Lộc. Ảnh: PV

Ngã ba Đồng Lộc

ngày ấy và bây giờ

NGUYỄN NGỌC VƯỢNG

*Vậy là vừa
tròn nửa thế kỷ
đi qua, những
cành hoa mua
tím bất tử tượng
trưng cho sức
sống trường tồn
vẫn khoác lên
Ngã ba Đồng Lộc
một màu tím thủy
chung và đưa ta
về với bao kỷ ức
hào hùng của Ngã
ba huyền thoại
này cách đây tròn
50 năm về trước.*

Ngã ba Đồng Lộc đang vào hè. Mọi cảnh vật ở đây vẫn thâm trầm giữa thình không. Mây trắng cứ đọng lại giữa trời xanh xa hút. Những đôi hoa mua tím lặng thắm chứng kiến bao sự đổi thay của vùng đất huyền thoại có một không hai này. Chúng tôi - những nhà báo, nhà văn, nhà thơ và biết bao nhiêu người khác nữa, mỗi lần đến nơi đây lại được đánh thức bởi những huyền thoại gắn liền với Ngã ba lịch sử này. Trong đó, có sự hy sinh anh dũng của mười liệt nữ thanh niên xung phong trong một buổi chiều hoa mua tím oằn lên đau đớn bởi vết đạn bom dày xéo - chiều 24/7/1968 - khi tuổi đời của các chị hãy còn xanh!

Nói đến Ngã ba Đồng Lộc trong những năm tháng đạn bom ác liệt ấy, có lẽ người giàu trí tưởng tượng nhất cũng không thể tin nổi vì sao một địa danh nhỏ bé như thế nhưng lại trở thành một vị trí quan trọng đến thế. Bởi, nơi đây chính là huyết mạch giao thông độc đạo; từ đây có thể mở rộng các hướng, phục vụ tốt cho nhu cầu giao thông vận tải khi các tuyến đường ở đồng bằng bị cắt đứt, là nơi có địa hình phức tạp và hiểm yếu gây nhiều khó khăn cho địch. Kẻ thù muốn biến Ngã ba Đồng Lộc thành điểm chết, hoang toàn,

không cho người và xe qua lại... Với mục tiêu đó, đế quốc Mỹ đã tập trung lực lượng đánh phá. Chỉ tính riêng từ tháng 4 đến tháng 10 năm 1968, giai đoạn được coi là ác liệt nhất, giặc Mỹ đã đánh vào đây 1.863 lượt, ném 50.000 quả bom các loại, chưa kể rốc két và đạn 20mm..., có ngày chúng đánh tới 103 lần, ném xuống 800 quả bom. Ước tính mỗi mét vuông đất ở Ngã ba Đồng Lộc phải hứng chịu 3 quả bom tấn, chưa kể các loại bom, đạn sát thương khác.

Suốt ngày, đêm, Ngã ba Đồng Lộc không lúc nào ngớt tiếng đạn bom, đất đá bị đào đi xới lại, hố bom chồng chất hố bom... Vậy mà bon đạn ném tới đâu, hoa mua lại đâm chồi nảy lộc tới đó. Đồng hành với sức sống lạ lùng của hoa mua là không khí náo nhiệt của các lực lượng chiến đấu, bảo vệ giữa tiền tuyến này với quyết tâm: “Địch phá một ta làm mười, đường ta cứ đi và xe ta cứ vượt”.

Trong giai đoạn ấy, nếu lấy Ngã ba Đồng Lộc làm trục tâm quay một vòng com pa khổng lồ với bán kính 3km thì không còn một nhà dân nào không bị cháy trụi bởi đạn bom, suốt ngày, đêm lửa khói lửa ngút trời; lúa chín dưới đồng không người gặt, khoai đến mùa thu hoạch chẳng người bới!...

Cụ Lê Công Tự (86 tuổi) - nguyên thôn đội trưởng thôn Trường Thành, xã Đồng Lộc thời kỳ đó phải đưa cả nhà đi sơ tán xuống tận xã Trung Lộc, cách Ngã ba Đồng Lộc hơn 4 km, nhưng vừa dựng tạm ngôi nhà mới lại tiếp tục bị máy bay Mỹ bắn cháy không còn một sợi lạt. Trâu bò, lợn gà, thóc lúa đưa theo cũng bị thiêu cháy hết. Trong đồng đồ nát, vợ chồng ông chỉ biết chặt lấy những cành mua kết lại từng bó cài lên hàm trú ẩn để ngụy trang cho cả nhà ăn ở, sinh hoạt dưới đó.

Bước qua chiến tranh, cụ Tự như người dưới đất chui lên! Hơn ai hết cụ là người thấu rõ được sự tàn khốc của nó diễn ra trên quê hương Đồng Lộc như thế nào. Giờ đã gần

đất xa trời, có lẽ cụ không muốn nhắc đến những đau thương mất mát trên quê hương và chính gia đình cụ trong những tháng năm ác liệt này! Thế nhưng, những đời hoa mua tím vẫn còn đó như thể cứ níu giữ lấy tuổi tác của cụ, mà vọng về lời ai oán với giặc Mỹ rằng: tại sao bom đạn không giết cụ đi? Nỡ nào lại cướp mất đi đứa con trai vô tội của cụ cùng 7 em học sinh lớp 3 khác, trong lúc các em đang ngồi học dưới lũy trường mà chưa hề có một miếng gì lót dạ!!...

Ngay cả sau chiến tranh, trên vùng đất Đồng Lộc rộng chưa đầy 20km² này vẫn không kém phần bi thương! Cho tới bây giờ, nhiều người dân nơi này vẫn chưa thoát khỏi nỗi ám ảnh về cái chết của ông Bùi Em vào năm 1969. Lúc đó vừa có lệnh ngừng bắn, ông đã ra ruộng tự mở chong chóng bom để cày cấy, không ngờ bom nổ cắt cả phần cơ thể của ông bay đi hàng cây số. Hay như bà Châu Ngọ trong lúc đi ra đồng nhặt mảnh bom để làm ruộng, không may dẫm phải bom nổ chậm cửa mắt cả hai chân!...

Bao nhiêu câu chuyện tang thương trên vùng đất Đồng Lộc một thời vẫn như còn mới đó. Có lẽ vậy mà đứng trước phần mộ của 10 đồng đội cũ, bà Nguyễn Thị Bé (71 tuổi) thương binh hạng 4/4, cựu thanh niên xung phong đại đội 52, thuộc tổng đội TNXP N55-P18 Hà Tĩnh không cầm nổi nước mắt như muốn giải bày tâm sự về cuộc sống đời tư của bà suốt nửa thế kỷ qua cùng với bạn bè bà dưới đó!

Mặc dù đã bước sang tuổi “thất thập cổ lai hy”, nhưng phải chăng giờ bà đang hóa thân trở về với hình ảnh của cô gái trẻ thanh niên xung phong đi mở đường, kiêu hãnh đối diện với cuộc chiến tranh tàn khốc mà lòng hồn nhiên cất cao tiếng hát át tiếng bom gào, đạn rú!

Và trong nguồn mạch ký ức dường như còn nguyên vẹn ấy, bà Bé chia sẻ rằng: có lần

đơn vị bà nhận được thông tin trinh sát báo về, khu vực gần đồi Trọ Voi có 7 quả bom chưa phát nổ, bà được lệnh cấp trên giao đến hiện trường kiểm tra, đánh dấu cấm tiêu các quả bom này để phá kịp thời cho xe qua.

Theo nguyên lý, khi mang theo dụng cụ nam châm để rà phá bom mìn, người công binh phải cầm thiết bị dơ cao quá đầu và đứng càng xa càng tốt để tránh vật liệu nổ bị kích hoạt. Không ngờ, ngoài 7 quả bom trên, trong lúc làm nhiệm vụ bà vô tình dẫm lên một quả bom khác khi trong tay đang cầm thỏi nam châm. Trong khoảnh khắc, bà chỉ kịp nghĩ cái chết lóe ập đến một cách vô thường như 10 đồng đội bà đã ra đi. Nhưng với bản năng nghề nghiệp, bà vẫn tuân thủ rút tiêu ra cấm cạnh quả bom xác định vị trí. Hoàn tất công việc, bà nhanh chóng rời hiện trường về báo cáo với đơn vị. Nhờ đó, quả bom lập tức được phá nổ an toàn, thông tuyến xe qua.

Một lần khác, vào khoảng đầu năm 1968 khi bắt đầu có lệnh ngừng bắn, trong lúc thực hiện nhiệm vụ phá nhanh một quả bom sót lại ngay giữa Ngã ba Đồng Lộc. Như thường lệ, bà ôm theo quả bộc phá đặt cạnh quả bom, sau đó châm lửa vào dây cháy chậm và di chuyển về vị trí an toàn, chờ cho quả bộc phá phát nổ, tự nó sẽ kích hoạt để bom phát nổ theo. Thế nhưng, vừa chạy được chưa đầy 40 mét, linh tính mách bảo bà mối nguy hiểm đang xảy ra, bà vội lao tới một cái hố đất cạnh đó nằm úp mặt xuống thì vừa lúc đó quả bom phát nổ, đất đá bay ầm ầm!

Ông Nguyễn Thế Linh - nguyên Đại đội trưởng, Đại đội thanh niên xung phong C52 từng bị thương 8 lần trong suốt thời gian chiến đấu bảo vệ cung đường Ngã ba Đồng Lộc nay đã 78 tuổi, đang sinh sống tại thôn Mai Long, xã Xuân Lộc, huyện Can Lộc cùng người vợ già đồng thời là đồng đội cũ. Thường ngày, ông đi bộ từ nhà ra đồi Rú

Mòi đến đồi Rú Dẻ, rẽ sang đồi Mũi Mác, ngược đồi Trọ Voi thăm mộ 10 cô, rồi vòng về eo Trông Kén... cho tới lúc mặt trời lặn tắt hẳn dưới chân tượng đài Đồng Lộc mới trở về.

Ai hay, đã 50 năm với cung đường quen thuộc ấy cuộc hành trình của ông Linh đã đi hết cả mấy vòng trái đất? Vậy mà ông vẫn cảm thấy đôi chân của mình nhẹ bẫng như đang lướt qua từ hố bom này đến hố bom khác của thời trai trẻ!

Đồng hành với những dấu chân không hề mệt mỏi của người cựu TNXP già Nguyễn Thế Linh là những đồi hoa mua tím thùy chung. Đó cũng là một trong những lý do mà dù trước bao đổi thay cuộc sống, ông vẫn thề nguyện với vợ con và trước vong linh những đồng đội, mãi suốt đời gắn bó với mảnh đất quê yêu dấu này.

Gần đây, trong một lần nằm mơ thấy rõ ràng 10 cô gái thanh niên xung phong về báo rằng: “Chúng em đã chịu thiệt thòi ra đi sớm, tiếc là trong lúc cuộc chiến tranh còn khốc liệt phía trước nhưng không thể sát cánh cùng với đồng đội đi tiếp! Chúng em không muốn nhận anh hùng, mà chỉ mong muốn cả đại đội 52 của ta được công nhận anh hùng”.

Trong giấc mơ vẫn thấy các cô nghịch như “táy”. O Hường vẫn hát cười vui vẻ, trẻ trung, o Tàn vẫn mạnh mẽ, dứt khoát trong công việc, nhưng vẫn yếu đuối tình cảm, hay tủi lòng!.... ông Linh tâm sự.

Hành hương về với Ngã ba Đồng Lộc bây giờ, chúng ta không thể không cảm nhận được những chiến công vang dội và sự hy sinh mất mát của quân dân ta. Trong cuộc chiến tranh chống Mỹ, có 465 cán bộ, chiến sỹ thuộc lực lượng thanh niên xung phong, giao thông vận tải, dân quân tự vệ và các đơn vị pháo cao xạ đã anh dũng hy sinh để giữ vững mạch máu giao thông; có 1.226 người dân Đồng Lộc và các xã vùng lân cận cùng

8 em học sinh bị sát hại... nhưng chỉ tính riêng 5 tháng của năm 1968 quân dân ta đã bắn rơi 14 chiếc máy bay Mỹ; riêng tháng 7, năm 1968 quân dân ta đã phá được 1.780 quả bom, góp được 185.400 ngày công, đào đắp được 95.029m³ đất đá...

Đã 50 năm trôi qua, nhưng ý nghĩa của chiến thắng Ngã ba Đồng Lộc còn nguyên giá trị. Đó là biểu tượng về ý chí quật cường của quân và dân ta, thể hiện tinh thần tự chủ sáng tạo, tài mưu lược trong nghệ thuật chiến tranh. Trên tất cả chính là sự khát khao hòa bình, độc lập dân tộc. Chiến thắng Ngã ba Đồng Lộc khẳng định tinh thần bất khuất bằng sức mạnh tổng hợp của chiến tranh Nhân dân, góp phần cùng cả nước đánh thắng giặc Mỹ xâm lược.

Ngã ba Đồng Lộc từ một địa chỉ hoang tàn trong chiến tranh, bây giờ đã trở thành địa chỉ giáo dục truyền thông yêu nước cho các thế hệ trẻ cả nước. Hiện, Khu di tích Ngã ba Đồng Lộc là cả một quần thể các hạng mục công trình hiện đại, tọa lạc trên khu đất rộng gần 120ha, gồm: Tượng đài chiến thắng sừng sững giữa đất trời; Nhà bia tưởng niệm TNXP toàn quốc ghi danh 4.000 liệt sỹ TNXP hy sinh trên toàn quốc; cột biểu tượng Ngành GTVT; Đài tưởng niệm các liệt sỹ ngành GTVT; Khu mộ 10 nữ anh hùng liệt sỹ TNXP cũng tọa lạc dưới chân núi Trọ Voi cao vút thông xanh và ngập tràn hoa mua tím; nhà truyền thống TNXP toàn quốc và sa bàn điện tử là nơi lưu giữ tái hiện lịch sử TNXP tráng liệt với gần 1.000 hiện vật có giá trị; đồi La Thị Tám, chính là đồi Rú Mồi lịch sử mà trong suốt 200 ngày, đêm đứng quan sát trên đỉnh đồi này chị La Thị Tám đã đếm và cảm tiêu được 1.205 quả bom; Tháp chuông Ngã ba Đồng Lộc cao 37m, gồm 7 tầng, 8 mái hình bát giác được xây dựng trên đồi Rú Mác bằng 100% nguồn kinh phí đóng góp của các tổ chức, doanh nghiệp và nhân

dân; cụm tượng 10 cô gái Ngã ba Đồng Lộc được làm bằng chất liệu đá Thanh Hóa, công trình do Bộ Giáo dục & Đào tạo phối hợp với UBND tỉnh Hà Tĩnh phát động; Đền thờ Ngã ba Đồng Lộc được hoàn thành đưa vào sử dụng tháng 4/2018 là công trình lịch sử - văn hóa có nghĩa to lớn về giáo dục truyền thống uống nước nhớ nguồn cho thế hệ trẻ hôm nay và mai sau; vườn hoa và Đài tưởng niệm Nhân dân hy sinh tại chiến trường Đồng Lộc nhằm tưởng niệm, tri ân sự hy sinh cao cả của Nhân dân ta đã ngã xuống trong cuộc chiến tranh tại nơi này...

Hiện nay, Đồng Lộc là một trong những địa phương điển hình về phát triển kinh tế - xã hội ở huyện Can Lộc. Đặc biệt, trong phong trào xây dựng nông thôn mới, được công nhận là thị trấn.

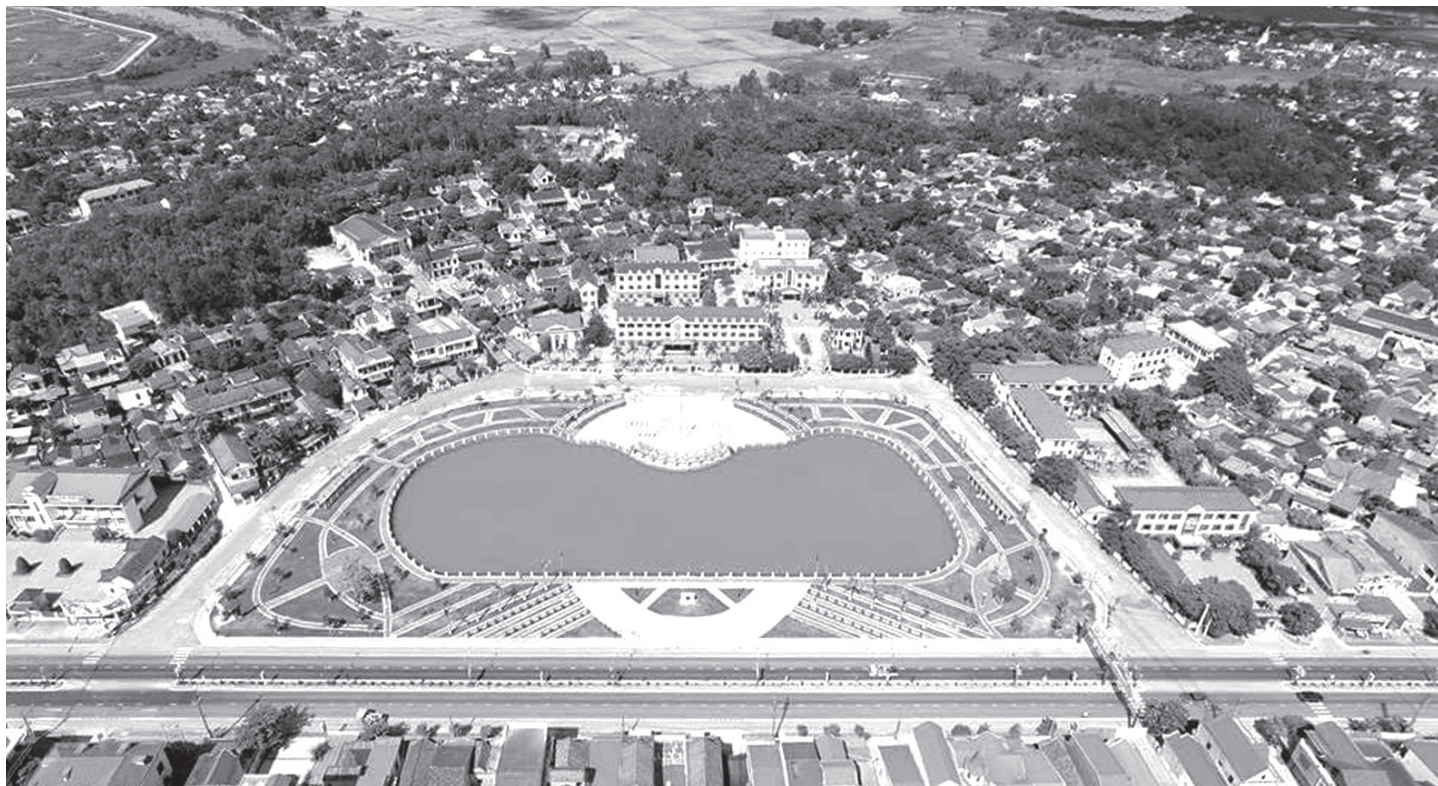
Cuộc chiến tranh giành giật từng tấc đất, tấc đường giữa “tọa độ chết” Ngã ba Đồng Lộc đã lùi xa, nhưng những giá trị lịch sử của chiến thắng vẫn mãi mãi vẹn nguyên và bất tử...!

N.N.V

Lời thiêng

VĂN THÀNH

Mẫu đơn cháy đỏ dưới trời
 Như bàn tay mở nói lời yêu thương
 Tuổi xuân ôm trọn cung đường
 Vì miền Nam thắng chiến trường xe qua
 Mười cô gái - mười bông hoa
 Như hồn trinh nữ thiết tha yêu đời
 Đồng Lộc xanh mãi đôi mươi
 Lặng thầm hoa gửi bao lời thiêng liêng.



Thị trấn Can Lộc hôm nay. Ảnh: PV

“Trời mô xanh bằng trời Can Lộc...”

TRÀ GIANG

Mảnh đất Can Lộc không chỉ neo đậu trong lòng mọi người bằng những bài ca đi cùng năm tháng, Can Lộc hôm nay còn hiện hữu bởi niềm tin mãnh liệt, sự trỗi dậy đầy sung mãn của khí thiêng cha ông ngàn năm hun đúc, dồi dào sinh lực và tiềm năng. Với truyền thống anh hùng và ý chí tự lực tự cường, năng động, sáng tạo, Đảng bộ và nhân dân Can Lộc đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng đặc biệt là trong chương trình xây dựng Nông thôn mới (NTM).

Ông Võ Hữu Hào, Chủ tịch huyện Can Lộc cho biết: Suốt mấy thập kỷ qua, chiến tranh máu lửa và những ngày “đói cơm, thiếu gạo” đã chứng tỏ phẩm chất của người Can Lộc. Phát huy truyền thống của quê hương, vượt lên những đau thương, mất mát trong các cuộc chiến tranh và những khó khăn, thử thách của thiên tai, Đảng bộ và nhân dân Can Lộc đang đồng tâm nhất trí xây dựng huyện nhà phát triển toàn diện về mọi mặt, không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân. Đến thời điểm hiện tại, huyện Can Lộc đã có 14 xã được công nhận đạt chuẩn NTM. Một trong những yếu tố góp phần làm nên thành công trong công cuộc xây dựng NTM ở Can Lộc chính là công tác vận động quần chúng. Sự vào cuộc của các cấp, các

ngành, tổ chức hội thời gian qua là bước căn bản để huy động sức dân. Nhờ đó mà phong trào xây dựng NTM đã có sức lan toả. Bà con nhiều địa phương nhìn vào địa phương có phong trào mạnh hơn để học tập tạo khí thế thi đua sôi nổi.

Trong giai đoạn hiện nay, Can Lộc đang tập trung cao độ thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm, Xây dựng NTM trên cơ sở bảo tồn những giá trị văn hóa truyền thống; phát triển dịch vụ du lịch, thu hút đầu tư vào Khu công nghiệp Hạ Vàng và các làng nghề, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa...

Toàn huyện hiện có 39 di tích lịch sử được xếp hạng, trong đó, 13 di tích cấp quốc gia, 26 di tích cấp tỉnh. Ngoài các trọng điểm du lịch văn hóa - tâm linh, du lịch lịch sử, gần đây, Can Lộc đã phát triển thêm loại hình du lịch khá mới mẻ đó là Khu du lịch sinh thái hồ Cửa Thờ - Trại Tiểu xã Mỹ Lộc. Đến đây, du khách không chỉ được tham gia các trò chơi hấp dẫn, bổ ích mà còn được thưởng ngoạn phong cảnh hữu tình và thưởng thức nhiều món ăn độc đáo.

Can Lộc đã tập trung đầu tư phát triển hạ tầng du lịch, hệ thống nhà hàng, khách sạn được đầu tư xây dựng. Cùng với hạ tầng, huyện cũng ưu tiên phát triển các loại hình dịch vụ trên cơ sở đổi mới cung cách phục vụ của đội ngũ làm công tác du lịch, nhất là khôi phục các làng nghề truyền thống nhằm thỏa mãn nhu cầu mua sắm vật phẩm lưu niệm, góp phần gia tăng giá trị du lịch, đồng thời cũng nhằm quảng bá hình ảnh Can Lộc với bên ngoài. Qua chương trình Nông thôn mới, bằng những nỗ lực cải thiện môi trường du lịch, 5 năm lại đây, hàng năm, du lịch Can Lộc đã thu hút hàng trăm ngàn lượt khách trong nước về tham quan, thấp hương tưởng niệm, góp phần tạo thêm nguồn thu hàng tỷ

đồng mỗi năm, đặc biệt là đã giải quyết việc làm cho hàng trăm lao động.

Năm 2018 - năm bản lề của kế hoạch 5 năm 2016 -2020 có ý nghĩa to lớn đối với sự phát triển kinh tế, xã hội của huyện Can Lộc. Vì vậy, huyện Can Lộc xác định mục tiêu: Phát triển kinh tế tăng trưởng hơn, bền vững, trong đó tập trung đẩy mạnh cơ cấu lại sản xuất nông nghiệp, tiếp tục thúc đẩy phát triển thương mại, dịch vụ và du lịch; triển khai quyết liệt chương trình xây dựng Nông thôn mới, đô thị văn minh; tăng cường công tác cải cách hành chính; giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội và công tác quân sự địa phương.

Không dừng lại ở những kết quả đã đạt được, trong năm 2018 Can Lộc tiếp tục đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế cao hơn và bền vững; chỉ đạo quyết liệt Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng NTM, trong đó tập trung chỉ đạo 04 xã phấn đấu đạt chuẩn 2018, 01 xã phấn đấu đạt chuẩn xã Nông thôn mới kiểu mẫu, Các xã đã đạt chuẩn NTM duy trì vững chắc 20/20 tiêu chí, các xã còn lại đạt vững chắc trên 12 tiêu chí, toàn huyện hoàn thành thêm ít nhất 40 tiêu chí; xây dựng thị trấn Đồng Lộc gắn với kỷ niệm 50 năm chiến thắng Đồng Lộc...”.

Với khí chất và tinh thần Xô Viết, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, nhân dân Can Lộc đã đồng lòng, chung tay góp sức xây dựng NTM theo hướng bền vững. Những kết quả có được hôm nay chính là kinh nghiệm để Can lộc tiếp tục phát huy tính dân chủ, đoàn kết, huy động sức mạnh tập thể, nguồn lực tạo tiền đề vững chắc NTM, có thêm nhiều hơn những miền quê đáng sống.

T.G



Toàn cảnh Khu Di tích Ngã ba Đồng Lộc. Ảnh: PV

Diện mạo mới trên quê hương cách mạng anh hùng

TRẦN ĐÌNH VƯƠNG

Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã Đồng Lộc

Du khách về thăm Đồng Lộc hôm nay chắc hẳn sẽ rất ngỡ ngàng trước sự đổi thay của một vùng đất cách mạng. Khi đi trên con đường quốc lộ 15 A, mỗi người khó có thể tin được đây chính là con đường huyết mạch huyền thoại năm xưa. “Đường Đồng Lộc, đường Khe Giao...” trong những năm tháng chiến tranh là bụi đỏ, sinh lầy, là tọa độ chết! Con đường này đã ghi dấu với biết bao kỷ niệm, những ký ức khó quên về một thời hoa lửa, những con đường với lứa tuổi 20 góp phần vào giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước.

Đã gần nửa thế kỷ trôi qua, trước sự đổi thay của xã hội, Đồng Lộc hôm nay đang khoác trên mình một diện mạo mới. Vẫn đây dấu tích oanh liệt năm xưa: những hố bom, những xe tăng, những đại bác, những nhà bia tưởng niệm...,

những con đường huyết mạch nối liền từ Bắc vào Nam. Nhưng tất cả đều bình yên và có sự đổi thay đến lạ.

Sau ngày đất nước thống nhất, được sự giúp đỡ của các cấp, Đảng bộ và Nhân dân Đồng Lộc tập trung hàn gắn vết thương chiến tranh, cải tạo đồng ruộng, quy hoạch khu dân cư, xây dựng các công trình phúc lợi, phục vụ Nhân dân. Hiện nay, Đồng Lộc có diện tích tự nhiên 18,69 km² với dân số thường trú gần 5.000 người. Toàn Đảng bộ có 313 đồng chí sinh hoạt ở 13 chi bộ; là Đảng bộ nhiều năm liền đạt danh hiệu trong sạch vững mạnh và trong sạch vững mạnh tiêu biểu.

Thực hiện Nghị quyết 26-NQ/TW ngày 5/8/2008 của BCH TW khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, Nghị quyết 08-NQ/TU ngày 19/5/2009 của BCH Đảng bộ tỉnh về nông

nghiệp, nông dân, nông thôn Hà Tĩnh giai đoạn 2009-2015 và định hướng đến năm 2020, Đồng Lộc được tỉnh Hà Tĩnh chọn là một trong 48 xã phấn đấu về đích nông thôn mới trước năm 2015. Thực hiện nghị quyết các cấp, Đảng bộ và Nhân dân Đồng Lộc tập trung phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, giữ vững an ninh trật tự, đầu tư xây dựng hạ tầng đáp ứng yêu cầu của bộ tiêu chí nông thôn mới. Nhiều tiêu chí khó nhưng với sự quyết tâm, nỗ lực của toàn Đảng bộ và Nhân dân, cuối năm 2014 Đồng Lộc được công nhận là xã nông thôn mới.

Ngày 05/01/2015, UBND Tỉnh Hà Tĩnh có Quyết định số 07/QĐ-UBND phê duyệt quy hoạch chung xây dựng thị trấn Đồng Lộc đến năm 2025. Thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Can Lộc khóa XXXV, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Đồng Lộc khóa XXII nhiệm kỳ 2015 - 2020, trong đó có mục tiêu phấn đấu xây dựng Đồng Lộc đạt đô thị loại V vào năm 2018, Đảng bộ và Nhân dân Đồng Lộc tiếp tục xây dựng các tiêu chí của đô thị loại V. Một số tiêu chí nông thôn mới đã đạt nay tiếp tục phải xây dựng như giao thông, chợ, trường học... Để mở rộng đường giao thông, xây dựng chợ mới và trung tâm thương mại, xã Đồng Lộc tiếp tục vận động nhân dân, tập trung giải phóng mặt bằng, mời gọi đầu tư. Chỉ tính riêng trong năm 2017, địa phương đã giải phóng mặt bằng 3,5 ha đất nông nghiệp của 157 hộ dân để xây dựng chợ và trung tâm thương mại. Giải phóng mặt bằng với diện tích 10.000m² đất ở và công trình phụ trợ của 82 hộ dân trong đó nhân dân hiến 50% đất để xây dựng tuyến đường nội thị với chiều rộng mặt đường 11 m. Mở rộng quốc lộ 15 B và đường tỉnh lộ 548 của 18 hộ đất thổ cư với diện tích 1.180m², với đường trải thảm 13 m. Hoàn thành 2 nhà học cao tầng, 6 km rãnh thoát nước, 2,5 km đường bê tông nông thôn. Tổng kinh phí đầu tư xây dựng gần 90 tỷ đồng không kể nhân dân đóng góp. Công tác an ninh trật tự được giữ vững; Công tác giao quân hoàn thành xuất sắc, các chính sách văn hóa, xã hội được quan tâm, 3 trường đều đạt trường tiên tiến, trạm y tế được công nhận dẫn đầu toàn huyện, đời sống nhân dân được nâng cao. Tổng kết năm 2017, Đảng bộ xã Đồng Lộc được Tỉnh

ủy tặng Bằng khen vì có thành tích xuất sắc trong năm 2017, Huyện ủy tặng giấy khen đạt Đảng bộ trong sạch vững mạnh tiêu biểu.

Với sự nỗ lực của Đảng bộ và Nhân dân Đồng Lộc, ngày 02/10/2017 UBND Tỉnh Hà Tĩnh có quyết định 2832/QĐ-UBND công nhận Đồng Lộc đạt đô thị loại V (về đích trước 1 năm). Sau khi được công nhận đô thị loại V. Được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp, Đồng Lộc tiếp tục huy động nội lực, mời gọi đầu tư, xây dựng quy chế quản lý quy hoạch. Xây dựng các tiêu chí đô thị loại V đạt vững chắc, phấn đấu được công nhận Thị trấn vào dịp kỷ niệm 50 năm Chiến thắng Đồng Lộc, và tưởng niệm 10 nữ thanh niên xung phong (24/7/1968 - 24/7/2018). Chỉ tính riêng trong 5 tháng đầu năm 2018 các công trình trọng điểm tiếp tục được triển khai thi công như đường tránh khu di tích Ngã Ba Đồng Lộc, Trường tiểu học gồm 12 phòng 3 tầng, nhà hiệu bộ, nhà ăn bán trú, xây dựng chợ, sân văn hóa thể dục thể thao, điện chiếu sáng... Tổng đầu tư hơn 60 tỷ đồng, chưa kể nhân dân đóng góp. Vui mừng phấn khởi tại kỳ họp bất thường ngày 06/04/2018, HĐND tỉnh Hà Tĩnh đã thông qua Nghị quyết đề nghị công nhận xã Đồng Lộc trở thành Thị trấn. Đây cũng là động lực chính để Đảng bộ và Nhân dân tiếp tục phát triển kinh tế - xã hội, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, khai thác tiềm năng và lợi thế của khu vực, hướng đến là Thị trấn của du lịch tâm linh và giáo dục truyền thống cách mạng.

Đến với Ngã ba Đồng Lộc những ngày, tháng này, du khách sẽ thấy màu xanh ngát trên những đồi thông vì vu tiếng hát, màu vàng óng trên những cánh đồng lúa chín và bạt ngàn những vườn cam, bưởi trĩu nặng, nhiều công trình lớn đang được đẩy nhanh tiến độ. Và đây chỉ là kết quả bước đầu về một diện mạo mới trên quê hương cách mạng anh hùng. Phía trước đang còn nhiều khó khăn thách thức. Đảng bộ và nhân dân xã nhà tiếp tục phấn đấu, phát huy nội lực. Và mong nhận được sự quan tâm của các cấp để được công nhận Thị trấn một cách vững chắc.

T.D.V

Hà Tĩnh mình thương

NGUYỄN VĂN MINH

Tôi lại về Hà Tĩnh thân thương
Thăm Nguyễn Du Đại thi hào dân tộc
Ngọn gió chiều thổi xòa mái tóc
Khói tỏa hương trên mộ ông nằm.

Đây núi Hồng vẫn sừng sững thảng năm
Vườn trái dài thắm màu xanh Hồng Lĩnh
Mảnh đất kiên trung - con người Hà Tĩnh
Đã vươn lên sức sống mới - diệu kỳ.

Năng Hồng Lam như nín bước chân đi
Thắp nén hương thơm lên mộ người Cộng sản
Khu tường niệm Tổng Bí thư của Đảng
Vang vọng lời Đất Mẹ - nước non xa.

Kẻ Gõ đây rồi vang khúc tình ca
Ấm nồng quê hương - Đền thờ Tổng Bí Thư Lê Duẩn

Cầu bắc qua - bóng Đảo Ngọc xanh lồng lộng
Đẹp vô cùng rừng - nước quê hương.

Câu hát dân ca “Hà Tĩnh mình thương”
Nước Sông Lam không bao giờ cạn
Điệu ví quê nhà - điệu hò Ví, Giặm
Nghe mà thương - yêu lắm quê mình.

Hà Tĩnh bây giờ ngày mới bình minh
Đẹp lắm công trình uy nghi Vũng Áng
Kinh tế mở ra - tiềm năng công nghiệp
Phát triển đi lên - Hà Tĩnh đẹp giàu.

Thôi nhé mình về hẹn bạn dịp sau
Hà Tĩnh vươn lên dẫn đầu công nghiệp
Sự nghiệp vinh quang là chặng đường bước tiếp
Hà Tĩnh mình - nơi điểm đến của Miền Trung.



NHỮNG BÀI HỌC VỀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI Ở GIÁO XỨ NGHĨA YÊN

Bài và ảnh LÊ VĂN VY



Giáo xứ Nghĩa Yên (Đức Thọ) có 6 họ với gần 1000 hộ và 5000 nhân khẩu (chiếm tỷ lệ gần 40% dân số) phân bố trên địa bàn bốn xã: Đức Thủy, Đức Yên, Bùi Xá, Đức Lâm. Tin mừng là cả bốn xã đã cán đích nông thôn mới (NTM), xã Đức Thủy, Đức Yên về đích năm 2016, đến năm 2017, xã Bùi Xá, Đức Lâm cũng đã cán đích một cách ngoạn mục.

Thành quả này là sự phấn đấu không biết mệt mỏi của toàn Đảng, toàn dân, trong đó có đóng góp tích cực của các giáo họ và toàn thể đồng bào công giáo thuộc giáo xứ Nghĩa Yên. Bà Trần Thị Thùy Nhung - Phó Chánh Văn phòng NTM huyện Đức Thọ nhận xét: “Ở giáo xứ Nghĩa Yên, Linh mục, Hội đồng quản giáo và hàng ngàn giáo dân giáo của xứ đã dấn thân vào chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM, tạo nên một sức mạnh tổng hợp...”.

Từ thành công của giáo xứ Nghĩa Yên trong công cuộc xây dựng NTM, chúng ta có thể rút ra những bài học sau đây:

Bài học thứ nhất, phải quán triệt xây dựng NTM là cho dân, vì dân, “lấy sức dân để lo cho dân”.

Ông Nghiêm Sĩ Đức - Phó Chủ tịch UBND xã Đức Yên cho biết: *“Chúng tôi đã làm bằng mọi cách: Thông qua hội họp, thông qua kênh phát thanh của xã, thông qua truyền hình vv... để mọi người dân, đặc biệt là hơn 1000 giáo dân thuộc năm thôn trong xã nắm được Đề án xây dựng NTM. Không chỉ dừng lại ở đó, chúng tôi phân chia cán bộ trong BCH Đảng bộ phụ trách từng thôn. Đối với thôn Tân Định có 100% giáo dân chúng tôi giao cho đồng chí Phó Chủ tịch Hội đồng phụ trách. Sau đó, chúng tôi làm việc với các thôn, rà soát từng chỉ tiêu cụ thể, chi tiết, có giải pháp, kế hoạch, thời gian để hoàn thành các chỉ tiêu đó, chứ không nắm chung chung. Muốn làm được điều này, chúng tôi xác định công tác tư tưởng là quan trọng nhất. Và tất nhiên là đồng chí phụ trách Tuyên giáo, Mặt trận phải xắn tay lo mũi nhọn này”*.

Bài học thứ hai, để chủ trương đến với giáo dân, không có con đường nào hay hơn là thông qua Linh mục quản xứ. Linh mục Phê rô Nguyễn Thái Từ được Giám mục giáo phận Vinh cử về cai quản giáo xứ Nghĩa Yên từ tháng 10 năm 2010. Tám năm, chăm dắt con chiên, Linh mục là tấm gương kính Chúa, yêu nước, rắn dạy con chiên sống “tốt đời đẹp đạo”.

Theo ông Võ Công Hàm - TUV, Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện Đức Thọ, lãnh đạo huyện đã tìm được tiếng nói chung với Linh mục trong rất nhiều vấn đề, trong đó có chương trình xây dựng NTM. Suốt cả thời gian Linh mục hành đạo ở Nghĩa Yên, tất cả đều tốt đẹp, đảm bảo hài hòa giữa đạo và đời, để lại tấm gương sáng không chỉ cho giáo dân mà cho tất cả nhân dân.

Linh mục Nguyễn Thái Từ đã thấy được sâu sắc mục đích xây dựng NTM là mang lại cuộc sống ấm no hạnh phúc cho tất cả nhân dân, không loại trừ một ai. Đây cũng là mục

tiêu của đạo đức công giáo, nên trong các buổi giảng giáo lý, Linh mục Phê rô Nguyễn Thái Từ đã đưa những nội dung liên quan đến xây dựng nông thôn mới, từ giải phóng mặt bằng làm đường, xây dựng mạng lưới điện, làm thủy lợi, đường nội đồng, học nghề, phát triển chăn nuôi cho đến xây dựng đời sống văn hóa trong khu dân cư, bài trừ các tệ nạn xã hội, sống đoàn kết yêu thương... giảng giải cặn kẽ, dễ hiểu, sát thực tế để người dân thực hiện.

Không chỉ nói, Linh mục còn nêu tấm gương sáng trong hành động. Linh mục đã hiến 1.250 mét vuông đất nhà xứ để mở ba con đường. Một tuyến đường (sau nhà thờ) thuộc địa phận thôn Đại Thành. Tuyến đường từ nhà xứ đến đường đê, từ Đại Thành đến nhà dòng và từ đường đê đến Cầu Đất. Để hoàn thành những tuyến đường này, ngoài vật liệu xi măng nhà nước cấp, đóng góp tự nguyện của con chiên, Linh mục đã bỏ ra hàng chục triệu đồng để xây tường, làm hàng rào. Linh mục hỗ trợ 700 triệu đồng để xây dựng nhà văn thôn Tân Định (thôn có 100% giáo dân); kịp thời trao 20 triệu đồng cho để giúp gia đình Phê rô Nguyễn Quang Khánh (thôn Đại Thành) xây dựng đốc tường nhà sau giải phóng mặt bằng mở rộng đường thôn, góp thêm hàng chục triệu đồng để xây hàng rào chỉnh trang khuôn viên nhà thờ xứ khang trang.

Những nghĩa cử cao đẹp của Linh mục đã gieo được đức tin vào lòng giáo dân. Vì vậy, bất cứ nơi nào ở giáo xứ Nghĩa Yên có khó khăn, Linh mục Nguyễn Thái Từ bước chân đến là nơi đó, khó khăn được hóa giải. Việc giải phóng mặt bằng để thi công con đường từ Đức Thủy đến nhà thờ họ Tường Vân; đường vào nhà thờ Ích Nội, Ích Ngoại (Đức Lâm); ba tuyến đường điện từ đường đê đến nhà dòng giáo xứ Nghĩa Yên; từ đê đi thôn Tân Định; từ vườn nhà thờ đến

giáp ranh thị trấn Đức Thọ vô cùng dễ dàng không gặp bất cứ trở ngại nào.

Linh mục thường xuyên quan tâm xây dựng cuộc sống bác ái, tràn đầy yêu thương. Hội bác ái giúp đỡ hàng trăm hoàn cảnh éo le, xây dựng và sửa chữa hàng trăm ngôi nhà, giúp một số bà con xóa đói giảm nghèo, vươn lên trong cuộc sống chứa đựng ý nghĩa nhân văn cao cả. Kể từ khi Linh mục Phê-rô Nguyễn Thái Từ về giáo xứ Nghĩa Yên trên dưới, trong ngoài, lương giáo đoàn kết, một lòng. Linh mục đã cùng bà con giáo dân xây dựng một giáo xứ trong sạch, nói không với tệ nạn xã hội, ma túy, cờ bạc. Nghe tin nơi nào có hiện tượng cờ bạc, Linh mục đến tận nơi gõ cửa, hoặc lên loa truyền thanh kịp thời nhắc nhở, giải tán.

Cho nên, kinh nghiệm cho thấy giáo xứ, giáo hạt nào Linh mục đồng hành với xây dựng NTM thì ở đó tạo nên được tiếng nói đồng thuận cao.

Bài học thứ ba, sự chung tay của cộng đồng xây dựng nông thôn mới. Về giáo xứ Nghĩa Yên, bất kể đàn ông, đàn bà, người già, người trẻ, người ở quê hay đi xa đều chung tay góp sức xây dựng NTM. Già như vợ chồng ông Trần Cầu (75 tuổi) vận động 4 con trai, gái hiến hàng trăm mét vuông đất, góp hàng trăm công mở rộng đường thôn. Trẻ như các cháu Chi đoàn thanh niên nhận Công trình chăm sóc đường thôn xanh, sạch, đẹp. Anh Nguyễn Phụng (Bùi Xá) đã hiến hàng ngàn khối cát làm các công trình xây dựng NTM, điều động máy móc của Công ty với hàng chục ngày công phục vụ các công trình cho xã Bùi Xá và các xã Đức Thủy, Đức Lâm. Bà Nguyễn Thị Bảy chồng thương binh 2/4 vừa mất năm 2017, đang chịu tang, nhưng cũng sẵn sàng hiến đất nhà mình để mở đường NTM...

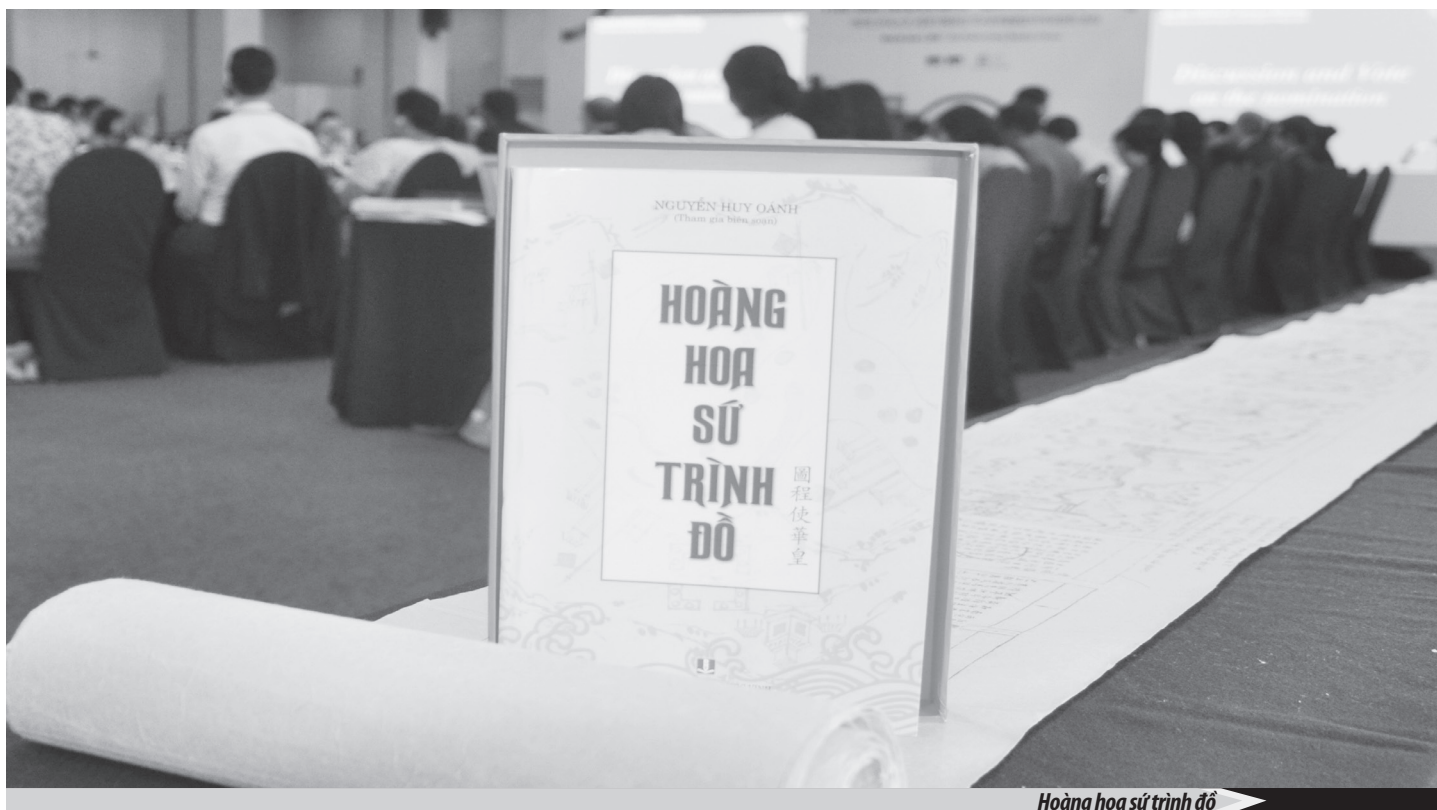
Những người xa quê thì đóng góp tiền bạc. Con cháu ông Bùi Đắc Hữu (Giáo xứ

Nghĩa Yên) đã gửi về hàng trăm triệu; anh Nguyễn Văn Quý, Nguyễn Văn Trường, Nguyễn Văn Lành (Việt kiều Mỹ)... gửi về quê hàng chục triệu góp sức cho phong trào xây dựng NTM; chú rể Hà Công đã góp cho thôn 30 triệu đồng... Khó có thể kể hết được những đóng góp của đồng bào công giáo, giáo xứ Nghĩa Yên, vì không ai muốn đứng ngoài cuộc phong trào xây dựng NTM, ai cũng mong muốn quê hương mình, giáo xứ mình càng ngày càng đổi mới, giàu đẹp.

Bài học thứ tư, quan tâm phát triển bền vững trong xây dựng NTM. Xây dựng NTM không phải làm phong trào để lấy thành tích, mà hiệu quả xây dựng NTM là chất lượng cuộc sống. Muốn vậy, xây dựng NTM phải trở thành cuộc sống thường ngày, thường xuyên, liên tục, không ngơi nghỉ. Hiện nay, các thôn trong giáo xứ Nghĩa Yên sau khi đã về đích đang được chỉ đạo rà soát lại theo 20 tiêu chí (Bộ Tiêu chí xây dựng NTM thực hiện trên địa bàn Hà Tĩnh theo Quyết định 05) và các thôn Đại Thành, Tân Định, Hùng Dũng... đang nỗ lực xây dựng Khu dân cư kiểu mẫu, vườn mẫu.

Về giáo xứ Nghĩa Yên, đường thôn ngõ xóm khang trang, nhà thờ xứ, nhà văn hóa thôn đã “hoa chăm, cỏ xén, lối phẳng, cây trồng”, điện chiếu sáng vào khu dân cư. Hàng trăm mô hình kinh tế cho thu nhập từ 100 triệu trở lên. Làng bánh gai ở xã Đức Yên đã thành tổ hợp tác, đang tiếp tục hoàn tất thủ tục để xây dựng thương hiệu... Sáng sáng, tiếng đọc kinh lại vang lên trong mỗi thôn xóm. Chiều chiều khi hoàng hôn buông xuống, tiếng chuông nhà thờ lại ngân nga bên dòng sông La. Vào các ngày chủ nhật, trai gái quần là áo lượt, ô tô, xe máy đi lễ nhà thờ. Cuộc sống thật yên ả, thanh bình...

L.V.V



Hoàng hoa sứ trình đồ

“Hoàng hoa sứ trình đồ” - Di sản tư liệu của Chương trình Ký ức Thế giới Khu vực Châu Á - Thái Bình Dương

LINH BẢO

Hội nghị Toàn thể lần thứ 8 Chương trình Ký ức Thế giới Khu vực Châu Á - Thái Bình Dương của UNESCO đã thông qua hồ sơ “Hành trình đi sứ Trung Hoa” (Hoàng hoa sứ trình đồ) là Di sản tư liệu. Đây là sự kiện văn hóa có ý nghĩa quan trọng và là niềm tự hào của người dân Việt Nam nói chung và của Hà Tĩnh nói riêng.

Quá trình hình thành “Hoàng hoa sứ trình đồ”

Vào giữa thế kỷ XVIII, hoạt động đi sứ giữa Trung Hoa với các nước nói chung và giữa Việt Nam với Trung Hoa nói riêng đạt

tới đỉnh cao. Thời gian này, việc đi sứ, theo các hành trình và nghi lễ do nhà nước Trung Hoa quy định. Với Việt Nam, ngoài các chuyến đi “cầu phong”, nghị sự về biên giới lãnh thổ, thời Lê Trung Hưng, định lệ cống nộp là “ba năm một lễ, sáu năm một lần”, do vậy cứ khoảng 5 - 6 năm có ít nhất một đoàn sứ bộ từ Việt Nam sang Yên Kinh (Bắc Kinh ngày nay), quá trình đi và về thường kéo dài xấp xỉ hai năm.

Từ năm 1758, Nguyễn Huy Oánh (1713 - 1789) đã được đưa vào danh sách đề cử chọn làm Phó sứ cho chuyến đi sứ dự định vào năm 1760.

Năm 1764, Nguyễn Huy Oánh được chọn làm Chánh sứ đi Yên Kinh vào năm 1766 - 1767. Để chuẩn bị tốt cho chuyến đi, trước hết ông sưu tầm các tư liệu của các đoàn sứ trước. Sau đó, ông tiến hành định bản, biên tập, hiệu đính, chú thích để cung cấp tư liệu, hướng dẫn tiện lợi cho đoàn của mình.

Ngày 9 tháng Giêng năm 1766, Đoàn sứ bộ của Nguyễn Huy Oánh khởi hành từ Đông Kinh (*thủ đô Hà Nội ngày nay*), qua biên giới ngày 29 tháng Giêng, theo đường bộ đến châu Ninh Minh, từ đây đi thuyền theo đường thủy qua Nam Kinh, đến châu Tế Ninh đi bộ đến ngoài thành Bắc Kinh. Sau gần hai tháng ở Bắc Kinh, thực hiện các thủ tục ngoại giao, ngày 16 tháng 2 năm 1767, đoàn lên đường về nước, theo đường cũ, ngày 8 tháng 11 năm 1767 về tới Đông Kinh.

Trong quá trình đi sứ, Nguyễn Huy Oánh đã có nhiều trước tác về hành trình đi sứ, ông tham khảo nhiều sách của Trung Hoa, biên tập, tóm tắt các bộ sách lớn của Trung Hoa về danh thắng, địa chí... để về phổ biến trong nước, đồng thời so sánh hành trình của mình với các tư liệu trước đó và đã hoàn thiện tập *Hành trình đi sứ Trung Hoa (Hoàng hoa sứ trình đồ)*. Sách này chưa được Nguyễn Huy Oánh cho khắc in, chưa lưu truyền rộng rãi.

Gần một thế kỷ sau, cháu năm đời của Nguyễn Huy Oánh là Nguyễn Huy Triện (1852 - 1909), là một tác giả của dòng văn Nguyễn Huy, khi đi học, ông nghe các thầy giáo nói về các sách của Nguyễn Huy Oánh, trong đó có *Hành trình đi sứ Trung Hoa*, sau hơn 20 năm tìm kiếm, ông đã có được bản sách gốc và tự tay sao chép trong hơn 20 ngày, đến tháng 2 năm Đinh Hợi (1887) là hoàn thành.

Sách được lưu giữ cẩn thận trong dòng họ Nguyễn Huy ở làng Trường Lưu, nay thuộc xã Trường Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh. Năm 1989, ông Nguyễn Huy Bút (1916 - 2011), thuộc thế hệ thứ 17 đã giao lại cho đại diện dòng họ.

Năm 1993, sách được giới thiệu trong dịp Lễ kỷ niệm và Hội thảo khoa học nhân 250

năm ngày sinh Nguyễn Huy Tự - Danh nhân văn hóa Việt Nam.

Hình thức và nội dung của “Hoàng hoa sứ trình đồ”

“Hoàng hoa sứ trình đồ” được vẽ với 3 loại màu, trên chất liệu giấy dó, bằng chữ Hán viết tay; sách có khuôn khổ 22 x 14 cm, đóng theo kiểu xưa gồm 119 tờ (mỗi tờ ghi chú 2 trang a và b), thành 238 trang. Trừ phần bản đồ vẽ bằng mực đen tô mực đỏ và màu xanh tím than, các phần nội dung ghi chép thông thường viết bằng mực đen.

Đây là bản đồ về hành trình đi sứ từ biên giới giữa Việt - Trung qua các châu, phủ, huyện, dịch trạm tới điểm cuối là huyện Tân Thành, Bắc Kinh; Ghi chú rõ ràng về quá trình đi sứ: thời gian và địa điểm qua các nơi dừng nghỉ theo lộ trình thủy bộ chiều đi và chiều về; Ngày lưu trú và các hoạt động của đoàn sứ bộ; Chiều dài của mỗi dịch trạm, chiều dài toàn bộ đường thủy bộ đi sứ; Cấu trúc, thời gian xây các cửa cung của Yên Kinh; Cùng các ghi chép tỉ mỉ về địa hình sông núi, phong cảnh, con người, và nghi lễ ngoại giao khi qua các địa phương Trung Quốc và Việt Nam. Cụ thể các phần như sau:

Phần thứ nhất có tiêu đề: *Hoàng Hoa dịch lộ đồ thuyết* (Thuyết minh hành trình). Mục này kê tên các châu, huyện, phủ dọc đường đi từ cửa Nam Quan đến kinh đô Yên Kinh.

Phần thứ hai có tiêu đề là: *Lưỡng kinh trình lộ ca* (Bài ca về lộ trình giữa hai kinh đô). Toàn bộ phần này gồm 26 câu thơ thất ngôn chữ Hán, viết khái quát về chặng hành trình mà sứ bộ đã đi qua. Trong 26 câu thơ tác giả không liệt kê toàn bộ tên các địa điểm mà chỉ nhắc đến một số địa danh tiêu biểu trong tổng số 46 dịch trạm mà sứ bộ đã đi qua.

Phần thứ ba có tiêu đề là *Sứ trình bích khảo* (Lược ghi đường đi phần Việt Nam). Phần này tác giả khái lược thời gian và địa điểm quãng đường từ kinh đô Thăng Long đến ải Nam Quan thuộc địa phận Việt Nam, điểm đầu tiên là từ đình Kiên Nghĩa cho đến điểm cuối cùng là đài Ngưỡng Đức. Mỗi

chặng đều có ghi kèm ngày lưu trú hoặc hoạt động tế lễ tại địa điểm đó.

Phần thứ tư - Phần chính là bản đồ hành trình. Trang đầu là bản đồ khu vực giáp giới giữa Việt Nam và Trung Quốc, thời gian qua biên giới của một số sứ đoàn. Tiếp theo là bản đồ qua các châu phủ huyện dọc hành trình. Cuối cùng là qua thành huyện Tân Thành.

Các trang của bản đồ có ghi chép cụ thể và miêu tả về thiên nhiên, con người, thành, làng, các di tích, danh thắng, các hoạt động giao tiếp của sứ bộ với dân và chính quyền...

Phần thứ năm: phần này đặt sau phần bản đồ, có tiêu đề là *Bản quốc tự thân kinh tiến hành lục lộ* (Tuyên đường bộ đi từ kinh đô Việt Nam). Phần này chỉ đơn thuần chỉ liệt kê tên các dịch trạm đạo Kinh Bắc và đạo Lạng Sơn, thuộc địa phận Việt Nam.

Phần thứ sáu có tiêu đề: *Bắc sứ thủy lộ trình lý số* (Độ dài cung đường thủy bộ hành trình đi sứ phương Bắc), biên chép khá chi tiết tên gọi, độ dài quãng đường qua các chặng đường từ trấn Nam Quan đến kinh đô Yên Kinh, tổng cộng là 9.838 dặm.

Phần thứ bảy có tiêu đề: *Quốc sơ kiến cung điện* (Buổi đầu xây dựng cung điện). Mục này liệt kê tên các cung, cửa cung và phương vị của chúng trong kinh đô Yên Kinh.

“Hoàng hoa sứ trình đồ” là tập tư liệu độc đáo, có giá trị nhiều mặt: từ địa lý học đến sử học, dân tộc học và mỹ thuật, văn học. Đây là tập tư liệu còn lưu giữ được của một dòng họ về quan hệ bang giao giữa Việt Nam và Trung Hoa, một hình thức ngoại giao mà ngày nay không còn tồn tại. Các bản đồ cùng chú thích tỷ mỉ về từng phủ huyện, cung đường, đồ trạm, sơn xuyên, khe ngòi, đồng ruộng, dinh thự, phố bãi, cầu đập... rất khó ngụy tạo.

Tính độc đáo, duy nhất của tập tư liệu này thể hiện ở các điểm sau: Bố cục của tập sách: các đoạn đường thủy bộ, khoảng cách, nghi lễ ngoại giao... thành một tập hợp về hành trình đi sứ. Chữ viết trên mộc bản là chữ Hán. Chữ Hán là chữ viết có tính quốc tế cao và được

dùng chính thức trong hệ thống nhà nước ở các nước đồng văn Đông Á thời bấy giờ. Nội dung tư liệu được chất lọc từ các tư liệu địa lý, văn hóa, lịch sử...

Phương pháp soạn sách tổng hợp thành một tư liệu phục vụ công tác ngoại giao thời thế kỷ XVIII vẫn còn có ý nghĩa kinh nghiệm cho việc biên soạn tài liệu ngoại giao hiện nay. Đây là hiện vật quý hiếm, cho phép các nhà nghiên cứu tìm hiểu về nhiều lĩnh vực như: văn hóa, địa lý, lịch sử, đời sống kinh tế - xã hội của xã hội Trung Hoa ở thế kỷ XVIII; cũng là tư liệu để nghiên cứu đánh giá và so sánh các nghi thức ngoại giao nhà Thanh đối với Việt Nam và đối với các nước đồng văn khác và các nước khác như Ấn Độ, Pakistan...

“Hoàng hoa sứ trình đồ” là tư liệu quý hiếm về hành trình đi sứ thế kỷ XVIII, được lưu giữ trong dòng họ của chính vị sứ thần. Đây là tư liệu gốc giúp nghiên cứu quan hệ ngoại giao thời xưa, đặc biệt trong giai đoạn lịch sử giữa thế kỷ XVIII. Ngoài giá trị về nội dung thông tin, bản thân sách còn là tác phẩm nghệ thuật độc đáo, trải qua gần 150 năm với bao biến cố của thời gian, chiến tranh, thiên tai..., cuốn sách đã trở thành một cổ vật quý giá.

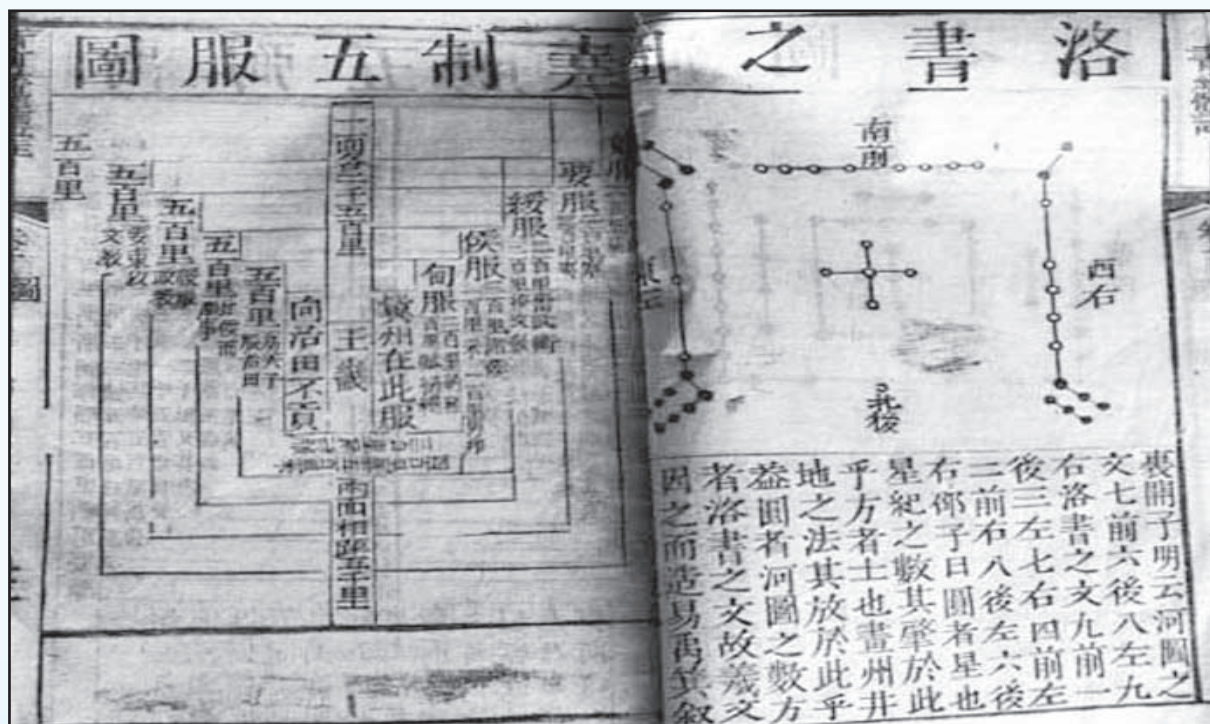
Với những giá trị văn hóa đặc sắc, công tác chuẩn bị hồ sơ kỹ lưỡng, sự hỗ trợ của Bộ Ngoại giao và sự hợp tác quốc tế chặt chẽ giữa Ủy ban Quốc gia UNESCO của Việt Nam với UNESCO và các nước, Hội nghị MOWCAP lần thứ 8 đã nhất trí ghi danh hồ sơ “Hoàng Hoa sứ trình đồ” vào danh sách các di sản tư liệu của Chương trình Ký ức Thế giới Khu vực Châu Á - Thái Bình Dương của UNESCO.

Sự kiện này đã thêm một lần nữa vinh danh (sau khi Mộc bản Trường học Phúc Giang được vinh danh vào năm 2016) những giá trị văn hóa của Việt Nam, của Hà Tĩnh lên tầm quốc tế. Giá trị đó cần được chúng ta lưu giữ, bảo vệ và trao truyền cho thế hệ mai sau.

L.B

THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch



Tư liệu Hán Nôm ở Hà Tĩnh

Hệ thống di sản Hán Nôm trên đĩa bàn tính

Là một vùng “địa linh nhân kiệt”, có truyền thống lịch sử - văn hoá từ lâu đời, Hà Tĩnh hiện còn lưu giữ nhiều di sản Hán Nôm quý giá, như văn bia, sắc phong, câu đối, đại tự, các bản hương ước, tộc ước, mộc bản v.v...

Văn bia là loại văn khắc trên bia đá để ghi lại sự kiện quan trọng đã xảy ra ở từng địa phương. Văn bia phổ biến ở các đình, chùa, miếu thờ... hoặc ở các trung tâm của làng, xã. Nội dung của bia mang tính chất đặc trưng, nói đến sự việc, con người trong hoàn cảnh cụ thể. Vì vậy, văn bia thường có quy ước chặt chẽ về nội dung lẫn hình thức.

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh có trên 100 bia đá. Văn bia về chùa chiền thường nói về lịch sử, quá trình tu tạo của các di tích đó. Bên cạnh đó, tại các bia còn có ghi tên, tuổi của những người có công trong việc xây dựng, trùng tu di tích. Văn bia về đình làng thường có nội dung ghi lại quá trình xây dựng và những nhân vật có công trong việc xây dựng đình làng. Bia đền là loại văn bia hiện nay còn khá nhiều. Bia đền có nội dung viết về thân thế, sự nghiệp, công trạng của các nhân vật được thờ. Ngoài ra, còn có các loại bia chợ, bia dòng họ, bia văn miếu.v.v... Nhìn chung, văn bia Hà Tĩnh tuy không nhiều nhưng nội dung khá phong phú, phản ánh được nhiều

lĩnh vực và cung cấp cho chúng ra rất nhiều thông tin, tư liệu, đó là thân thể, sự nghiệp của các nhân vật, danh nhân, đó là quá trình tạo dựng làng xã, chùa, miếu thờ. Một mảng di sản Hán Nôm khác đó là các sắc phong của các triều đại. Hiện nay, tại các di tích, các nhà thờ dòng họ... trên địa bàn Hà Tĩnh còn lưu giữ khá nhiều tư liệu sắc phong. Loại sắc phong phổ biến có niên hiệu Khải Định, Duy Tân... ngoài ra còn có sắc phong cổ có niên hiệu Cảnh Hưng, hay một số sắc hiếm có niên hiệu vua Quang Trung, v.v... Sắc phong là một loại văn bản chính thông mang tính nhà nước. Về cơ bản, sắc phong có hai loại: Sắc phong công và sắc phong thần. Loại thứ ba là hệ thống câu đối lưu tại các di tích. Câu đối thường được bố trí rất hài hòa, đăng đối, treo theo chiều dọc, đọc từ trên xuống, từ phải qua trái. Ở Hà Tĩnh, đình Hội Thống là một trong những di tích còn lưu lại được nhiều câu đối cổ, dù đã qua trùng tu tôn tạo nhưng vẫn giữ được nguyên vẹn nội dung. Ở vị trí tam quan của đình khắc đôi câu đối thể hiện được sự tập nập, nhộn nhịp qua lại đã từng tồn tại nơi đây. Qua nội dung câu đối treo ở cửa, người đọc có thể tưởng tượng được không khí nhộn nhịp vào ra tạo ngôi đình vào những ngày lễ tế. Từ đó có thể khẳng định từ xưa Hội Thống đã là một ngôi đình linh thiêng có tiếng, thu hút khách thập phương khắp nơi đến chiêm ngưỡng, tế lễ và cầu an.

Thực trạng di sản Hán Nôm

Thế nhưng, một vấn đề đặt ra là hiện nay nguồn tri thức này không được sử dụng đúng với giá trị vốn có của nó. Các văn bản Hán Nôm do thời gian bào mòn, có thể đã hư hỏng, không còn xử lý được. Thế loại sắc phong cũ một số đã rách, mất chữ, hư hỏng nhiều. Một số văn bia đã bị mờ, không còn đọc được chữ, điển hình như văn bia ở tháp Am (Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh), văn bia ở nhà thờ Nguyễn Suyền (Thạch Hà, Hà Tĩnh), văn bia ở Đình Hội Thống (Nghị Xuân, Hà Tĩnh)v.v... nên chúng ta không xử lý được nội dung. Thực trạng hệ thống câu đối là vấn đề cần lưu tâm nhiều nhất. Trải qua bao năm tháng, các ngôi đền, chùa...

chịu ảnh hưởng bởi sự bào mòn của lớp bụi thời gian, do đó, câu đối cũng không còn giữ được những nét nguyên vẹn vốn có ban đầu. Một số câu đối chữ đã mờ không còn đọc được, hoặc rất khó đọc. Một số câu đối thì bị bong tróc, gãy nét, mất nét hầu như không còn đoán định được chữ, hoặc có một số trường hợp bị rêu phong phủ mờ, tất cả những gì còn nhìn thấy được là lớp rêu phong in hằn dấu ấn của thời gian.

Nguyên nhân khác nữa, ở một số di tích (thường chủ yếu là nhà thờ dòng họ), khi câu đối có dấu hiệu hư hỏng, con cháu, người dân thường tự ý chỉnh sửa. Việc chỉnh sửa câu đối là một việc làm khó, cần người viết chữ phải viết đẹp, am tường chữ Hán và sử dụng được thư pháp. Người khắc chữ cũng cần có chút ít kiến thức về chữ Hán để khi khắc chữ có thể nhận biết được các nét, không làm sai lệch nét. Vì thế, sửa câu đối là việc làm cần có trình tự, có hệ thống và yêu cầu tính cẩn thận, chính xác cao. Do nguồn nhân lực hiểu biết về chữ Hán, sử dụng được chữ Hán hiện nay không nhiều nên trong quá trình tu sửa, tại một số di tích không còn giữ được kiểu chữ viết ban đầu, không những thế còn làm sai lệch nét, khiến các nhà nghiên cứu rất khó đoán định chữ và xác định lại hiện trạng nguyên gốc ban đầu của câu đối. Việc xử lý mang tính tự phát là một trong những nguyên nhân chính làm hư hỏng hết câu đối cổ tại các di tích.

Tất cả những lí do khách quan đó khiến chúng ta không còn xử lí được nội dung các văn bản Hán Nôm để sử dụng được hết ý nghĩa của nguồn tư liệu quý này.

Giải pháp bảo vệ, phát huy nguồn di sản Hán Nôm

Để sử dụng, phát huy được triệt để giá trị của nguồn di sản Hán Nôm, cần có các giải pháp đồng bộ. Đầu tiên, phải xây dựng một đội ngũ cán bộ Hán Nôm đảm bảo về số lượng, vững vàng về chuyên môn, nhiệt huyết với nghề ở tại địa phương. Những cán bộ này sẽ quản lý các di tích, tham mưu, xử lý tất cả những vấn đề liên quan đến chữ Hán

tại các di tích: đọc, dịch thuật, và tư vấn khi cần sửa chữa câu đối, đại tự, văn bia...

Thứ hai, để cán bộ Hán Nôm có nhiệt huyết, yêu nghề, “sống chết với nghề” thì tại địa phương cần có các chính sách thu hút giới trẻ học tập, nghiên cứu bộ môn này cũng như những chính sách dành cho người làm công tác Hán Nôm để động viên, khuyến khích và tạo điều kiện trong việc nghiên cứu nguồn tư liệu quý nhưng cũng không kém phần khó khăn của cha ông để lại.

Thứ ba, khi tuyển dụng cán bộ hoạt động trong lĩnh vực bảo tàng, đặc biệt là cán bộ sưu tầm, các cơ quan tuyển dụng cần đưa ra tiêu chí hiểu biết về chữ Hán, chữ Nôm cho đối tượng được tuyển dụng, ưu tiên những người biết chữ Hán, chữ Nôm khi tuyển dụng.

Hàng năm, cần tổ chức các cuộc tập huấn về chữ Hán cho các cán bộ hoạt động trong lĩnh vực di sản.

Thứ 4, chúng ta cũng cần phổ biến rộng chữ Hán trong giới học sinh, sinh viên. Cụ thể là, đưa Hán Nôm thành một bộ môn giảng dạy trong nhà trường. Ở bậc đại học, đặc biệt là các ngành khoa học xã hội và nhân văn, thiết nghĩ môn học “Hán Nôm cơ sở” và các tác phẩm Hán Nôm nổi tiếng ở thời Lý - Trần, Nguyễn, Tây Sơn v.v... cần đưa vào giảng dạy để học sinh, sinh viên có kiến thức nhất định về chữ Hán.

Với các giải pháp trên, hi vọng và tin tưởng nguồn di sản Hán Nôm của Hà Tĩnh sẽ được bảo vệ và phát huy giá trị của nó, góp phần gìn giữ nét truyền thống văn hoá quê hương, dân tộc.

N.M.Đ

HỌC BÁC TRONG XÂY DỰNG...

(Tiếp theo trang 12)

lãnh đạo. Kiểm tra sẽ cho thấy chủ trương, nghị quyết đi vào thực tiễn cuộc sống như thế nào? Quần chúng hưởng ứng nghị quyết đó đến đâu? Năng lực cán bộ thực thi, triển khai nghị quyết như thế nào? Bác chỉ rõ rằng “Đảng phải luôn luôn xét lại những nghị quyết và những chỉ thị của mình đã thi hành thế nào. Nếu không vậy thì những nghị quyết và chỉ thị đó sẽ hóa ra lời nói suông mà còn hại đến lòng tin cậy của nhân dân đối với Đảng”.

Một khâu rất quan trọng của phong cách làm việc khoa học là tổng kết, đánh giá, rút ra những bài học kinh nghiệm. Phải chú ý bài học kinh nghiệm không thành công, vì “thất bại là mẹ của thành công”. Người cán bộ phải hiểu rằng chúng ta tiên bộ không chỉ nhờ phát huy ưu điểm mà còn nhờ không giấu giếm khuyết điểm, vạch ra được nguyên nhân sinh ra khuyết điểm và tìm biện pháp khắc phục khuyết điểm. Như thế chúng ta mới trở thành những cán bộ chân chính, chắc chắn.

Phong cách làm việc nêu gương luôn luôn cần thiết đối với mỗi cán bộ, đặc biệt là người lãnh đạo đứng đầu. Bởi vì “thượng bất chính, hạ tắc loạn”. Xuất phát từ văn hóa phương Đông, Bác Hồ chỉ ra rằng “một tấm gương sống có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền”; rằng “không phải ta viết lên trán chữ “cộng sản” mà được mọi người yêu mến. Quần chúng chỉ quý mến những người có tư cách đạo đức”. Mỗi cán bộ phải tu thân, chính tâm thì mới có thể “trị quốc, bình thiên hạ”. Có vấn đề gì xảy ra, mỗi người phải “tiên trách kỷ, hậu trách nhân”. Nêu gương trong công việc quan trọng nhất là phải luôn luôn đặt việc nước, việc dân lên trên, lên trước việc cá nhân.

Xây dựng phong cách công tác, chúng ta phải nhận thức sâu sắc rằng “cán bộ là gốc của mọi công việc. Muôn việc thành công hay thất bại đều do cán bộ tốt hay kém”.

B.Đ.P



Cán bộ chiến sĩ Công an Thạch Hà hướng dẫn người dân làm thủ tục cấp đổi chứng minh nhân dân

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ, LẤY PHIẾU TÍN NHIỆM ĐỂ NÂNG CAO VAI TRÒ, TRÁCH NHIỆM CỦA ĐỘI NGŨ CÁN BỘ

Bài và ảnh: PHAN HƯƠNG

Cụ thể hóa Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XII) về "Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ" và Chỉ thị 05-CT/TW về "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh", huyện Thạch Hà đã có nhiều giải pháp, cách làm để nâng cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu, của cán bộ, công chức. Phân công nhiệm vụ gắn với xác định thời gian, mức độ hoàn thành đối với cán bộ, lấy phiếu tín nhiệm đối với cán bộ, công chức cấp xã là những kênh quan trọng để đánh giá chất lượng của đội ngũ cán bộ, công chức đối với việc được giao.

Phân công nhiệm vụ gắn với đánh giá, phân loại cán bộ

Tại xã Thạch Vĩnh, để hoàn thành kế hoạch đạt chuẩn nông thôn mới năm 2017, theo đồng chí Nguyễn Viết Sơn, Phó Bí thư Đảng ủy thì việc phân công cán bộ, đảng viên được cấp ủy hết sức quan tâm. Tất cả cán bộ công chức, chuyên trách, không chuyên trách đều được phân công bám sát địa bàn chỉ đạo các thôn. Cán bộ, công chức sống trên từng địa bàn thôn xóm đều tham gia sinh hoạt chi bộ để nắm chắc tình hình, cùng góp phần xây dựng nghị quyết, lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị của thôn. Sinh hoạt tại chi bộ Vĩnh Cát, đồng thời là đảng ủy viên được phân công phụ trách, đồng chí Sơn đã cùng chi bộ cụ thể hóa các nhiệm vụ nông thôn mới qua việc vận động nhân dân hiến đất, cải tạo vườn tạp, xây dựng vườn mẫu, tuyên truyền nhiều lần để một số hộ dân đồng ý chặt bỏ tường rào, cây

cối, di dời các công trình mở rộng hành lang giao thông, tham gia góp ý, thiết kế xây dựng nhà văn hóa thôn, đường giao thông, rãnh thoát nước, bồn trồng hàng rào xanh khu dân cư... Không chỉ đồng chí Sơn mà hầu hết các cán bộ, đảng viên được phân công phụ trách các chi bộ thôn đều là những cánh tay đắc lực trong việc giúp thôn xây dựng khung kế hoạch, lấy ý kiến trước nhân dân, chỉnh sửa, bổ sung hoàn thiện để thực hiện. Những vướng mắc trong quá trình thực hiện các tiêu chí nông thôn mới ở Thạch Vĩnh đều được cán bộ, đảng viên phụ trách tham mưu, đề xuất tháo gỡ kịp thời. Phân công rõ việc gắn với thực hiện chủ trương xây dựng nông thôn mới chính là cơ sở đánh giá, phân loại cán bộ, công chức hằng năm.

Thời gian qua, việc xây dựng lịch tuần, phiếu giao việc, phân công đầu việc, thời gian hoàn thành, báo cáo kết quả trong tuần, tháng được tiến hành nghiêm túc ở các phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp huyện. Hầu hết tại các ban chuyên môn của cơ quan Huyện ủy, việc phân công nhiệm vụ, xây dựng lịch hoạt động hàng tuần cho cán bộ, lãnh đạo đều thông qua phiếu giao việc. Kết quả thực hiện các đầu việc của từng đồng chí là căn cứ để xây dựng báo cáo tuần và xác định kế hoạch nhiệm vụ tuần tới. Đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm của cán bộ, công chức dựa trên các phiếu giao việc của cá nhân và đầu việc mà ban chuyên môn triển khai. Với cách làm này đã tạo tính chủ động cho cán bộ tham mưu, vừa là căn cứ khách quan để đánh giá, phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong năm của đội ngũ cán bộ, lãnh đạo. Cùng với xây dựng vị trí việc làm của các cơ quan trong hệ thống chính trị đã khắc phục được tình trạng đánh giá chung chung, thiếu sâu sát cụ thể, giúp cán bộ trưởng thành trong thực tiễn công tác.

Lấy phiếu tín nhiệm để nâng cao vai trò, trách nhiệm của cán bộ, công chức

Một trong những điểm mới, cụ thể hóa Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XII), BTV Huyện ủy Thạch Hà đã ban hành Hướng dẫn

số 47-HD/HU ngày 13/11/2017 quy định cán bộ từ huyện đến cơ sở thực hiện theo Nghị định số 56/2015/NĐ-CP, ngày 09/6/2015 về đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức, Nghị định 88/2017/NĐ-CP, ngày 27/7/2017 về sửa đổi bổ sung Nghị định số 56/2015/NĐ-CP của Chính phủ. Căn cứ đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức là một trong những tiêu chí quan trọng để đánh giá, phân loại đảng viên. Đối với cán bộ chuyên trách và công chức xã, thị trấn, trước khi đánh giá, phân loại cán bộ, công chức và đánh giá phân loại đảng viên phải tiến hành nội dung lấy phiếu tín nhiệm trong cán bộ và đại diện nhân dân. Nội dung lấy phiếu tín nhiệm gồm về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, năng lực thực tiễn, với 03 mức: tín nhiệm cao, tín nhiệm và tín nhiệm thấp, ngoài ra người ghi phiếu có thể đánh giá, nhận xét hoặc ghi ý kiến khác đối với mỗi cán bộ, công chức. Thành phần tham gia đánh giá (người trực tiếp ghi phiếu) là toàn thể Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, Đại biểu hội đồng nhân dân xã, cán bộ, công chức, cán bộ bán chuyên trách cấp xã; Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và Ban Thường vụ các đoàn thể cấp xã; bí thư chi bộ trực thuộc đảng ủy, trường thôn; trưởng các chi đoàn, chi hội cấp thôn. Ban Thường vụ Đảng ủy xã phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã chủ trì triển khai hội nghị, tổng hợp kết quả để làm căn cứ quan trọng đánh giá, phân loại cán bộ, công chức và đánh giá, xếp loại đảng viên cuối năm.

Đồng chí Nguyễn Quang Thiệu - Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã Thạch Sơn cho biết: Thực hiện hướng dẫn của cấp trên, Đảng ủy đã tiến hành lấy phiếu tín nhiệm từ 94 thành phần là cán bộ bán chuyên trách, bí thư, thôn trưởng, đại diện nhân dân đối với 21 cán bộ, công chức xã. Kết quả có trên 23% cán bộ có từ 15% -74,5% phiếu tín nhiệm thấp, 77% cán bộ còn lại đều đạt tín nhiệm và tín nhiệm cao. Kết quả lấy phiếu đã phản ánh sự phân hóa về mức độ tín nhiệm, niềm tin của cán bộ cấp

(Xem tiếp trang 53)

RÀNG BUỘC TRÁCH NHIỆM LÀ BIỆN PHÁP TRIỆT ĐỂ CHỐNG TIÊU CỰC

TRẦN NGUYỄN TRẦN
Xuân An - Nghi Xuân - Hà Tĩnh

Trong bài phát biểu bế mạc Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương khóa XII, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã nói: “Ban Chấp hành Trung ương yêu cầu xây dựng và hoàn thiện thể chế kiểm soát quyền lực và chống tệ chạy chức, chạy quyền, thân quen, cánh hẩu, lợi ích nhóm trong công tác cán bộ theo nguyên tắc mọi quyền lực đều phải được kiểm soát chặt chẽ bằng cơ chế và quyền hạn phải được ràng buộc với trách nhiệm”. Nếu thực hiện được như vậy, đây là biện pháp triệt để trong phòng chống tiêu cực.

Trong kháng chiến chống Pháp, với cương vị Tổng tư lệnh cùng với trọng trách là Bí thư Đảng ủy kiêm Chỉ huy trưởng Mặt trận Điện Biên Phủ, Đại tướng Võ Nguyên Giáp với vai trò “Tuớng quân tại ngoại” đã phải mất ăn, mất ngủ trong mấy ngày đêm liền để cuối cùng đã thay đổi phương án tác chiến “đánh nhanh, thắng nhanh” (dồn tổng lực tiêu diệt toàn bộ tập đoàn cứ điểm trong 3 ngày đêm) để lựa chọn phương án “đánh chắc, tiến chắc”. Nhờ đó, đã làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ “lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu”. Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã nêu cao tinh thần trách nhiệm của mình, của người đứng đầu để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ cực kỳ trọng đại và đầy khó khăn đã được Đảng, Bác Hồ giao phó.

Tuy nhiên, lúc bấy giờ, cũng có những người do thực thi công vụ có những sai phạm nghiêm trọng nên phải chịu các hình phạt nặng, như Trần Dụ Châu - Cục trưởng Cục Quân nhu, một sỹ quan mang quân hàm Đại tá - một chức vụ hiem có lúc bấy giờ (năm 1950) đã phải lĩnh án tử hình.

Trong thời điểm hiện nay, khi đất nước ta đang đẩy mạnh CNH, HĐH theo định hướng

XHCN, có nhiều cán bộ không giữ được mình, chạy theo cám dỗ của tiền tài, vật chất... để rồi hành động như một ông “vua con”, đã vi phạm nghiêm trọng các quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Điển hình là ông Đinh La Thăng, một ủy viên Bộ chính trị, người có năng lực, có đóng góp ít nhiều cho đất nước đã phải lĩnh án 18 năm tù giam và khai trừ ra khỏi Đảng cũng chỉ vì “thiếu trách nhiệm để xảy ra hậu quả nghiêm trọng”. Ông Nguyễn Xuân Anh, một cán bộ trẻ đầy triển vọng, là một ủy viên Trung ương (thuộc diện cán bộ cấp chiến lược) cũng bị xử lý kỷ luật, chỉ vì “thiếu trách nhiệm để xảy ra hậu quả nghiêm trọng”. Bà Phan Thị Mỹ Thanh, Phó bí thư Tỉnh ủy - Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Đồng Nai, một cán bộ nữ chiếm tỷ lệ hiếm hoi trong hàng ngũ lãnh đạo, đã bị Ban Bí thư kỷ luật cách chức cũng chỉ vì “thiếu trách nhiệm để xảy ra hậu quả nghiêm trọng”... Kết quả này thật đau xót, nhưng không thể không làm. Bởi đó là kỷ luật, kỷ cương, là niềm tin của nhân dân và sự tôn vinh của chế độ. Và còn nhiều vị “có chức, có quyền” khác trong nhiều vụ “đại án”, đã bị xử lý hình sự, cũng chỉ vì thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng. Bây giờ ngẫm lại, nhìn nhận những việc làm của mình vì đã bất chấp quy định, pháp luật và ý thức tinh thần trách nhiệm thì đã quá muộn. Còn những người đang tại nhiệm thì chắc phải lấy đó làm bài học sâu sắc cho mình trong hoạt động, công tác.

Tuy nhiên, trong thực tiễn còn quá nhiều “câu chuyện” đáng buồn khác đã bị bỏ qua đúng như lời Tổng Bí thư đã nói “trên thì vội vã, dưới thì thư thả”, “trên nóng, dưới lạnh”. Chính điều này đã để lại nhiều hậu họa cho đất nước.

Thời gian gần đây, Thủ tướng Chính phủ đã ra lệnh đóng cửa rừng, nhưng “máu” của rừng vẫn chảy. Vì sao vậy?. Vì lực lượng kiểm lâm, bộ đội biên phòng và cả chính quyền địa phương đã làm ngơ hoặc tiếp tay cho lâm tặc. Nhưng khi xử lý vụ việc thì chỉ là để “rút kinh nghiệm” hoặc xử lý trách nhiệm cho có lệ. Câu chuyện về những khu rừng đại ngàn, ngay nơi biên giới, nơi được canh phòng cẩn mật, nhưng chặt phá liên tiếp từ năm này qua năm khác như ở tỉnh Quảng Nam là một ví dụ điển hình.

Rồi chuyện cát tặc trên sông. Dù không được cấp phép nhưng những con tàu vẫn ngang nhiên hút cát giữa thanh thiên bạch nhật, làm sạt lở bờ đê, ruộng đồng... nhưng vẫn không thấy ai ngăn chặn.

Đó là chuyện bỏ nhiệm cán bộ sai quy định; là việc đưa người nhà, thân quen vào làm việc trong cơ quan của mình; là việc bỏ nhiệm cán bộ “thần tốc”; là việc nhảm lẫn trong công tác thi đua, khen thưởng; là việc xây dựng “biệt phủ” có giá trị lên tới hàng chục tỷ đồng nhờ tích góp được từ tiền... buôn chôi đốt(?!). Tất cả cũng chỉ được xử lý qua loa cho xong chuyện, làm dư luận bất bình.

Tóm lại, trong công việc tùy theo vị trí đảm nhận, nhất là người đứng đầu đều gắn liền với trách nhiệm tương ứng. Quyền hạn càng to, trách nhiệm càng nặng. Để hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình, đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên phải nêu cao tinh thần trách nhiệm, biết vận dụng sáng tạo mọi chủ trương, nghị quyết vào cuộc sống. Nhưng mọi sự vận dụng dù là sáng tạo đến đâu đi nữa thì đều phải nằm trong khuôn khổ chủ trương đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Nếu không, phải được xử lý kịp thời để đảm bảo sự nghiêm minh của luật pháp và củng cố niềm tin trong nhân dân.

Việc ràng buộc giữa quyền hạn và trách nhiệm, nếu được thực hiện nghiêm túc, giám sát chặt chẽ sẽ là một trong những giải pháp quan trọng để xây dựng Đảng ta thật sự trong sạch vững mạnh “xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân” như lời Bác Hồ dạy.

T.H.T

KIÊN QUYẾT NGĂN CHẶN...

(Tiếp theo trang 51)

dưới, đại diện nhân dân đối với đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã. Từ kênh thông tin này giúp cấp ủy cấp trên có cái nhìn khách quan trong công tác cán bộ, đồng thời giúp cấp ủy cấp dưới và bản thân cán bộ tự soi, tự sửa, có kế hoạch để khắc phục những hạn chế, nâng cao ý thức trách nhiệm trước công việc được giao và trước nhân dân.

Tổng hợp kết quả lấy phiếu tín nhiệm cán bộ, công chức cấp xã của 23 xã, thị trấn trên toàn huyện, có 8 đồng chí đạt số phiếu tín nhiệm cao từ 95% trở lên, trong đó có 3 đồng chí đạt 100% phiếu tín nhiệm cao; 18 đồng chí có phiếu tín nhiệm thấp, trong đó 3 đồng chí có số phiếu tín nhiệm thấp từ 35-74,5% trên tổng số phiếu được lấy. Riêng ở xã Thạch Trị, người ghi phiếu còn góp ý về ưu, nhược điểm cụ thể đối với từng đồng chí cán bộ, công chức một cách thẳng thắn. Qua đó, vai trò tiên phong, gương mẫu của người đứng đầu một số cấp ủy đã được phát huy; uy tín, năng lực, đạo đức được nhân dân, cán bộ cấp dưới ghi nhận. Bên cạnh đó, vẫn còn một số cán bộ thiếu nhiệt tình, tâm huyết, thậm chí có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, thiếu tinh thần trách nhiệm trước nhân dân, vi phạm pháp luật, không đủ tư cách trong bộ máy nhà nước và bị xử lý kỷ luật.

Thông qua việc phân công nhiệm vụ, lấy phiếu tín nhiệm đối với cán bộ, công chức trước khi đánh giá phân loại giúp cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị có cơ sở để ra chủ trương, giải pháp phát huy ưu điểm, khắc phục, chấn chỉnh những hạn chế, khuyết điểm trong lãnh đạo, điều hành, thực hiện nhiệm vụ, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên, thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị.

P.H



Quang cảnh Kỳ họp thứ tư, Quốc hội khoá XIV. Ảnh: P.V

LẬT TẨY CHIÊU TRÒ CHIA RẺ ĐẢNG VÀ QUỐC HỘI

CÔNG MINH - NGUYỄN MINH

Cứ mỗi lần Quốc hội Việt Nam tiến hành các kỳ họp để bàn bạc những vấn đề quốc kế dân sinh quan trọng của đất nước thì những đối tượng thù địch, bất mãn lại tung ra chiêu trò công kích đã cũ. Họ cho rằng: Quốc hội không phải là cơ quan quyền lực cao nhất của đất nước, mọi việc do Đảng chỉ đạo; Quốc hội thờ ơ với những vấn đề hệ trọng của đất nước... Họ cố tình xuyên tạc, chia rẽ Đảng và Quốc hội, phủ nhận vai trò của Quốc hội, bất chấp thực tế Quốc hội Việt Nam ngày càng hoạt động hiệu quả, nỗ lực hết sức để mọi quyền lực Nhà nước đều của dân, do dân, vì dân...

Những lời lạc lõng phía sau nghị trường sôi động

Kỳ họp thứ năm, Quốc hội khóa XIV lần này có ý nghĩa hết sức quan trọng sau khi Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam vừa tổ chức thành công Hội nghị lần thứ bảy với nhiều chủ trương, quyết sách lớn và mới, ảnh hưởng sâu sắc tới quyền lợi của toàn dân và toàn xã hội. Thế nhưng, những tiếng loa rè từ các thế lực thù địch vẫn cất lên như: “Theo lệ thường lâu nay, thì trước khi Quốc hội Việt Nam nhóm họp, phía Đảng Cộng sản gặp để có những chỉ thị về mặt chủ

trương, đường lối”. Họ tùy tiện suy diễn và cho rằng, Quốc hội Việt Nam không có dân chủ thực sự, không phải là cơ quan quyền lực cao nhất của đất nước vì Đảng chi phối mọi chuyện; rằng đảng viên chỉ chiếm 3-4% số dân, nhưng tỷ lệ đảng viên trong Quốc hội từ 25 năm nay vẫn chiếm tới 90% là không hợp lý... Cơ chế Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ bị họ xuyên tạc thành kiểu tiểu lâm chính trị tầm thường “Đảng chỉ tay, Quốc hội giơ tay, nhân dân chỉ còn biết... vỗ tay”(!?).

Nhiều thông tin đổi mới về kỳ họp Quốc hội lần này, như Quốc hội chỉ họp 20 ngày thay cho một tháng như thường kỳ, đã bị quy chụp là vì Đảng đã chỉ đạo né tránh nhiều vấn đề nóng, rút nhiều dự án luật và nhiều vấn đề nhạy cảm. Từ đó, họ hồ đồ cho rằng, kỳ họp lần này “không giải quyết được vấn đề gì”, “chỉ là hình thức”, vai trò Quốc hội không “thực quyền”.

Có thể nói, đó là những luận điệu không mới nhưng không kém phần thâm hiểm, hòng làm suy giảm niềm tin của nhân dân vào cơ quan quyền lực cao nhất của đất nước, vào sự lãnh đạo của Đảng và muốn chống phá chính quá trình đổi mới mạnh mẽ hệ thống chính trị của chúng ta.

Kỳ họp có nhiều nội dung đổi mới thiết thực

Trên các trang mạng hải ngoại gần đây dù có cái nhìn thiên lệch nhưng cũng đã có bài viết qua đó thừa nhận Quốc hội Việt Nam tiến bộ trong việc có nghị quyết quy định về lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 5 năm quốc gia, kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm quốc gia, kế hoạch tài chính-ngân sách Nhà nước 3 năm quốc gia, phương án phân bổ ngân sách Trung ương và phê chuẩn quyết toán ngân sách Nhà nước hằng năm. Họ phải thừa nhận từ nhiệm kỳ Đại hội XII,

Quốc hội đã có nhiều hành động tăng cường giám sát thu chi tài chính đối với Chính phủ.

Tinh thần làm việc độc lập, sáng tạo của Quốc hội, việc phát huy vai trò giám sát tối cao của Quốc hội tiếp tục được thể hiện rõ tại Kỳ họp thứ năm, Quốc hội khóa XIV lần này. Kỳ họp thứ năm là kỳ họp ngắn nhất trong nhiều năm trở lại đây là do khách quan, vì có tới 4 dự án luật được rút khỏi dự kiến chương trình để hoàn thiện và rút các báo cáo công tác của Hội đồng Dân tộc, các ủy ban của Quốc hội. Việc rút ngắn này là phù hợp với thực tiễn, giúp Quốc hội hoạt động hiệu quả hơn chứ không phải vì một sự chỉ đạo nào cả.

Đặc biệt, Quốc hội vẫn dành tới 12 ngày để xem xét, thông qua 8 dự án luật, 1 dự thảo nghị quyết và cho ý kiến về 8 dự án luật khác, nghĩa là dành tới 60% thời gian để làm luật. Trong đó, có rất nhiều dự án luật quan trọng được Quốc hội xem xét, thông qua, như: Luật Tổ cáo (sửa đổi); Luật Đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt Vân Đồn, Bắc Vân Phong, Phú Quốc; Luật Đo đạc và bản đồ; Luật Cạnh tranh (sửa đổi); Luật An ninh mạng; Luật Quốc phòng (sửa đổi)... Tại kỳ họp, Quốc hội sẽ giám sát tối cao việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng vốn, tài sản Nhà nước tại doanh nghiệp và cổ phần hóa doanh nghiệp Nhà nước giai đoạn 2011 - 2016. Đây là một trong những vấn đề rất nóng và bức xúc, được dư luận đặc biệt quan tâm.

Với nội dung làm việc như vậy, không thể nói kỳ họp lần này “không làm được gì cả” hay né tránh những vấn đề nóng bỏng như những thông tin xuyên tạc.

Đặc biệt, tại kỳ họp lần này, sẽ có nhiều đổi mới, thí điểm đổi mới hoạt động chất vấn. Quốc hội sẽ dành 3 ngày cho hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn. Thời gian đề

mỗi đại biểu Quốc hội nêu câu hỏi chất vấn là 1 phút và sau khi 3 đại biểu Quốc hội nêu câu hỏi, người bị chất vấn phải trả lời ngay, thời gian dành cho mỗi lần trả lời là 3 phút. Việc cải tiến, đổi mới này trước đó được áp dụng thí điểm tại phiên chất vấn và trả lời chất vấn của Ủy ban Thường vụ Quốc hội nhằm tăng cường tính đối thoại, tranh luận trong hoạt động của Quốc hội. Phát biểu trước kỳ họp, Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân cho rằng, việc cải tiến chất vấn và trả lời chất vấn là rất tốt và sẽ giảm thời gian thảo luận tại tổ để tăng thời gian thảo luận tại hội trường, có nội dung không nhất định phải thảo luận tại tổ...

Sự minh bạch thông tin cũng có một bước tiến rất mới khi có rất nhiều nội dung được phát thanh, truyền hình trực tiếp, trong đó có thảo luận dự án Luật Phòng, chống tham nhũng (sửa đổi); quyết toán ngân sách Nhà nước... Sẽ có khoảng 46% thời gian thảo luận tại hội trường được tường thuật trực tiếp.

Chỉ điểm qua một số nét trên cũng đủ cho thấy, kỳ họp lần này có rất nhiều đổi mới, thiết thực, được dư luận nhân dân rất quan tâm, hoàn toàn không “hình thức”.

Đảng lãnh đạo nhưng không đứng trên Quốc hội

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh từng khẳng định vai trò của Quốc hội là cơ quan quyền lực cao nhất của đất nước. Người viết: “Quốc hội là cơ quan duy nhất có quyền lập pháp. Những vấn đề quan trọng nhất của Nhà nước trong phạm vi toàn quốc đều do Quốc hội quyết định”.

Theo Điều 4, Hiến pháp năm 2013, Đảng Cộng sản Việt Nam “là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội”; “Đảng Cộng sản Việt Nam gắn bó mật thiết với Nhân dân, phục vụ Nhân dân, chịu sự

giám sát của Nhân dân, chịu trách nhiệm trước Nhân dân về những quyết định của mình”. Hiến pháp cũng hiến định: “Các tổ chức của Đảng và đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật”.

Sự lãnh đạo của Đảng đối với Quốc hội không có nghĩa là Đảng đứng trên Quốc hội, “chỉ tay” để Quốc hội “giơ tay” như những luận điệu xuyên tạc. Với góc độ là một chuyên gia nghiên cứu lập pháp, GS, TS Trần Ngọc Đường, nguyên Phó chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội cho rằng, Đảng ta là đảng cầm quyền, là đảng duy nhất lãnh đạo Nhà nước và xã hội. Vì vậy, khi đặt vấn đề đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Quốc hội phải được xem xét trong mối quan hệ Đảng không chỉ lãnh đạo Quốc hội mà lãnh đạo tất cả bộ máy Nhà nước và xã hội. Song Đảng lãnh đạo chứ Đảng không chỉ đạo công việc cụ thể của Quốc hội. Đảng lãnh đạo nhưng luôn tôn trọng Quốc hội với tư cách là cơ quan dân cử, cơ quan quyền lực Nhà nước cao nhất. Đổi mới nội dung và phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Quốc hội sao cho Quốc hội ngày càng thực hiện tốt các chức năng lập hiến, lập pháp; giám sát tối cao và quyết định các vấn đề trọng đại của đất nước, góp phần thúc đẩy kinh tế-xã hội phát triển, nhân dân phấn khởi, hăng say và an tâm lao động, đầu tư và mở rộng sản xuất, kinh doanh, ngày càng đoàn kết, gắn bó, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước và Quốc hội.

Trên thực tế, việc Đảng lãnh đạo Quốc hội những năm qua đã có rất nhiều đổi mới. Trả lời phỏng vấn báo chí gần đây, ông Nguyễn Văn Phúc, nguyên Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế của Quốc hội nêu một số dẫn chứng về sự đổi mới ấy, trong đó có hai dự

án diễn hình về sự lãnh đạo của Đảng với Quốc hội. Về dự án đường sắt cao tốc Bắc-Nam, ban đầu, Ban Chấp hành Trung ương đã quyết định, nhưng khi đưa ra Quốc hội chưa đồng tình. Sau đó, Bộ Chính trị thấy phù hợp và cả Bộ Chính trị cùng Trung ương đồng thuận, rút kinh nghiệm. Còn với dự án sân bay Long Thành, Quốc hội thảo luận, tổ chức hội thảo, sau đó Trung ương mới cho ý kiến và Tổng Bí thư trong hội nghị Trung ương cũng chỉ đạo, phải rút kinh nghiệm để Quốc hội bàn kỹ dự án này cho dân chủ.

Quốc hội tiếp tục đổi mới mạnh mẽ, vai trò ngày càng hiệu quả

Cách đây một tháng, Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến về Báo cáo của Chính phủ về việc thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí năm 2017. Tại hội nghị này, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã phê bình các bộ, địa phương và tập đoàn, tổng công ty chưa có báo cáo, thể hiện chưa nghiêm túc. Ngay sau đó, Bộ trưởng Bộ Tài chính cho biết sẽ báo cáo Chính phủ về những đơn vị chưa có chương trình để kiểm điểm trách nhiệm người đứng đầu.

Chỉ qua một sự việc trên phần nào khẳng định vai trò hoạt động độc lập, chủ động, sáng tạo, phát huy vai trò cơ quan quyền lực cao nhất của Quốc hội nước ta, hoàn toàn không thụ động theo sự chỉ đạo, định hướng nào hay chỉ quen “gật”, “giơ tay” như những luận điệu xuyên tạc. Chỉ riêng trong năm 2017, Quốc hội đã thảo luận, cân nhắc thận trọng, xem xét khách quan, toàn diện nhiều dự án, quyết định quan trọng của đất nước như chủ trương đầu tư dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc-Nam phía đông giai đoạn 2017 - 2020; báo cáo nghiên cứu khả thi dự án thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Cảng hàng không quốc tế Long Thành; thí điểm cơ chế, chính

sách đặc thù phát triển TP Hồ Chí Minh; thí điểm xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng...

Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân cho rằng: Tinh thần đổi mới, sáng tạo, hành động vì lợi ích của nhân dân, của đất nước được thể hiện ngay trong nghiên cứu, đổi mới việc bố trí chương trình làm việc của Quốc hội. Việc đổi mới cách thức thảo luận về các dự án luật, về kinh tế-xã hội và ngân sách Nhà nước, về các báo cáo của các cơ quan chức năng, tăng thời gian thảo luận tại hội trường, tăng cường tính đối thoại và tranh luận, tạo nên không khí đổi mới, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động lập pháp, giám sát và quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước. Việc bố trí phát thanh, truyền hình trực tiếp nhiều hơn các phiên họp toàn thể của Quốc hội, trong đó có những nội dung lần đầu tiên được thảo luận tại hội trường như báo cáo của các ngành tư pháp; báo cáo giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng... được cử tri và nhân dân cả nước quan tâm, tạo sự gắn kết hơn nữa giữa hoạt động của Quốc hội với cử tri, nhận được sự ủng hộ và đánh giá cao của nhân dân.

Thực tiễn và những thông tin trên cho thấy, Quốc hội Việt Nam đã và đang hoạt động ngày càng hiệu quả hơn, xứng đáng là cơ quan quyền lực cao nhất của đất nước, hết lòng, hết sức vì quyền lợi của nhân dân. Sự lãnh đạo của Đảng càng góp phần hoàn thiện thể chế, phát huy tốt hơn vai trò của Quốc hội. Những luận điệu hạ thấp vai trò của Quốc hội, tách rời sự lãnh đạo của Đảng với Quốc hội là sự xuyên tạc nguy hiểm và không đúng thực tế.

C.M - N.M

KHÔNG THỂ XUYÊN TẠC, PHỦ NHẬN LUẬT AN NINH MẠNG

BẮC HÀ
Báo Quân đội Nhân dân



Ảnh minh họa/vtv.vn.

Tại Kỳ họp thứ năm, Quốc hội khóa XIV, sau nhiều phiên thảo luận cận kề, thẳng thắn, công khai, trong đó có tiếp thu nhiều ý kiến trực tiếp và gián tiếp của cử tri cả nước, ngày 12-6-2018, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã thông qua Luật An ninh mạng với tỷ lệ cao (86,86% đại biểu Quốc hội tán thành).

Không thể phủ nhận những tiện ích mà internet và mạng xã hội mang lại cho đời sống con người nói riêng, nhân loại nói chung. Tuy nhiên, bên cạnh đó, mỗi con người, mỗi quốc gia, dân tộc cũng phải đối diện với những thách thức không nhỏ và phức tạp mà internet, mạng xã hội mang lại, nhất là trên khía cạnh thông tin. Bởi thông tin trên internet, mạng xã hội rất khó kiểm chứng và không bị giới hạn bởi không gian.

Từ thực tế ấy, các thế lực thù địch, những phần tử xấu đã và đang triệt để lợi dụng internet, mạng xã hội để xâm phạm chủ quyền biên giới điện tử quốc gia, tán phát thông tin thất thiệt vì những mục tiêu hiểm độc, dâm ô, như: Lừa đảo chiếm đoạt tài sản đến khủng bố tinh thần-đe dọa đưa lên mạng những thông tin cá nhân, đời tư, khiến nhiều gia đình tan nát, cuộc sống bị xáo trộn, thậm chí không ít người còn tìm đến cái chết...

Đến nay, nhiều quốc gia đã xem internet, mạng xã hội là phương thức giao tiếp giữa chính quyền với nhân dân, nhằm phát huy vai trò quản lý, giám sát của nhân dân. Nhà nước Việt Nam đã và đang đi theo xu hướng này, xây dựng chính phủ điện tử từ những lĩnh vực nhạy cảm, ví dụ: Hải quan đến giải quyết những nhu cầu thường nhật của công dân như xác nhận nhân thân, hộ khẩu... Tuy nhiên,

internet, mạng xã hội đã từng là phương tiện thông tin chủ yếu của những lực lượng chống chính phủ-kết nối, huy động người dân thực hiện hành vi từ “bất bạo động”, “bất tuân dân sự” đến bạo loạn, lật đổ; kêu gọi nước ngoài can thiệp để “bảo vệ dân thường”, “bảo vệ nhân quyền” khỏi sự đàn áp của chính phủ ... Đây là kịch bản của các lực lượng chống chính phủ ở Trung Đông, Bắc Phi trong cái gọi là “cách mạng Hoa nhài” (2010-2011).

Ở Việt Nam, những cuộc gây rối, xâm phạm an ninh quốc gia, phá hoại tài sản Nhà nước, cản trở người thi hành công vụ xảy ra ở Bình Thuận, TP Hồ Chí Minh... lấy lý do phản đối dự án luật về đặc khu cho thấy những thế lực chính trị xấu, trong đó có cả nước ngoài đã thông qua internet, mạng xã hội chỉ đạo những phần tử lưu manh, nghiện hút, không công ăn việc làm tìm cách tán phát thông tin xuyên tạc về dự luật này để kích động người dân xuống đường chống chính quyền nhân dân.

Bởi vậy, cần phải có một chế tài nghiêm minh đối với việc sử dụng internet, mạng xã hội nhằm bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội trên không gian mạng. Đó là lý do vì sao Luật An ninh mạng được Quốc hội Việt Nam thông qua với sự nhất trí cao.

Thế nhưng trên internet, mạng xã hội, một số người không nghiên cứu chu đáo luật này, một số kẻ xấu đã cố tình xuyên tạc, đòi bác bỏ Luật An ninh mạng bằng những lý do mơ hồ, hoặc suy diễn với dụng ý xấu. Chẳng hạn họ cho rằng Luật An ninh mạng “xâm phạm quyền riêng tư”; “xâm phạm quyền tự do ngôn luận”; “cướp đi quyền sử dụng internet của người dân”... Cũng trong dịp này, trong những cuộc gây rối, xâm phạm an ninh quốc gia, những kẻ xấu đã giơ cao khẩu hiệu đòi xóa Luật An ninh mạng. Nhiều hãng thông tấn phương Tây cũng “hỗ trợ” bằng những bài viết, những cuộc “tọa đàm” online (trên mạng) để tán phát thông tin xuyên tạc, phủ nhận Luật An ninh mạng. Trong quan hệ quốc tế, họ cho rằng Luật An

ninh mạng sẽ vi phạm hiệp định Việt Nam gia nhập Tổ chức Thương mại thế giới (WTO), vi phạm Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP). Có người còn lo lắng các trang mạng lớn như Google, Facebook sẽ “rời Việt Nam”. Vậy Luật An ninh mạng phải chăng nhằm xâm phạm quyền con người, quyền công dân và hạn chế các quan hệ quốc tế-kiềm chế sự phát triển của Việt Nam?

Luật An ninh mạng gồm 7 chương, 43 điều. Nguyên tắc bảo vệ an ninh mạng là: (1) Tuân thủ Hiến pháp và pháp luật; bảo đảm lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; (2) Đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, sự quản lý thống nhất của Nhà nước; ... (3) Kết hợp chặt chẽ giữa nhiệm vụ bảo vệ an ninh mạng ... bảo đảm quyền con người, quyền công dân, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân hoạt động trên không gian mạng...” (Điều 4).

Luật An ninh mạng chỉ quy định các chế tài đối với việc sử dụng không gian mạng để thực hiện hành vi chống Nhà nước, xâm phạm quyền và lợi ích của cơ quan, tổ chức, cá nhân. Đó là những hoạt động sau: (1) Tổ chức, hoạt động, cấu kết, xúi giục, mua chuộc, lừa gạt, lôi kéo, đào tạo, huấn luyện người chống Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; (2) Xuyên tạc lịch sử, phủ nhận thành tựu cách mạng, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xúc phạm tôn giáo, phân biệt đối xử về giới, phân biệt chủng tộc; (3) Thông tin sai sự thật gây hoang mang trong nhân dân, gây thiệt hại cho các hoạt động kinh tế-xã hội ... xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân khác; (4) Hoạt động mại dâm, tệ nạn xã hội, mua bán người; đăng tải thông tin dâm ô, đồi trụy, tội ác; phá hoại thuần phong mỹ tục của dân tộc ...; (5) Xúi giục, lôi kéo, kích động người khác phạm tội... (6) Lợi dụng hoặc lạm dụng hoạt động bảo vệ an ninh mạng để xâm phạm chủ quyền, lợi ích, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, quyền và lợi ích hợp pháp

của tổ chức, cá nhân hoặc để trục lợi” (Điều 8).

Những băn khoăn, lo lắng về Luật An ninh mạng vi phạm hiệp định WTO, CPTPP và các doanh nghiệp mạng lớn như Google, Facebook sẽ rời khỏi Việt Nam có đúng không? Câu trả lời là “không”.

Theo Tờ trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội Việt Nam cho biết, các hiệp định cơ bản của WTO (Hiệp định GATT, Hiệp định GATS) mà Việt Nam tham gia và Hiệp định CPTPP đều có điều khoản ngoại lệ về an ninh. Theo đó, Việt Nam có quyền yêu cầu các doanh nghiệp trong và ngoài nước cung cấp dịch vụ trên mạng viễn thông, internet và các dịch vụ trên không gian mạng tại Việt Nam phải lưu trữ dữ liệu quan trọng của người sử dụng dịch vụ tại Việt Nam—đặt máy chủ ảo tại Việt Nam là hoàn toàn hợp pháp. Được biết, cho đến nay đã có hơn 18 quốc gia thành viên của WTO (trong đó có Hoa Kỳ, Canada, Australia, Đức, Pháp) quy định bắt buộc các doanh nghiệp mạng phải lưu trữ dữ liệu trong lãnh thổ nước mình.

Còn các trang mạng lớn như Google, Facebook đã có mặt tại Việt Nam thì sao? Việt Nam hiện là một thị trường lớn. Theo thống kê chưa đầy đủ, Việt Nam hiện có 58 triệu người dùng, tăng 5% trong quý đầu năm 2018 và 16% so với cùng kỳ năm 2017. Các dịch vụ quảng cáo, thanh toán qua thẻ tín dụng dựa trên nền tảng từ những mạng này là một nguồn thu nhập đáng kể của công ty này... Cho đến nay, Việt Nam hiện xếp ở vị trí thứ 7 trên thế giới, Thành phố Hồ Chí Minh cũng nằm trong top 6 thành phố có người dùng Facebook đông nhất, với 14 triệu người dùng (1). Như vậy, trong top 10 nước có lượng người dùng Facebook đông nhất thế giới thì có tới 4 quốc gia thuộc khu vực Đông Nam Á, bao gồm: Indonesia, Philippines, Việt Nam và Thái Lan.

Theo Ủy ban Thường vụ Quốc hội Việt Nam, hiện nay, Google và Facebook đang lưu trữ dữ liệu của cơ quan, tổ chức, cá nhân Việt Nam tại trung tâm dữ liệu đặt ở Hồng Công

(Trung Quốc) và Singapore. Luật An ninh mạng có hiệu lực thì các doanh nghiệp này phải chuyển lưu trữ dữ liệu về Việt Nam là hoàn toàn khả thi.

Như vậy, xét về lợi ích quốc gia, dân tộc, bao gồm cả quan hệ quốc tế, Luật An ninh mạng không chỉ bảo vệ, bảo đảm tốt hơn độc lập dân tộc, chủ quyền quốc gia (trên không gian điện tử) mà còn tạo điều kiện bảo đảm tốt hơn lợi ích quốc gia dân tộc. Đây là điều quan trọng nhất đối với mỗi nhà nước trong điều kiện internet, mạng xã hội đang phát triển như vũ bão. Nếu như cá nhân, doanh nghiệp có tốn kém thêm đôi chút chi phí trong thực hiện Luật An ninh mạng thì cũng phải chấp nhận vì lợi ích lớn hơn, lâu dài hơn của đất nước, suy cho cùng cũng là lợi ích bảo đảm sự bình yên cho xã hội, gia đình và cho mỗi người.

Xét về quyền và lợi ích cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, Luật An ninh mạng hoàn toàn không hạn chế về quyền và lợi ích của nhóm đối tượng trên. Vì chế tài của Luật An ninh mạng chỉ áp dụng đối với những hành vi phạm tội (thông qua lợi dụng internet, mạng xã hội—Điều 8). Luật An ninh mạng chỉ cho phép cơ quan chức năng điều tra, làm rõ chủ thể nguồn thông tin xấu độc khi cần thiết mà thôi. Tuy nhiên, đối với những kẻ đã và đang có những âm mưu, kế hoạch lợi dụng internet, mạng xã hội để chống lại Nhà nước Việt Nam hoặc làm tổn thương đến công dân, thì Luật An ninh mạng là một chế tài nghiêm khắc.

Như vậy, đối với mọi người, hoàn toàn không có chuyện Luật An ninh mạng “xâm phạm quyền riêng tư”; “xâm phạm quyền tự do ngôn luận”; “cướp đi quyền sử dụng internet của người dân” như có kẻ đang xuyên tạc, phủ nhận.

B.H

(1) “Việt Nam có số lượng người dùng Facebook lớn thứ 7 trên thế giới” - Báo Dân trí, 18-4-2018.

THÔNG TIN PHỤC VỤ SINH HOẠT CHI BỘ THÁNG 7/2018

I. VẤN ĐỀ, SỰ KIỆN TÁC ĐỘNG ĐẾN TƯ TƯỞNG, TÂM TRẠNG XÃ HỘI

1. Một số vấn đề về công tác thanh tra, kiểm tra thời gian qua

Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XII của Đảng ta đã chỉ rõ tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa được đẩy lùi; tham nhũng, lãng phí, tiêu cực vẫn còn nghiêm trọng, ảnh hưởng tiêu cực đến công tác xây dựng Đảng và quá trình lãnh đạo phát triển đất nước. Những hạn chế, khuyết điểm đó gây ảnh hưởng “làm giảm sút vai trò lãnh đạo của Đảng; làm suy giảm niềm tin của nhân dân đối với Đảng, là một nguy cơ trực tiếp đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ”. Từ năm 2015 đến 2017, mỗi năm toàn ngành thanh tra triển khai 6.918 cuộc thanh tra hành chính và 517.995 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, phát hiện vi phạm 100.267 tỷ đồng, 16.217 ha đất, trong đó kiến nghị thu hồi về ngân sách nhà nước 40.203 tỷ đồng và 6.068 ha đất; xuất toán, loại khỏi giá trị quyết toán và đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét xử lý hàng trăm nghìn tỷ đồng, hàng chục nghìn ha đất. Thanh tra Nhà nước đã kiến nghị kỷ luật hành chính đối với gần 5.000 tập thể, cá nhân; chuyển cơ quan điều tra xử lý hình sự 386 vụ, 352 đối tượng.

Điều đáng quan tâm là, các đối tượng bị xử lý kỷ luật hầu hết đều là cán bộ, đảng viên có vai trò chính trong các vụ việc vi phạm. Theo báo cáo của Ban Tổ chức Trung ương, trong năm 2017, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và cấp ủy các cấp, sau khi kiểm tra các tổ chức đảng và đảng viên, đã kết luận: 708 tổ chức đảng và 1.482 đảng viên có khuyết điểm, vi phạm, phải thi hành kỷ luật 22 tổ chức đảng và 350 đảng viên, trong đó có nhiều đảng viên bị khai trừ khỏi Đảng, ủy ban Kiểm tra Trung ương qua kiểm tra phát hiện có dấu hiệu vi phạm 12 tổ chức đảng và 16 đảng viên, trong đó có 03 ủy viên Trung ương Đảng nhiệm kỳ XI, XII; đã thi hành kỷ luật theo thẩm quyền đối với 18 đảng viên, đề nghị Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư thi hành kỷ luật ba tổ chức đảng bằng hình thức cảnh cáo và 10 đảng viên từ cảnh cáo đến cách chức; đề nghị tổ chức đảng cấp dưới thi hành kỷ luật hai tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm 3.589 tổ chức đảng và 10.363 đảng viên, kết luận 2.398 tổ chức đảng và 8.453 đảng viên có vi phạm, phải thi hành kỷ luật 173 tổ chức và 3.761 đảng viên...

Qua kết quả công tác thanh tra, kiểm tra và những vụ án lớn nghiêm trọng tại các ngân hàng, tập đoàn kinh tế, đến các vụ việc xảy ra ở các tỉnh trong những năm vừa qua, như sai phạm ở Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN), Ban Thường vụ Thành ủy Đà Nẵng, Ban Thường vụ Đảng ủy Tập đoàn Hóa chất Việt Nam... đã phản ánh tình hình một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên không giữ vững được sự liêm chính, thậm chí bị tha hóa nghiêm trọng. Đáng chú ý là, những cán bộ, đảng viên sai phạm phần lớn đều là những người được Đảng và Nhà nước đào tạo cơ bản, có hiểu biết pháp luật, nhưng vẫn làm trái các quy định của Nhà nước, của Đảng, điển hình như: Đinh La Thăng, Trịnh Xuân Thanh và các đồng phạm ở PVN, Nguyễn Xuân Sơn, Hà Văn Thắm, Trầm Bê... trong các vụ án Oceanbank, Sacombank; các cựu tướng công an, như Phan Văn Vĩnh, Nguyễn Thanh Hóa...

Một trong những nguyên nhân quan trọng dẫn đến tình trạng nêu trên, đó là trong thời gian dài, các cấp ủy, tổ chức đảng cơ quan, đoàn thể đã buông lỏng công tác giáo dục, rèn luyện cán bộ, đảng viên, dẫn đến một bộ phận không nhỏ đảng viên thiếu tu dưỡng, rèn luyện, lập trường tư tưởng không vững vàng, sa vào chủ nghĩa cá nhân ích kỷ, hẹp hòi, bị cám dỗ bởi các lợi ích vật chất, không làm tròn trách nhiệm, bổn phận của mình.

Dư luận mong muốn các cấp ủy, tổ chức đảng cần hết sức coi trọng giáo dục tinh thần liêm, chính cho cán bộ, đảng viên. Trong điều kiện mở cửa và phát triển kinh tế thị trường và hội nhập ngày càng sâu rộng, cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ có chức, có quyền luôn đứng trước những thách thức, cám dỗ, thì càng đòi hỏi người cán bộ lãnh đạo phải luôn giữ mình liêm, chính, không sa vào lợi ích cá nhân, ham muốn vật chất. Đồng thời, các cơ quan chức năng cần tăng cường kiểm tra, giám sát việc triển khai, phòng, chống tham nhũng; phát hiện kịp thời và phòng, chống suy thoái đạo đức lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ tổ chức của Đảng ngay từ lúc mới bắt đầu manh nha. Các cơ quan pháp luật có biện pháp xử lý, trừng phạt nghiêm khắc đối với những cá nhân, tổ chức có sai phạm, góp phần quan trọng xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng.

2. Về phiên chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XIV

Dư luận cả nước quan tâm theo dõi phiên chất vấn và trả lời chất vấn 4 Bộ trưởng và một số thành viên Chính phủ tại kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XIV. Dư luận đánh giá cao sự đổi mới trong hoạt động chất vấn và trả lời tại kỳ họp lần này theo hướng “hỏi nhanh, đáp gọn”, đại biểu hỏi trong 1 phút và Bộ trưởng trả lời không quá 3 phút/1 đại biểu. Sự đổi mới bắt buộc người hỏi nêu câu hỏi ngắn gọn, rõ ý, số lượng người được hỏi tăng lên; người trả lời phải nắm rất chắc lĩnh vực mình phụ trách, để khi đại biểu hỏi sẽ trả lời được ngay. Qua đó, nâng cao hiệu quả, tăng tính đối thoại trong hoạt động chất vấn, trả lời chất vấn, nhất là trách

nhệm của người trả lời chất vấn trước nhân dân. Với 4 nhóm vấn đề được Quốc hội lựa chọn để chất vấn, dư luận cho rằng việc lựa chọn các nội dung chất vấn là chặt chẽ và khoa học bởi đây đều là những vấn đề lớn của đất nước, đang “rất nóng” hiện nay, được nhân dân và cử tri cả nước quan tâm.

Dư luận đánh giá phiên chất vấn diễn ra sôi nổi, các câu hỏi của đại biểu đặt ra cụ thể, ngắn gọn, phản ánh được những trăn trở, bức xúc của người dân chung quanh những vấn đề như: Các dự án BOT; vấn đề ùn tắc giao thông tại các thành phố lớn; vấn đề việc làm và thị trường lao động, giải quyết công ăn việc làm cho lực lượng lao động trẻ, lao động nông thôn; vấn đề về phòng chống bạo lực, bạo hành, xâm hại trẻ em; giải pháp khắc phục tình trạng xuống cấp về đạo đức trong giáo viên và học sinh... Phần trả lời của 04 Bộ trưởng và một số thành viên Chính phủ về cơ bản đã bao quát được vấn đề, nắm chắc tình hình thực trạng, đã trả lời, làm rõ hầu hết vấn đề được đại biểu Quốc hội chất vấn. Nội dung trả lời khá rõ ràng, thẳng thắn, cầu thị và sẵn sàng nhận trách nhiệm trước vấn đề còn yếu kém, hạn chế; đồng thời các Bộ trưởng đưa ra nhiều giải pháp thiết thực để khắc phục trong thời gian tới. Tuy nhiên, dư luận cho rằng trong trả lời cũng còn một số nội dung mà cử tri chưa hài lòng, chưa thấy thỏa đáng vì chưa đúng trọng tâm câu hỏi. Nhưng điều mà cán bộ, đảng viên và nhân dân quan tâm chính là việc các Bộ trưởng phải xây dựng được kế hoạch thực hiện những điều đã hứa trước Quốc hội và cử tri. Các Bộ trưởng cần thực hiện cam kết của mình bằng những giải pháp cụ thể và quyết liệt, không ngại khó, không ngại va chạm. Các Bộ trưởng cần dành nhiều thời gian hơn trong việc tham mưu, xây dựng cơ chế chính sách, chỉ đạo những vấn đề có tính chiến lược và cốt yếu trong lĩnh vực phụ trách.

3. Về công tác giáo dục lý tưởng trong thanh niên

Những thay đổi của thực tiễn xã hội đang tác động sâu sắc đến thế hệ trẻ. Nhận thức và sự quan tâm của giới trẻ đối với các vấn đề chính trị có sự “chuyển dịch” theo cả hướng tích cực lẫn tiêu cực. Thời gian qua, các cấp bộ Đoàn đã triển khai nhiều giải pháp nhằm tăng cường công tác giáo dục, qua đó góp phần nâng cao nhận thức chính trị, bồi dưỡng lý tưởng, đạo đức cách mạng cho đoàn viên, thanh niên. Tuy nhiên, bên cạnh những mặt làm được, công tác giáo dục lý tưởng cho đoàn viên, thanh niên vẫn còn một số mặt hạn chế, cụ thể như chưa thật sự sâu rộng, thiếu giải pháp mới phù hợp từng đối tượng. Trong khi đó, một bộ phận thanh niên hiện nay có lối sống thực dụng, thích hưởng thụ, thờ ơ, không quan tâm đến các vấn đề của địa phương, đất nước, giảm sút niềm tin, thiếu bản lĩnh trước những tác động tiêu cực. Xu hướng lựa chọn giá trị sống của người trẻ tác động đến việc hình thành, bồi dưỡng lý tưởng trong thanh niên hiện nay.

Trong giai đoạn hiện nay, giúp thanh niên có định hướng đúng, có niềm tin và động lực lập thân, lập nghiệp cống hiến cho đất nước; đồng thời trang bị lý tưởng cách mạng cho thanh niên phù hợp với từng giai đoạn phát triển là nhiệm vụ quan trọng của cả hệ thống chính trị, trong đó có vai trò quan trọng của tổ chức Đoàn – Hội. Với vai trò đồng hành cùng thanh niên, Đoàn Thanh niên cần gần gũi, nắm bắt tâm tư nguyện vọng để kịp thời chia sẻ, hỗ trợ, định hướng cho thanh niên từng bước vào các phong trào hành động tập thể, vì lợi ích của chính mình, cộng đồng và đất nước.

Có nhiều hình thức để giáo dục, bồi dưỡng lý tưởng trong thanh niên, trong đó cần chú trọng thiết kế nội dung, cách thức giáo dục mới mẻ, cụ thể hóa trong giáo dục lý tưởng thành những điều giản đơn trong cuộc sống. Đặc biệt, việc giáo dục, bồi dưỡng cần chú trọng tạo sự lan tỏa từ những câu chuyện đẹp, nhất là từ chính các bạn thanh niên sẽ mang lại hiệu quả thiết thực. Việc giáo dục lý tưởng cách mạng nên bắt đầu từ lứa tuổi nhỏ cho đến khi trưởng thành, mỗi giai đoạn phát triển phải có cách tiếp cận khác nhau, phù hợp với từng đối tượng và đây là việc làm lâu dài. Đồng thời, trong giáo dục lý tưởng cách mạng cần kết hợp với giáo dục truyền thống dân tộc, trang bị tri thức để họ có đủ bản lĩnh và niềm tin.

Theo các chuyên gia, gia đình có vai trò quan trọng, nền tảng trong việc giáo dục lý tưởng cho giới trẻ. Công tác giáo dục lý tưởng cách mạng trước tiên là gắn liền với gia đình, rồi đến trường học và xã hội. Cách giáo dục lý tưởng cách mạng cho đoàn viên, thanh niên tốt nhất là thông qua thực hiện các phong trào thực tiễn. Những phong trào thực tiễn có sức thuyết phục cao sẽ thu hút được người trẻ, tạo môi trường để thanh niên rèn luyện, thấm sâu lý tưởng cách mạng.

4. Về công tác bảo vệ trẻ em trước những rủi ro trên môi trường mạng

** Hướng dẫn trẻ tham gia môi trường mạng an toàn*

Việt Nam là một trong các quốc gia có tỷ lệ sử dụng Internet tăng trưởng nhanh nhất ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương. Tính tới tháng 01/2017, có hơn 50 triệu người dùng Internet, chiếm 53% dân số. Số người dùng Internet được xem là ở mức cao trên thế giới.

Theo số liệu thống kê của Facebook năm 2018, Việt Nam có khoảng 63 triệu người dùng mạng xã hội, trong đó có 48 triệu tài khoản facebook. Còn theo số liệu thống kê của Unicef năm 2017 thì hơn 1/3 số người sử dụng Internet ở Việt Nam là người chưa thành niên và thanh niên, trong độ tuổi 15-24. Trong khi đó, đa số trẻ em thiếu kiến thức về công nghệ số.

Trẻ em và thanh niên là nhóm phải đối mặt với nhiều loại rủi ro trên mạng như: Bị theo dõi hoặc đánh cắp

thông tin cá nhân, bị bắt nạt, bôi xấu, bị lợi dụng, bị xâm hại, xỉ nhục người khác, tiếp cận các ấn phẩm không lành mạnh...

Môi trường mạng là một thế giới lớn về tri thức, thông tin, là thành tựu của thế giới nhân loại. Vì vậy, nên để trẻ được tiếp xúc với thế giới mạng nhưng cần hướng dẫn cho các em cách sử dụng mạng an toàn. Cha mẹ, nhà trường cần hướng dẫn trẻ cách tham gia môi trường mạng tốt nhất, giúp trẻ nhận biết được những rủi ro, cạm bẫy trên môi trường mạng. Các cơ quan quản lý nhà nước cần có những quy định chặt chẽ đối với các nhà cung cấp dịch vụ; tăng cường tuyên truyền các ứng dụng kỹ thuật để giảm thiểu rủi ro của trẻ em; cung cấp kênh thông tin về bảo vệ trẻ em (kiến thức sử dụng mạng an toàn; cung cấp kênh thông báo, phản ánh đối với những nội dung xấu; cung cấp hướng dẫn, công cụ giúp cha mẹ bảo vệ con). Bên cạnh đó, mỗi gia đình cần để các thiết bị truy cập Internet ở vị trí có thể quản lý được; thiết lập các chức năng tìm kiếm an toàn, lọc, chặn các nội dung không phù hợp; hướng dẫn và lắng nghe mọi chia sẻ của trẻ.

** Nhiều hoạt động để bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng*

Hiện nay có chương trình “SNET 2018 - Think before you share”, sử dụng mạng xã hội thông minh, an toàn do Viện và Cục Trẻ em phối hợp thực hiện. Chương trình nhằm thực hiện mục tiêu nâng cao nhận thức cộng đồng và kết nối sự tham gia của các bên liên quan (trẻ em, gia đình, nhà trường, các nhà hoạch định chính sách) về bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng.

Chương trình hướng tới các nhóm mục tiêu: Trẻ em từ 13 -18 tuổi và thanh niên 18 - 24 tuổi; cha mẹ và người chăm sóc trẻ; giáo viên và các nhà giáo dục; các nhà hoạch định chính sách; các tổ chức xã hội trong nước và quốc tế... Chương trình sử dụng phương pháp tiếp cận: “Trao quyền cho trẻ em - những công dân số làm chủ công nghệ!”. Trong thời gian từ tháng 4 - tháng 12/2018, chương trình sẽ tổ chức nhiều hoạt động để hướng tới bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng.

Tháng hành động vì trẻ em năm 2018 có chủ đề “Vi cuộc sống an toàn, lành mạnh cho trẻ em trong thế giới công nghệ số”. Tháng hành động vì trẻ em năm nay truyền đi 8 thông điệp: Gọi Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em 111 để tố cáo mọi hành vi bạo lực, xâm hại trẻ em; pháp luật nghiêm trị mọi hành vi bạo lực, xâm hại trẻ em trên môi trường mạng; mùa Hè không còn trẻ em đuối nước; mùa hè an toàn, lành mạnh cho mọi trẻ em; vì cuộc sống an toàn, lành mạnh cho trẻ em trong thế giới công nghệ số; công nghệ số - thông tin và tri thức lành mạnh, an toàn cho trẻ em phát triển; sử dụng mạng xã hội vì cuộc sống an toàn, lành mạnh của trẻ em; lắng nghe trẻ em bằng trái tim, bảo vệ trẻ em bằng hành động.

II. THÔNG TIN TRONG NƯỚC

1. Nâng cao năng lực phòng, chống phần mềm độc hại

Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 14/CT-TTg về việc nâng cao năng lực phòng, chống phần mềm độc hại, cải thiện mức độ tin cậy của quốc gia trong hoạt động giao dịch điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, góp phần bảo đảm quốc phòng, an ninh của đất nước. Theo đó, Thủ tướng chỉ thị các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khẩn trương phân loại, xác định cấp độ an toàn hệ thống thông tin, xây dựng phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ phù hợp với quy định của pháp luật và tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật. Chỉ thị nêu rõ giải pháp phòng, chống mã độc được đầu tư mới hoặc nâng cấp cần có chức năng cho phép quản trị tập trung; có dịch vụ, giải pháp hỗ trợ kỹ thuật 24/7, có khả năng phản ứng kịp thời trong việc phát hiện, phân tích và gỡ bỏ phần mềm độc hại; có thể chia sẻ thông tin, dữ liệu thống kê tình hình lây nhiễm mã độc với hệ thống kỹ thuật của cơ quan chức năng có thẩm quyền, tuân thủ theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hướng dẫn nghiệp vụ của Bộ Thông tin và Truyền thông và quy định của pháp luật. Trong các dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin phải có cấu phần phù hợp cho giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, giải pháp phòng, chống mã độc.

Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc khi mua sắm các thiết bị điện tử có kết nối Internet (như camera giám sát, router, modem DSL...) cần thực hiện rà soát, kiểm tra, đánh giá về an toàn thông tin; trước khi đưa vào sử dụng cần thiết lập cấu hình an toàn thông tin phù hợp với quy định, tuyệt đối không sử dụng cấu hình mặc định...

Bộ Thông tin và Truyền thông tận dụng cơ sở hạ tầng, trang thiết bị hiện có để thiết lập hệ thống kỹ thuật chủ động theo dõi, rà quét phát hiện mã độc trên không gian mạng Việt Nam; kịp thời cảnh báo, yêu cầu xử lý, bóc gỡ; xây dựng, ban hành văn bản hướng dẫn kết nối, trao đổi, chia sẻ thông tin, dữ liệu về mã độc giữa hệ thống kỹ thuật của cơ quan chức năng liên quan với giải pháp phòng, chống mã độc ở các bộ, ngành, địa phương, tuân thủ theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật. Thành lập và duy trì hoạt động Nhóm chuyên gia để phối hợp phân tích, xác định, phát hiện ra các mã độc đặc biệt nguy hiểm, các mạng máy tính nhiễm mã độc lớn; tư vấn giải pháp xử lý, bóc gỡ; tổ chức phát động và chỉ đạo các chiến dịch bóc gỡ mã độc, mạng máy tính nhiễm mã độc trên diện rộng với sự tham gia của các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông, Internet (ISP) và các tổ chức, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghệ thông tin và an toàn thông tin... Chỉ đạo, đôn đốc

các doanh nghiệp sản xuất phần mềm phòng, chống mã độc công bố quy trình phản ứng và cập nhật dấu hiệu nhận dạng cho các mẫu mã độc mới vào sản phẩm chống mã độc đang cung cấp trên thị trường Việt Nam; phối hợp với cơ quan chức năng trong việc xây dựng và cung cấp các công cụ, giải pháp để loại bỏ mã độc trên diện rộng; thiết lập các hệ thống kỹ thuật cho phép chia sẻ thông tin về tình hình lây nhiễm mã độc tuân thủ theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và hướng dẫn nghiệp vụ của Bộ Thông tin và Truyền thông với cơ quan chức năng có thẩm quyền và các ISP...

Bộ Công an chủ trì thực hiện điều tra, xác minh, đấu tranh, xử lý tội phạm phát tán hoặc thực hiện các cuộc tấn công mạng bằng mã độc. Các cơ quan thông tấn báo chí Trung ương và địa phương, các cổng/trang thông tin điện tử của bộ, ngành, địa phương tăng cường bài viết, chương trình, dành thời lượng thích hợp để tuyên truyền, phổ biến về tác hại và phương thức phòng, chống mã độc. Hiệp hội An toàn thông tin Việt Nam (VNISA) phát động hội viên tham gia các chiến dịch bóc gỡ mã độc, mạng máy tính nhiễm mã độc trên diện rộng. Chủ động kết hợp tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về tác hại và phương thức phòng, chống mã độc.

2. Đổi mới công nghệ, thay đổi tư duy hướng đến nền nông nghiệp hiện đại

Hiện nay, mức độ tác động của công nghệ nói chung, đặc biệt là công nghệ thông minh đến ngành sản xuất nông nghiệp vẫn còn nhiều hạn chế. Nông nghiệp Việt Nam vẫn chủ yếu phát triển theo số lượng, dựa vào tài nguyên và lao động dẫn đến chi phí vật tư quá cao (như phân bón, thuốc bảo vệ thực vật...), sử dụng quá nhiều nước, phụ thuộc vào điều kiện tự nhiên, chưa chủ động kiểm soát được chất lượng sản phẩm... Vì vậy, ngành nông nghiệp cần đổi mới công nghệ để thúc đẩy tăng trưởng. Trong sản xuất nông nghiệp, tiến bộ về khoa học và công nghệ làm thay đổi căn bản phương thức quản lý, cách thức sản xuất, mang lại hiệu quả, giảm thiểu công lao động trực tiếp, tiết kiệm vật tư đầu vào, hạ giá thành sản phẩm, đảm bảo an toàn thực phẩm, giảm thiểu các tác động bất lợi từ môi trường, giám sát năng suất và đặc biệt dễ dàng trong quản lý, điều hành sản xuất.

Thời gian qua, nhờ đầu tư nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ trong các lĩnh vực sản xuất nông nghiệp đã tạo ra nhiều giống cây trồng, giống vật nuôi có giá trị kinh tế cao và các quy trình công nghệ sản xuất tiên tiến, phù hợp với đặc điểm của vùng, từng bước phát triển những sản phẩm chủ lực có lợi thế vùng, có tính cạnh tranh cao trên thị trường, góp phần phát triển bền vững kinh tế - xã hội của các tỉnh, thành phố nói chung. Bộ Khoa học và Công nghệ đã có nhiều chương trình lớn hỗ trợ các địa phương như: "Nông thôn miền núi", "hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ", "năng suất chất lượng"... giúp các địa phương, doanh nghiệp ứng dụng kết quả nghiên cứu vào sản xuất kinh doanh, thực thi bảo hộ sở hữu trí tuệ, nhãn hiệu hàng hóa, chỉ dẫn địa lý góp phần nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh của sản phẩm, hàng hóa. Vì vậy, để tận dụng lợi thế, các địa phương cần thay đổi tư duy, thúc đẩy ứng dụng công nghệ trong sản xuất nông nghiệp, đặc biệt ứng dụng các công nghệ mới, công nghệ tiên tiến, công nghệ thông minh, các giải pháp công nghệ tự động... để từng bước tăng năng suất, chất lượng sản phẩm, gia tăng tính cạnh tranh hàng hóa... hướng đến nền nông nghiệp hiện đại. Việc thay đổi tư duy, thay đổi phương thức sản xuất từ nông nghiệp truyền thống sang nông nghiệp hiện đại gắn với thị trường tiêu thụ có vai trò quan trọng và mang tính quyết định trong phát triển nền nông nghiệp bền vững, hiện đại, thích ứng với biến đổi khí hậu phù hợp với sự phát triển của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

3. Phòng ngừa ô nhiễm - giải pháp hiệu quả bảo vệ môi trường

Vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường ở nước ta thời gian gần đây có diễn biến phức tạp, thu hút sự quan tâm của toàn xã hội. Do đó, giảm thiểu các nguy cơ là chìa khóa để phòng ngừa ô nhiễm hiệu quả nhất. Bởi khi các nguồn lực và năng lực quản lý nhà nước còn nhiều hạn chế thì các chính sách ngăn ngừa sự cố môi trường cần phải hướng đến các lĩnh vực có nguy cơ ô nhiễm cao, những nơi thải ra lượng lớn chất thải, đặc biệt là nước thải và khí thải.

Bên cạnh những đóng góp tích cực, công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đã và đang tạo ra những tác động tiêu cực, ảnh hưởng đến mục tiêu phát triển bền vững của đất nước. Phần lớn các doanh nghiệp có vốn FDI tập trung vào khai thác lợi thế giá nhân công rẻ, nguồn tài nguyên có sẵn, thị trường tiêu thụ dễ tính để lắp ráp, gia công sản phẩm tiêu thụ nội địa và xuất khẩu. Các doanh nghiệp có vốn FDI cũng góp phần gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, tăng nguy cơ đe dọa an ninh môi trường. Những hậu quả về môi trường nếu không được xem xét kỹ lưỡng khi quyết định cấp phép đầu tư sẽ làm giảm tính bền vững của tăng trưởng kinh tế. Hiện vẫn có những doanh nghiệp sản xuất cố tình không thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, thực hiện không đúng, không đầy đủ nội dung cam kết trong Bảo cáo đánh giá tác động môi trường, bản cam kết bảo vệ môi trường đã được phê duyệt, xác nhận; không chú trọng việc xây dựng các hệ thống xử lý chất thải, nhất là các nhà máy, cơ sở sản xuất trong các khu công nghiệp đang trong giai đoạn xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung và các cơ sở sản xuất nằm trên các lưu vực sông và gần biển. Một số doanh nghiệp tuy có hệ thống xử lý chất thải, nhưng cố tình vi phạm, thủ đoạn tinh vi, lén lút để xả nước thải không qua xử lý ra môi trường như xây dựng đường ống ngầm, được nguy trang bằng hệ thống xử lý đạt tiêu chuẩn...

Hiện nay, việc quản lý, xử lý chất thải nguy hại đang dần được siết chặt, song vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu thực tế. Tình trạng đổ, chôn lấp chất thải công nghiệp còn diễn ra ở một số địa phương, đặc biệt là các địa bàn, khu vực

trọng điểm về sản xuất công nghiệp. Mặc dù có trên 90 doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xử lý chất thải nguy hại, nhưng phần lớn trong số đó chưa được đầu tư thỏa đáng, công nghệ xử lý lạc hậu nên đã góp phần vào việc gây ô nhiễm môi trường. Thậm chí có doanh nghiệp còn chôn hàng ngàn tấn chất thải nguy hại xuống dưới lòng đất nhằm giảm chi phí xử lý. Tình trạng vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường trong lĩnh vực xử lý nước thải, chất thải công nghiệp diễn ra thời gian qua đã và đang gây bức xúc trong nhân dân. Đáng chú ý là vấn đề xả nước thải chưa qua xử lý hoặc xử lý không đạt tiêu chuẩn ra môi trường làm ô nhiễm nguồn nước mặt một số lưu vực sông, hệ sinh thái biển, ảnh hưởng đến hoạt động nuôi trồng, đánh bắt thủy hải sản và sức khỏe đời sống của người dân; tình trạng đổ, chôn lấp chất thải công nghiệp, chất thải nguy hại không đúng quy định làm ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động canh tác nông nghiệp, ô nhiễm nguồn đất, nguồn nước ngầm... đang là các vấn đề gây nhiều bức xúc trong nhân dân, là nguyên nhân tạo ra các điểm nóng về môi trường, gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

Để khắc phục những tồn tại, hạn chế trên, cần nâng cao chất lượng các cuộc thanh tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện vi phạm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Công tác phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn về bảo vệ môi trường với các lực lượng khác cần phải chặt chẽ hơn, để cao tính thượng tôn pháp luật, vì lợi ích cộng đồng. Trong phát triển quan tâm giải quyết hài hòa mục tiêu tăng trưởng kinh tế với mục tiêu bảo vệ môi trường và đảm bảo an sinh xã hội. Xây dựng, hoàn thiện và ban hành các văn bản pháp luật về môi trường; phòng ngừa, xử lý vi phạm, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật. Khẩn trương ban hành văn bản hướng dẫn triển khai thi hành các Bộ luật, Luật đã được Quốc hội khóa XIII thông qua.

Trong bối cảnh hiện nay, Việt Nam cần bảo đảm hệ thống các công cụ bảo vệ môi trường theo kịp sự thay đổi ngày càng nhanh chóng của nền công nghiệp. Trước đây, hệ thống quản lý môi trường ở Việt Nam tập trung vào quản lý ô nhiễm từ các cơ sở sản xuất có quy mô nhỏ và khả năng gây ô nhiễm thấp. Hiện nay, đối với các cơ sở công nghiệp quy mô lớn thì hiểm họa đối với môi trường từ các sự cố môi trường cao hơn rất nhiều, có thể xảy ra nhanh hơn, phạm vi tác động rộng lớn hơn, gây nhiều tác động nghiêm trọng hơn đối với đời sống kinh tế - xã hội. Vì vậy, cần có sự dịch chuyển chiến lược sang tập trung vào những cơ sở sản xuất quy mô lớn. Phần lớn những cơ sở sản xuất này hoạt động trong các ngành công nghiệp có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao, có khả năng phát thải một khối lượng rất lớn chất thải ra không khí, ra các dòng sông hay ra biển.

(Nguồn: Trung tâm Thông tin công tác tuyên giáo)

Ngã ba bắt tử

(Tiếp theo trang 31)

tấn rơi xuống gần 3 căn hầm nơi 10 cô gái tiểu đội của Tân ẩn nấp. Hàng trăm khối đất đá trùn lên vùi lấp tiểu đội. Cả 10 cô gái trẻ trung phơi phới tuổi thanh xuân đều anh dũng hy sinh...

Có cái gì đó đang trào dâng trong lòng mình, nghèn nghẹn. Chúng tôi đứng dậy lên xe. Hai bên xe chúng tôi làng mạc đồng quê không chỉ hồi sinh mà đang vươn mình đi tới trong công cuộc “xây dựng nông thôn mới” với nhiều đổi mới. Những con kênh bê tông thẳng tắp đưa những dòng nước trong vắt, âm ập từ hồ Trại Tiểu, hồ Cửa Thờ về tưới mát cho đồng ruộng. Đường làng, ngõ xóm đều đã được rải nhựa hoặc bê tông hóa. Các cửa hàng dịch vụ nhộn nhịp, không chỉ ở Ngã ba Chợ Đình, Ngã ba Trường Thanh mà khắp các nẻo đường Đồng Lộc. Gần Khu di tích Ngã ba Đồng Lộc còn có nhà tưởng niệm nhân dân Can Lộc hy sinh trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Một nhà tưởng niệm trang nghiêm, bề thế, do Bộ Giao thông - Vận tải và Tổng Công ty Xây dựng 4 và các nhà hảo tâm xây dựng. Có lẽ đây cũng là nhà tưởng niệm nhân dân hy sinh trong kháng chiến đầu tiên ở nước ta.

Chúng tôi đi như mơ trên mảnh đất Đồng Lộc đang mãnh liệt hồi sinh. Với nét mặt nghiêm trang, Yên Thanh rưng rưng nói với tôi:

- Tôi muốn gọi Ngã ba Đồng Lộc là Ngã Ba Bắt Tử! Từ cuộc đời của 10 liệt nữ anh hùng, từ sự hy sinh của những người lính cao xạ, công binh, của bao con người ưu tú nơi Ngã ba anh hùng đã trở thành bắt tử. Và Ngã ba bắt tử này đã trở thành cõi thiêng trong lòng mỗi chúng ta; trong lòng mỗi người dân Việt Nam, không chỉ nửa thế kỷ qua mà sẽ là mãi mãi, phải không anh?!

N.X.D

MỘT SỐ QUY ĐỊNH TĂNG THẨM QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA ỦY BAN KIỂM TRA TRONG CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHƯNG

NGUYỄN VĂN LỰU
Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

Trước thực trạng về những diễn biến ngày càng phức tạp, tinh vi của các hành vi tham nhũng và khi bị phát hiện thì các đối tượng tham nhũng bỏ trốn ra nước ngoài để trốn tránh kỷ luật của Đảng và sự trừng phạt của pháp luật, ngày 10/5/2018, Bộ Chính trị ban hành Quy định số 01-QĐ/TW gồm 4 chương, 8 điều về trách nhiệm và thẩm quyền của ủy ban kiểm tra từ cấp huyện và tương đương trở lên trong công tác phòng, chống tham nhũng. Trong đó có một số nội dung quy định theo hướng tăng thẩm quyền và trách nhiệm cho ủy ban kiểm tra để ngăn chặn cán bộ, đảng viên tiếp tục có hành vi vi phạm khi bị phát hiện.

Trước hết là việc giao cho ủy ban kiểm tra thực hiện kiểm tra chuyên đề, trong Quy định số 30-QĐ/TW, ngày 26/7/2016 của BCH Trung ương thi hành Chương VII, Chương VIII của Điều lệ Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng chỉ quy định chung việc ủy ban kiểm tra tham gia các cuộc kiểm tra của cấp ủy hoặc chủ trì kiểm tra khi được cấp ủy giao thì nay Bộ Chính trị quy định cụ thể Ủy ban Kiểm tra từ cấp huyện và tương đương trở lên khi được cấp ủy giao có thẩm quyền kiểm tra chuyên đề đối với tổ chức đảng cấp dưới trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện nghị quyết, chỉ thị, các quy định của Đảng

và pháp luật của Nhà nước trong phòng ngừa tham nhũng.

Thứ hai, đối với việc kê khai tài sản của cán bộ, đảng viên, tại Quy định số 85-QĐ/TW, Bộ Chính trị chỉ quy định Ủy ban Kiểm tra Trung ương có thẩm quyền kiểm tra, giám sát việc kê khai tài sản của cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý và phân cấp cho cấp ủy cấp dưới quy định ủy ban kiểm tra cùng cấp kiểm tra, giám sát việc kê khai tài sản đối với cán bộ thuộc diện cấp ủy cùng cấp quản lý thì nay Bộ Chính trị quy định, ủy ban kiểm tra từ cấp huyện và tương đương trở lên có thẩm quyền và trách nhiệm kiểm tra giám sát từ quá trình triển khai, kê khai cho đến việc công khai tài sản của cán bộ, đảng viên hoặc đảng viên thuộc diện cấp ủy cùng cấp quản lý và cấp ủy cấp dưới quản lý khi có dư luận bất minh về tài sản, thu nhập.

Thứ ba, trong Quy định số 30-QĐ/TW, ngày 26/7/2016 của BCH Trung ương thi hành Chương VII, Chương VIII của Điều lệ Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng quy định ủy ban kiểm tra các cấp giám sát cấp ủy viên cùng cấp, cán bộ diện cấp ủy cùng cấp quản lý và tổ chức đảng cấp dưới về việc thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, nghị quyết của cấp ủy và đạo đức, lối sống theo quy định của Ban Chấp hành Trung ương, thì nay Bộ Chính trị quy định ủy ban kiểm tra từ cấp huyện và tương đương trở

lên có trách nhiệm và thẩm quyền giám sát đối với đảng viên có trách nhiệm trực tiếp đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

Thứ tư, khi tiến hành kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm và giải quyết tố cáo về tham nhũng, Bộ Chính trị quy định ủy ban kiểm tra có thẩm quyền yêu cầu cơ quan chức năng bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người phát hiện, phản ánh, tố cáo về tham nhũng; được niêm phong tài liệu liên quan đến vi phạm; trường hợp cần thiết, yêu cầu đảng viên đến cơ quan ủy ban kiểm tra giải trình làm rõ các vấn đề liên quan.

Thứ năm, xuất phát từ thực tiễn trong thời gian qua có một số trường hợp cán bộ, đảng viên khi bị phát hiện có dấu hiệu vi phạm đã bỏ trốn ra nước ngoài hoặc tẩu tán tài sản, gây khó khăn cho quá trình kiểm tra, Bộ Chính trị quy định ủy ban kiểm tra có quyền yêu cầu đảng viên không được xuất cảnh; khi cần thiết, đề nghị các cơ quan có thẩm quyền tạm hoãn xuất cảnh theo quy định của pháp luật đối với đảng viên có dấu hiệu tham nhũng và có biểu hiện bỏ trốn. Yêu cầu đảng viên giữ nguyên hiện trạng tài sản; khi cần thiết, đề nghị cơ quan có thẩm quyền áp dụng biện pháp kê biên tài sản, phong tỏa tài khoản và các biện pháp khác theo quy

định của pháp luật đối với đảng viên có dấu hiệu tham nhũng và có biểu hiện che giấu, tẩu tán tài sản.

Thứ sáu, trong công tác cán bộ, trước đây chưa có quy định việc ủy ban kiểm tra yêu cầu các cơ quan có thẩm quyền bố trí lại công tác đối với đảng viên có hành vi tham nhũng thì nay Bộ Chính trị quy định, khi kết luận cán bộ, đảng viên có hành vi tham nhũng, ủy ban kiểm tra ngoài việc có trách nhiệm và thẩm quyền xử lý kỷ luật hoặc đề nghị cấp ủy, tổ chức đảng có thẩm quyền xem xét xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm theo quy định, còn có thẩm quyền yêu cầu cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xem xét, xử lý kỷ luật về hành chính, bố trí lại công tác đối với đảng viên có hành vi tham nhũng chưa đến mức xử lý hình sự.

Với những quy định có tính tăng thẩm quyền và trách nhiệm cho ủy ban kiểm tra từ cấp huyện và tương đương trở lên, chắc chắn trong thời gian tới ủy ban kiểm tra sẽ thực hiện có hiệu quả quyết tâm của Đảng, Nhà nước trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, góp phần củng cố niềm tin và tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cán bộ, đảng viên.

N.V.L

HỘP THƯ CỘNG TÁC VIÊN

Ban Biên tập Tạp chí Thông tin - Tư tưởng của BCH Đảng bộ tỉnh đã nhận được tin, bài, ảnh của các cộng tác viên: GS.TS Bùi Đình Phong, TS Đặng Duy Báu, Lê Văn Sao, Nguyễn Trí Lạc, Đào Văn Tinh, Đinh Quốc Thị, Nguyễn Minh Đức, Thế Mạnh, Nguyễn Xuân Diệu, Thu Hà, Anh Hoài, Trần Nguyên Trấn, Khắc Hiên, Kim Lân, Phan Hương, Trương Ngọc Ánh, Trà Giang, Minh Chiến, Lê Văn Vy, Nguyễn Ngọc Vương, Nguyễn Văn Minh, Bùi Ngọc Hồng... Do khuôn khổ có hạn, trong số này, Tạp chí chỉ đăng một số bài, những bài viết còn lại Ban Biên tập sẽ lựa chọn đăng vào các số tiếp theo.

Trân trọng cảm ơn và mong các cộng tác viên tiếp tục gửi tin, bài, ảnh cho Tạp chí. Tin, bài, ảnh ghi đầy đủ họ tên, điện thoại, gửi theo địa chỉ: Tạp chí Thông tin - Tư tưởng, số 6 - Nguyễn Thiếp - Tp Hà Tĩnh hoặc qua Email: thongtintuht@gmail.com hoặc Email: tcthongtintutuong@hatinh.dcs.vn.

BAN BIÊN TẬP

MƯỜI TRINH NỮ HOA SIM

NSUT.Nhạc sỹ : Quốc nam
Lời thơ: Lê Văn Vỹ

Chát chiu từ máu lửa. Sim nở hoa bên hố bom
thu. Sim xanh biếc trên đồi Trọ voi. Ru giấc ngàn
thu anh hùng liệt nữ. Có phải Mười trinh nữ hoa
Sim. Hay hoa Sim hóa hồn trinh nữ. Lá tươi
xanh màu hoa bất tử. Tỏa hương thơm thơm đến nao
lòng. Nhẹ nhàng như cánh mỏng bướm
ong Ngàn thu ru đồi sim Đông Lộc.
hồn Mười có hồn quê hương đất nước Gió vi
vu thông biếc xanh chồi. Ngày tiên
đưa nước mắt mẹ rơi. Mọc lên cành hoa mua tím biếc.
Em tiên anh ngỏ lời tha thiết. Mọc hoa Sim bất diệt bây
giờ. Năm cánh mỏng nổi nà hé nở. Cúc Nhỏ Hương
Tân Hà Hội Rạng Xuân Xanh. Em lặng lẽ đẹp
như những bức tranh. Mười bông hoa mười bông hoa trinh
liệt. Giữa điệp trùng Đông Lộc một ngã ba.